

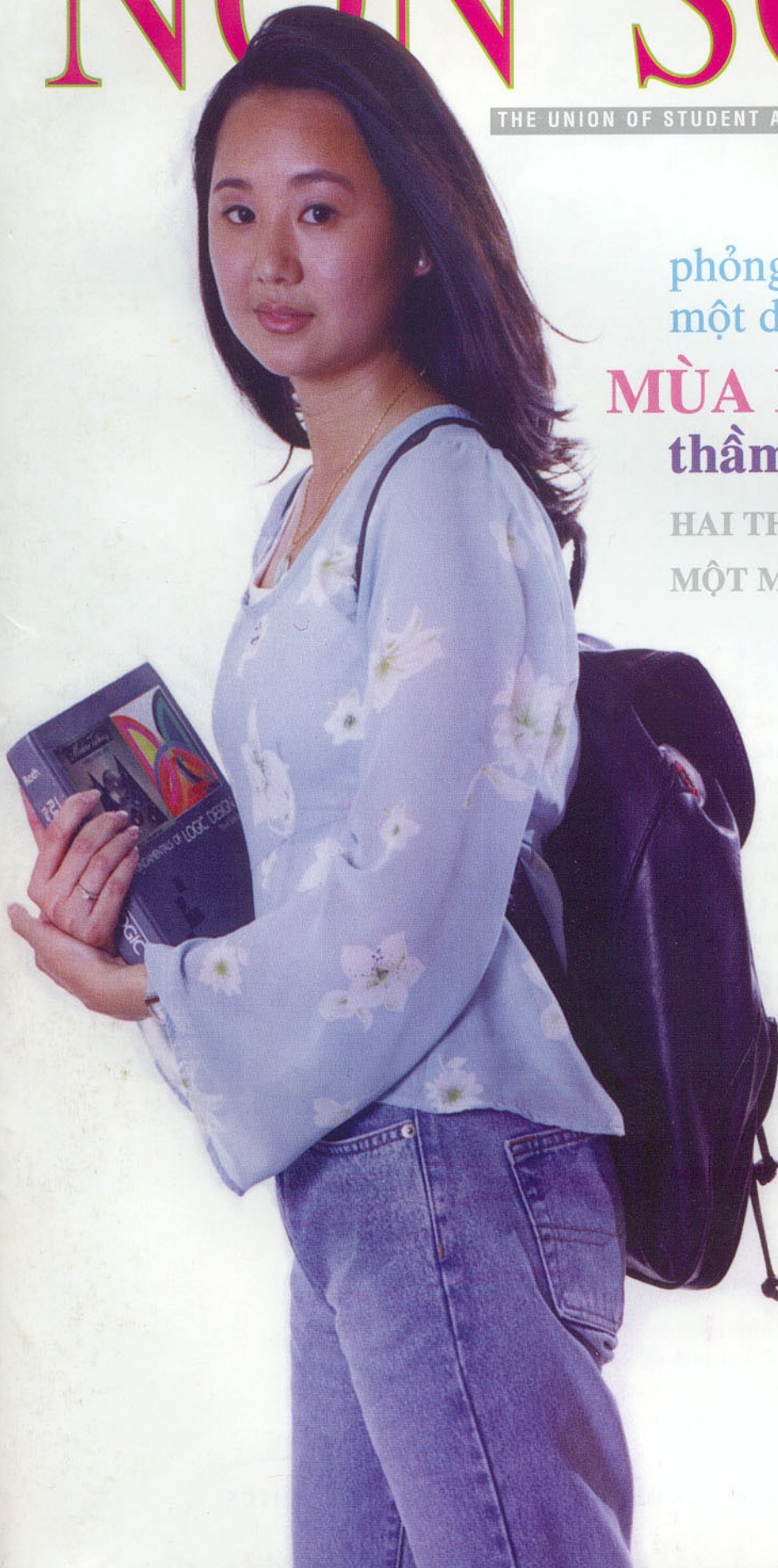
NON SÔNG

THE UNION OF STUDENT ASSOCIATION IN SOUTHERN CALIFORNIA
VOLUME 10 • ISSUE 91

phỏng vấn
một du học sinh việt nam

MÙA KHAI TRƯỜNG thậm thì mí nhau

HAI THÁI CỰC TRONG CÙNG
MỘT MÙA THỜI TRANG



Mùa hè oi ả vừa đi qua. Ở các bãi biển tấp nập vào những buổi chiều, đã vắng hẳn những tấm thân rám nắng. Trên không, những chú hải âu ngơ ngác tranh nhau những mẩu thức ăn vụn rơi rớt của khách du. Sớm mai, trời u, sẫm như chuyển mưa. Và, đã thấy trên đường, dăm chiếc lá thu đầu tiên run rẩy bay nghiêng trong gió.

Đã thấy, trên những con đường đi qua, vô số những tấm billboards quảng cáo thời trang hè, thức ăn hè, du lịch hè...được lục tục gỡ xuống. Thế vào, những hình ảnh mới, cho mùa tựu trường, của Kmart, của JC Penny, của Levis's...

Đã thấy, trên những vĩa hè ở các học khu, từng tốp các cô/cậu bé đi trên lưng những cái backpack sặc sỡ, đa dạng hình dáng. Chúng tự tin trong tay bố mẹ, chứ không rụt rè như cậu bé lần đầu đến trường trong đoạn văn tuyệt vời của Thanh Tịnh ngày xưa.

Đã thấy, trong khuôn viên các trường đại học, rỗng rảnh hàng dài những khuôn mặt trẻ đợi ghi danh. Nhìn những vầng trán phẳng phiu, trong những ánh mắt sáng ngời, hứa hẹn những mùa gặt chất xám tốt đẹp cho nhân loại trong thiên niên kỷ tới.

Số này, Non Sông vẫn dành những trang/bài đẹp nhất để nói về tuổi trẻ, và những kỷ niệm hè còn tươi rói nắng gió biển, để hành trang mang theo vào niên học mới của bạn, vẫn ấm áp niềm vui. Phần phóng sự là trại hè 98 của THSVMN Cali của Mỹ Hạnh, đặc biệt, một bài phỏng vấn một du học sinh từ Việt Nam của Trung Đạo, ghi nhanh các diễn tiến văn nghệ và các sự kiện chính trị nổi bật trong cộng đồng người Việt tại Orange County của Tạ Trí và Etcetera, thời trang với Quế Anh, thăm thì mí nhau bởi Y Nguyên, tản mạn về Rau Muống của Tú Diễm, điểm sách của Lê Tạo, Tử vi với Huyền Châu, Dưới Bóng Mộc Lan bởi Quế Anh, và các mục thường xuyên khác của Non Sông...

Đặc biệt, số tới, kỷ niệm 10 năm tạp chí Non Sông (1988-1998), bạn đọc sẽ cùng BBTNS trở về những ngày đầu làm báo của Non Sông, với vô vàn kỷ niệm/giai thoại chung quanh tờ báo trẻ của chúng ta.

Cùng lúc số báo này lên khuôn, BBT cũng đang nỗ lực thực hiện tuyển tập Giải Viết Văn Non Sông Lần Thứ Nhất với 18 truyện ngắn chọn lọc từ hơn 50 bài viết gửi về dự thi, 1997.

Những cố gắng trên của chúng tôi, nhằm gửi đến bạn đọc những ưu tư, chia sẻ chung. Ước mong bạn đọc có cùng chúng tôi một mẫu số, và trên những chặng đường kế tiếp của Non Sông, bạn sẽ không còn thụ động ở vai trò người đọc, mà, đồng hành với chúng tôi trong công việc giữ thơm tiếng Mẹ Việt Nam.

Chúc bạn gặt hái những kết quả tốt đẹp trong mùa học mới, và thành công trong cuộc sống bằng năng lượng vô tận đang tích lũy trong tuổi trẻ của bạn.

Thân ái.

Ban Biên Tập Non Sông

NON SÔNG MAGAZINE

ĐIỀU HÀNH – ADMINISTRATION

Chủ Nhiệm · Director

Dan Tâm [tam@nonsong.org]

Thư Ký · Secretary

Thái Ngân [ngan@nonsong.org]

Thủ Quỹ · Treasurer

Phạm Trung [trung@nonsong.org]

BIÊN TẬP/ EDITORIAL

Chủ Bút · Editors-in-Chief

Đỗ Thị Thuận [tdo@nonsong.org]

Nguyễn Quang Trường [truong@nonsong.org]

Thư Tín · Correspondent

[letters@nonsong.org]

Biên Tập Viên · Editors

Bùi Tố Tâm [totam@nonsong.org]

Đoàn Quế Anh [queanh@nonsong.org]

Hoàng Khải [khai@nonsong.org]

Lâm Minh Phượng [phuong@nonsong.org]

Tạ Đức Trí [tri@nonsong.org]

Contributing Editors

Hoàng Việt Khanh [khanh@nonsong.org]

Nguyễn Phương Lan [phuonglan@nonsong.org]

Ông Thụy Như Ngọc [ngoc@nonsong.org]

Y Nguyễn [ynguyen@nonsong.org]

KỸ THUẬT/ CREATIVE AND PRODUCTION

Art Director

Vũ Hoàng Lân [lan@nonsong.org]

Minh Họa · Illustration

Nguyễn Trường, Vũ H. Lân, Etcetera, TVI, MIMI

Trình Bày Bìa · Cover Design

Vũ Hoàng Lân at ValGraphics [714-439-5170]

Nhiếp Ảnh · Photography

Phùng Nam Cường

Nguyễn Quân, JT, Bùi Nghi [nghi@nonsong.org]

KỸ THUẬT LIÊN MẠNG/ INTERNET EDITION

Nguyễn Trung Hiếu [hieu@nonsong.org]

Nguyễn Quân [nguyenq@nonsong.org]

Nguyễn Quan Tấn [tan@nonsong.org]

PHÁT HÀNH/ CIRCULATION & DISTRIBUTION

Circulation Director

Nguyễn Phương Lan [phuonglan@nonsong.org]

Distributors

Nguyễn Lê Bảo [bao@nonsong.org]

Bác Tâm, Bác Nhiếp, Bác Tuấn

QUẢNG CÁO/ ADVERTISING AND MARKETING

714-893-3139

Phạm Trung [714-892-3309]

Việt Tâm [714-445-9891]

Tạp chí được thực hiện trên bộ chữ Việt VNI

[www.vnisoft.com], 714-891-7858

www.thsv.org / www.nonsong.org

NonSong Magazine is a bilingual magazine published

bi-monthly by the Union of Vietnamese Student

Associations of Southern California (U.V.S.A.),

a non-profit organization serving the community since 1982.

Please send all inquiries, submissions, subscription

orders or address changes to NON SÔNG MAGAZINE

12771 Western Ave., Suite H · Garden Grove, CA 92841 · USA

Tel. 714-893-3139 · Fax. 714-894-9549 · Email. info@nonsong.org

Subscription rate is \$18 per year in the U.S.

and \$30 per year for foreign countries.

Please make check payable to

NonSong Magazine and send to the address above.

MỤC LỤC

GHI NHANH – QUICK NOTES

14 Đi Retreat Có Nhớ Gì Không?

15 Trại Hè Tuổi Trẻ và Tương Lai

PHÓNG SỰ TRẠI HÈ – SUMMER CAMP REPORT

8 Memoirs

13 Trắng Trắng Tròn Tròn

TÂM TÌNH GIỚI TRẺ – THOUGHTS OF YOUTH

56 Đêm Kỷ Niệm 200 Năm Đức Mẹ La Vang

DỰ BÁO THỜI TRANG – FASHION FORECAST

4 Hai Thái Cực Trong Cùng Một Mùa Thời Trang

DƯỚI BÓNG MỘC LAN -

UNDER THE SHADE OF MAGNOLIA

18 Bảy Giờ "Đảo Mới Hôi Mặn"



KHOA HỌC VÀ ĐỜI SỐNG – SCIENCE AND LIFE

22 Vi Trùng Gây Bệnh E.Coli

23 Trắc Nghiệm Tâm Lý

54 Tử Vi – Một Khoa Học Huyền Bí

VẤN ĐỀ XÃ HỘI – SOCIAL ISSUES

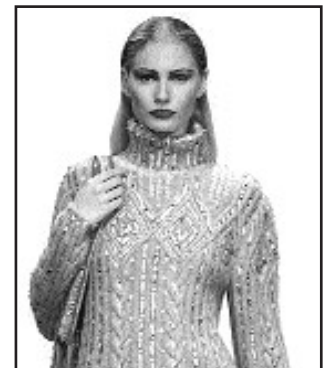
50 Why Kids Join Street Gangs

KINH TẾ & CHÍNH TRỊ – ECONOMICS & POLITICS

53 Chính Sách Tự Do Dân Chủ và
Cơ Khủng Hoảng Kinh Tế

TRIẾT HỌC – PHILOSOPHY

20 Chủ Nghĩa Hiện Sinh Đã Bị Lạm Dụng
và Hiểu Lầm Như Thế Nào?



QUAN ĐIỂM – PERSPECTIVE

21 Đoàn Viết Hoạt

SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

24 Hiện Trạng Vi Phạm Tự Do Ngôn Luận tại Việt Nam

PHÓNG SỰ

35 Đi Xem “Hồn Trương Ba, Da Hàng Thịt”

DANH NHÂN VIỆT NAM – VIETNAM HEROES

30 Hồng Hà Nữ Sĩ Đoàn Thị Điểm

Y HỌC – MEDICINE

36 Đôi Mắt Là Ngọc

GIỚI THIỆU SÁCH – BOOK REVIEW

38 Ra Biển Gọi Thắm

TÙY BÚT – FREE WRITING

16 Tản Mạn về Rau MƯỚNG

26 Những Tâm Tình Nho Nhỏ Trên Trang Nhà Non Sông

SINH HOẠT VĂN HỌC – LITERATURE ACTIVITIES

46 Đêm K. Khúc của Lê

THƠ – POETRY

43 Nhớ Đà Lạt Trong Bóng Dáng Seattle, Nắng Chiều,
Dấu Vườn Xưa, Mất Dấu Chân Xưa

45 Vu Lan Thương Tặng Mẹ Hiền,
Đường Về Quê Mẹ, Một Kiếp Yêu

49 Tìm Về Thời Thơ Đại!, Mùa Khai Trường,
Mùa Khai Giảng

59 Mưa Tháng Bảy

PHỎNG VẤN – INTERVIEW

32 Du Học Sinh Việt Nam



THẦM THÌ MÍ NHAU – WHISPERING CHIT CHAT

58 Hãy đến với Y Nguyên để nhỏ to, thầm thì chút thôi!

ÂM NHẠC – MUSIC

44 The Cranberries

47 Bài Hát: Về Từ Vô Vọng

BÍ MẬT – BẬT MÍ

60 Lý Do Con Gái Mất Con Trai



TÌNH YÊU QUA MẮT LAN – LOVE THROUGH LAN'S VISION

42 Bề Ngoài của Bạn Trai Có Quan Trọng Hay Không?

23 Vui Cười

37 Lượm Lặt

48 Chia Xẻ Sinh Hoạt – Sharing Experience

61 Thư Tín

62 Tin Việt Nam – Vietnam News

Lời mở: Thời trang có thể được ví như thời tiết bốn mùa, luôn luôn thay đổi nhưng vẫn theo một định luật chung; mùa hè nóng, mùa đông lạnh. Tuy nhiên, có những năm nóng lạnh thất thường, cũng có những lúc trời bất chợt đổ mưa sau nhiều năm hạn hán... Dự Báo Thời Trang mong có thể giúp được bạn phần nào trong việc chuẩn bị cho mình một dáng vẻ mới thích hợp cho một mùa mới. Cũng như bạn đừng để thời tiết xấu làm uống phí một ngày tốt, đừng nên để thời trang mới làm lu mờ đi nét đẹp sẵn có của bạn.

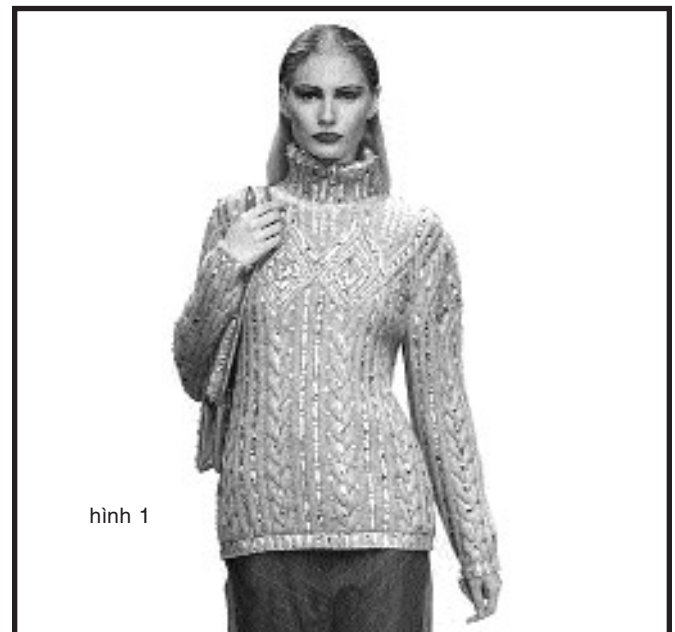
HAI THÁI CỰC TRONG CÙNG MỘT MÙA THỜI TRANG

Có lẽ vì mùa hè vừa qua là khởi điểm của những nét thời trang mới, nên thời trang mùa thu giới thiệu cho chúng ta hai hướng đi đối chọi nhau: Ngắn hoặc dài, ôm hoặc rộng hay xòe, cao hoặc thấp... Cả hai tuy mang những đường nét riêng biệt nhưng vẫn có các đặc điểm chung. Vậy ta hãy lược qua một số dáng vẻ mới của mùa thu xem thử chúng như thế nào.

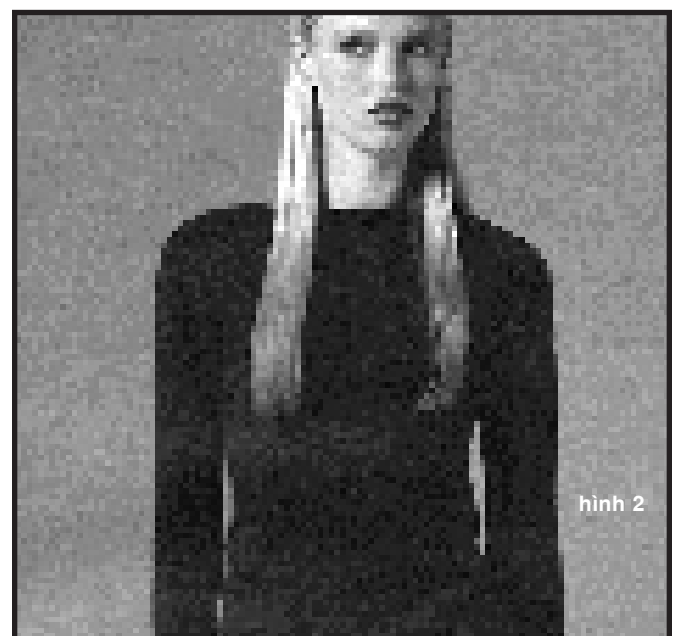
Khi khí hậu bắt đầu trở lạnh là khi những chiếc áo len trở thành một sự mời gọi. Áo len có thể là dài và rộng thùng thình (tunic style-hình 4), hay cũng có thể ngắn và ôm sát (cropped style-hình 2). Chất vải thì rất đa dạng, từ cotton, nylon, polyester, silk, đến acrylic, ramie, wool, mohair.... Loại vải nổi bật nhất trong mùa này là cashmere, một chất liệu mịn màng vô cùng quyến rũ đối với khá nhiều các bạn thuộc phái đẹp và thậm chí lời cuốn luôn một số thuộc phe “không thích làm đẹp.” Giá cả của những chiếc áo len cashmere này tuy không được “phải chăng” cho lắm, nhưng cũng không đến nỗi chỉ dám nhìn mà không dám mua.

Có những chiếc áo len được đan bằng thứ sợi thô và dày, đôi khi kết thành những đường gân to (cable knit), lại có những áo đan sợi nhỏ và nhuyễn. Về phần trang trí, năm nay các nhà kiểu mẫu thời trang giới thiệu những đường nét thật đơn giản. Nếu không là áo trơn một màu thì cách trang trí cũng sẽ rất nhẹ nhàng với những hình vuông, hình tròn, hình thoi.... hoặc có các sọc ngang với màu sáng và tối xen kẽ nhau. Đa phần, các áo len có cổ cao, hay còn gọi là cổ lọ. Dịch sát nghĩa thì là cổ rùa (turtleneck – hình 4), song nghe không được... dễ thương cho mấy. Một số khác có cổ thuyền (boatneck-hình 2), cổ tròn (jewel-neck), và cổ chữ V cao (high V-neck). Cổ vuông và cổ chữ V rộng của mùa hè không còn thấy nhiều vào mùa thu này. Ngoài ra, với sự ảnh hưởng của quần áo thể thao, áo có nón (hình 3) và có dây kéo phía trước cũng đang lực tục leo lên sàn trình diễn thời trang sau vài năm bị lãng quên.

Nghĩ tới áo len bạn sẽ có khuynh hướng chỉ nghĩ đến những trang phục ngày thường (casualwear), nhưng nó cũng có thể được mặc đi làm. Đặc biệt trong mùa thu này, áo len không ngần ngại “tiến quân” vào lãnh thổ của những chiếc áo



hình 1



hình 2

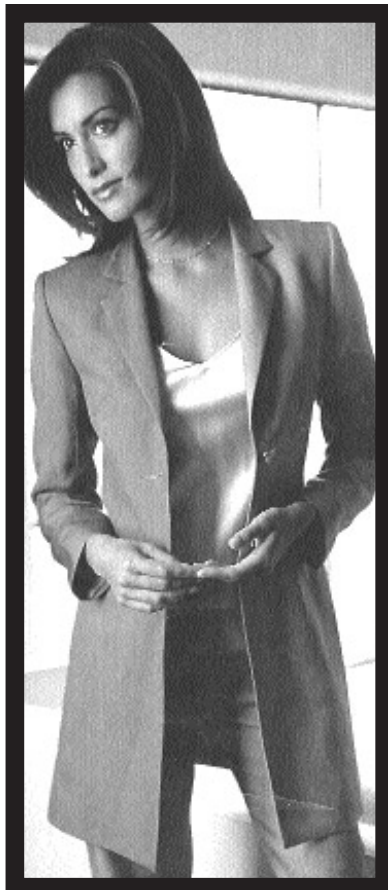


hình 4

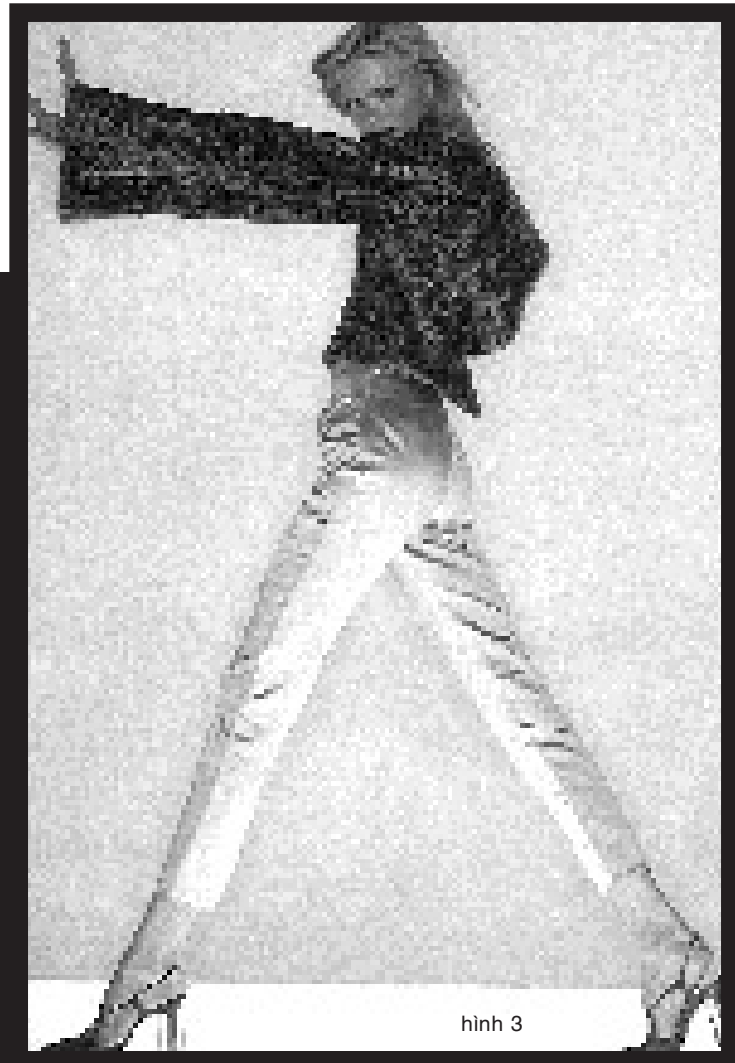
dạ hội diêm đúa. Đúng vậy, mặc một chiếc áo len cổ cao bằng cashmere chung với váy dài cộng thêm một vài nữ trang thích hợp, bạn có thể tự tin bước vào bất cứ bữa tiệc sang trọng nào mà bạn có dịp tham dự. Để thêm phần lộng lẫy, những chiếc áo len dành cho buổi tối thường được may bằng vải bóng (glossy look) hoặc có đính những hạt cườm, hạt đá nhỏ lánh lánh (hình 1).

Đã nói đến áo thì phải nói tới quần. QA nhớ ngày xưa khi còn bé, vào cái thời buổi khó khăn, mẹ thường may cho mấy anh chị em QA những chiếc quần rộng đến độ đôi khi sơ ý mặc hai chân vào cùng một ống mà vẫn không hay biết gì. Chúng lại còn quá dài, cứ phải xắn lên hai ba gấu, mỗi năm lại xuống một nấc. Đến khi cái quần ngắn từng lên, lúc đó quen gọi là kiểu quần “chó táp bảy ngày không tới”, nài nỉ mãi mẹ mới may cho cái quần mới. Ấy vậy mà ngay ở xứ Cờ Hoa phần thịnh, những chiếc quần “chó táp” ấy lại ào ào xuất hiện trên các sàn trình diễn thời trang mùa thu (hình 3). Các quần theo kiểu này thường được may bằng vải cứng, đôi khi có lưng dây rút đã được giới thiệu hồi mùa hè.

Mặc khác, những chiếc quần tây quá rộng quá dài cũng đang là một cạnh tranh đáng kể của kiểu quần ngắn (hình 4). Quần tây thường may bằng vải dày nhưng rũ và chủ yếu có lưng thấp, ống rộng. Về phần quần jeans và khaki, quần cargo (hình 4) đang được giới vờ kiểu chú ý đến. Cargo là loại quần có túi thật lớn may đắp phía ngoài. Túi có thể ở phía trước, phía sau hoặc là hai bên hông, và thường có lưng thấp, ống rộng. Với hai kiểu quần ngắn và dài hoàn toàn trái ngược nhau này, nếu như một buổi sáng tinh mơ nào đó



hình 5



hình 3

trong lúc vội vã, bạn mắt nhắm mắt mở “quơ” lộn cái quần “thiếu gang tấc” của nhỏ em út, hay cái quần “rộng cho mát” của mommy, thì bạn cứ thần nhiên mà ôm tập tọt lớp, không cần phải ngại ngùng làm gì. Nếu có ai “théc méc” thì bạn cứ bạo miêng mà phán: “It’s fashion, duh!!”

Vào mùa thu và đông, áo khoác (jacket và coat) chiếm vị trí quan trọng. Một chiếc áo khoác đẹp và hợp thời trang sẽ làm bộ đồ của bạn có thêm giá trị gấp bội. Mùa này áo khoác tựu chung vào hai nét mới tương đối trái ngược nhau. Nét thứ nhất là áo ngắn, thường là không có cổ và cài nhiều khuy, hoặc là dấu khuy. Kiểu này thường được mặc với áo cao cổ đã được giới thiệu ở trên (cũng là một “trend” của mùa này). Nét thứ hai khá đặc biệt vì nó được “nhái” theo các áo mặc trong phòng thí nghiệm (lab coat style-hình 5). Kiểu này có chiều dài giữa áo jacket và áo coat, có nhiều khuy và túi lớn, nói chung khá giống áo lab coat thật, và thường được mặc với quần ôm. Vì là sự bắt đầu, khó có thể tiên đoán được kiểu nào sẽ được “lưu truyền” lại cho những mùa sau. Hy vọng Dự Báo Thời trang vào những số tới sẽ có câu trả lời thỏa đáng cho bạn.

Nét đặc biệt nhất của thời trang mùa thu mà bạn rất dễ dàng nhận ra khi lang thang vào các tiệm quần áo lớn nhỏ, nổi tiếng hay không nổi tiếng là váy và đầm dài. Khi nói đến hai thái cực ngắn và dài, bạn có thể sẽ liên tưởng đến sự tương phản giữa “cũn cũn” và “lùng tùng xòe”. Thật ra, chiều dài tối thiểu của váy đầm mùa thu là ngang đầu gối hoặc quá đầu gối một chút (sorry miniskirt, you’re out!). Chiều dài váy loại trung bình là tới khoảng bụng chân, và váy dài là qua mắt cá chân. Những chiếc đầm dài thậm thụt (hình 8) không còn là “độc quyền” của trang phục buổi tối nữa. Bạn có thể mặc đi làm thay cho quần tây, hay đi chơi thay cho quần jeans. Có nhiều kiểu rất lạ được giới thiệu lần này, ví dụ như kiểu “rửa xe” (carwash). Váy được xẻ dọc thành nhiều miếng xếp chồng lên nhau, giống như cái màn chắn trong chỗ rửa xe tự động mà chắc hẳn bạn đã có đôi ba lần lái xe vào. Kiểu này có thể sẽ làm cho mấy anh hơi “khó thở” theo

mỗi bước chân của bạn nên QA không ủng hộ mấy vì sợ bị... “xu”.

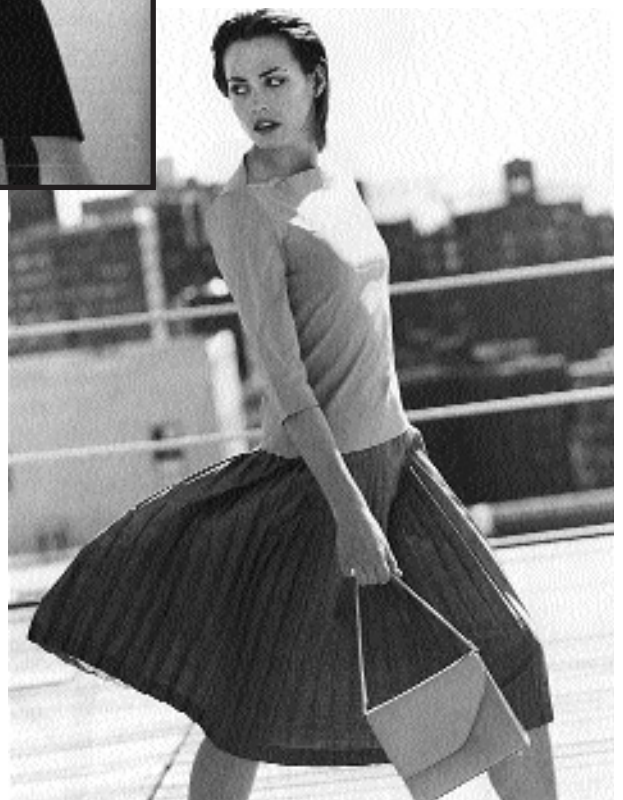
Ở cả ba chiều dài, váy đầm tựu chung vào hai kiểu chính: thẳng và xòe. Kiểu thẳng thì từ trên xuống dưới có cùng một chiều rộng (pencil hay secretary shape-



hình 6

hình 6), không cắt cong như từ trước đến giờ nữa. Nếu không may bằng loại vải co giãn, kiểu này phải có đường xẻ, chủ yếu là ở phía sau, hay xẻ một bên chân. Kiểu xẻ hai bên hông vẫn thấy nhưng không còn là “new trend” nữa. Đầm và váy xòe hoặc là có nhiều nếp xếp đều (pleat-hình 7) như váy học trò, hoặc là có nhún ở phần eo để có thể tung rộng ra (ballet skirt). Cũng như áo len, váy và đầm mang những đường nét rất đơn giản ở y phục bình thường và hơi kiểu cộ hơn nếu là y phục buổi tối: có thêu hoa, đính hạt thủy tinh, hạt cườm, hạt trai non (baby pearl), hay kim tuyến lánh lánh.

Tiện đây, QA xin giới thiệu bạn một kiểu áo dạ hội thật lộng lẫy và quyến rũ. Kiểu áo này có hai lớp. Phía trong là áo đầm hai dây (slipdress) ôm. Phần ngoài thường là có tay dài, may xòe theo kiểu đuôi cá (từ hông xuống gấu cắt vải xéo). Điểm đặc biệt chú trọng vào phần ngoài này vì nó được kết theo kiểu lưới cá fishnet bằng những chất liệu rất bắt ánh đèn vừa kể ở trên. Chiều dài tùy theo ý bạn chọn miễn là lớp trong ngắn hơn lớp ngoài là được. Nếu bạn thích chơi trò “ú tim” với mấy anh thì bạn có thể mặc lớp trong mini và lớp ngoài maxi. Tuy nhiên, QA hoàn



hình 7



hình 8

lớp nước bóng thì bạn sẽ được màu gì? Ah hah! Màu KIM LOẠI (metallic look). Đó là lý do tại sao các nhà vẽ kiểu quần áo dùng nhiều đến những chất liệu có thể chiếu sáng để tô điểm cho trang phục của mùa thu này. Nếu bạn không thích “rườm rà” thì bạn có thể chọn mua những loại vải bóng như satin hay silk.

Nguyên tắc kết hợp màu rất thường được áp dụng trong thời trang là “bất quá tam”, tối đa chỉ có ba màu trong một bộ đồ, tính luôn phụ tùng đi theo như giày, ví, nón, thắt lưng.... Ngay cả những loại vải hoa, khi nhìn kỹ, tất cả các màu cũng chỉ quy về ba hệ màu chính. Một ngoại lệ mà QA biết là trang phục kiểu Hawaii với rất nhiều màu sắc sỡ đối chọi nhau. Loại này chỉ thấy ở mùa hè. Vậy nếu như khi bạn đứng trước gương làm dáng mà thấy mình hơi giống... tắc kè bông, hay... cá bảy màu thì... hey! time to get change for the season.

Và cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng là thời trang cho đôi chân yêu quý của bạn. Các kiểu giày mới thật ra không hoàn toàn mới mà là sự trở về của những nét cổ xưa: Mũi nhọn, gót nhọn, gót cong, bít mũi, bít gót, có quai cài.... Những nét vẫn còn được giữ là mũi tròn, mũi vuông, và gót vuông. Tuy vậy, kiểu giày cũng rẽ ra làm hai hướng song song: Gót bằng và gót cao. Sự phối hợp của bất kỳ nét nào ở trên cũng đều được chấp nhận. Ví dụ như giày mũi nhọn (point-toe), không hở ngón (close-toe), có quai ra phía sau (slingback), và gót cong (curvy heel) như thấy ở hình 9. Chỉ cần bạn nhớ một điểm quan trọng, cho dù thời trang mùa này có cả hai thái cực đi chẳng nữa thì đôi chân của bạn cũng chỉ nên theo cùng một hướng thôi nhé, chứ nếu mà một bên theo gót thấp bên kia lại thích gót cao thì phiền cho bạn lắm.

Mặc dù giày cao cổ (boots-hình 10) từ trước đến giờ vẫn là kiểu của mùa lạnh, năm nay nó trở thành một thứ phải có trong tủ của bạn (must-have item). Cổ của những đôi giày này đang muốn cạnh tranh với hươu

cao cổ, tức là càng ngày càng cao thêm. Giày cổ cao trên dưới đầu gối bắt đầu là một nét được nhiều người chú ý đến. Cũng như các kiểu giày khác, giày cổ cao xuất hiện với cả hai loại gót. Thông thường, cổ cao đến mắt cá dùng cho quần tây và quần jeans, nhất là loại quần có ống cắt riêng để đi với giày cao cổ (boot-cut leg). Cổ cao tới bụng chân dùng cho váy dài ôm (váy dài xòe hay đi với giày mũi nhọn gót thấp). Váy ngắn đi thì cổ giày sẽ cao lên để bù lại. Theo ý kiến riêng của QA thì bạn nên có ít nhất một đôi giày cổ cao, trước là vì tính chất thông dụng của nó, sau là vì dáng vẻ đặc biệt nó sẽ đem lại cho trang phục của bạn. Cũng cần phải nói thêm là giày của mùa này không chỉ giới hạn ở giày da mà có cả giày vải len (flannel hay tweed.)

Phew!!! What a season! Quả là một mùa thời trang có ảnh hưởng của... El Nino. QA xin tóm gọn lại trong vài nét chính: Áo len cashmere cổ lọ, quần quá ngắn hoặc quá dài, đầm ôm dài thật dài hoặc đầm xếp nếp, áo khoác không cổ hoặc áo “lab coat,” giày cổ cao, và cuối cùng là MÀU XÁM.

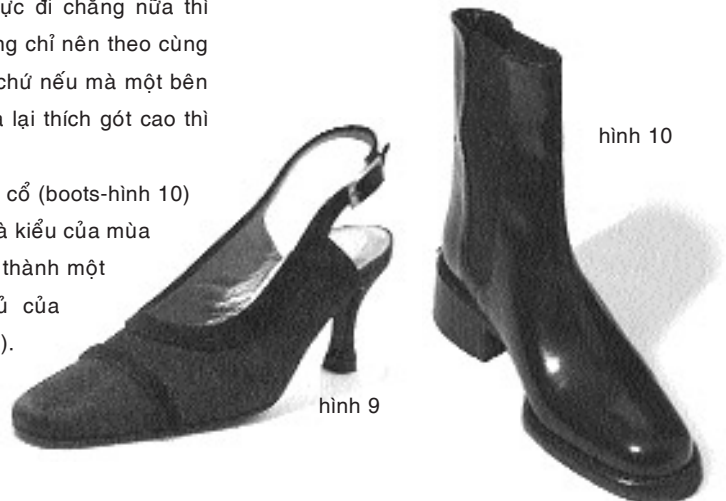
QA

Sách báo tham khảo:

Marie Clarie Magazine, Mirabella Magazine, Elle Magazine, Glamour Magazine, and Mademoiselle Magazine

toàn không chịu trách nhiệm về những “outcome” đâu đó nhe.

Nếu bạn để ý sẽ thấy bức tranh “thời trang mùa hè” của QA chưa được tô màu. Màu sắc là yếu tố chính mà tất cả các kiểu thời trang mới, trang trí mới cho dù có trái ngược nhau đều cũng sẽ thể hiện. Thông thường mỗi mùa có một màu chính đi theo sát với thời tiết. Bạn thử đoán xem màu nào là của mùa thu năm nay? Đúng vậy, là màu XÁM. Không phải màu xám nào cũng giống nhau. Màu than (charcoal) là màu xám đậm trong khi màu bạc (silver) thuộc xám nhạt. Màu muối tiêu không thật sự là màu xám mà chỉ là đen trắng trộn chung tạo nên sắc xám. Ngoài ra còn những màu xám khác như xám rêu, xám xanh, xám trắng, xám tro, xám... xít... v. v... Khi bạn phủ lên trên màu xám một



hình 9

hình 10

CAMPING MEMOIRS

By Lê Mỹ Hạnh



nature, but I was worrying if we could drive safely or not. Not too far behind us, a truck was approaching in a hurry and yet, it had no way to pass by us since we took priority and there was only one lane on each side of the road. A few minutes later, another

The idea of going to this camp did not have an effect upon me until the day I surfed into the WebPage of NonSong magazine and especially after the constant invitations and motivations of Ms. Đỗ. There have always been some forces that stirred my eager feeling of departing whenever I plan to go somewhere but none of them was as much as this time.

The day was sunny and blue, the wind on and off appeared, the streets were full of all kinds of cars. Ms. Đỗ, her son, Mạnh, and I started to depart. I should have been a driver on that trip but I was hesitant to offer to help drive her car. I was afraid that my offer would offend her so I kept silent and let things go. The car's air-conditioner did not drive the summer heat away but it was much better than nothing. Sitting in the back, I kept thinking and imagining how excited the camp days would be. Our car was soon immersed into the stream of traffic and headed off the campsite direction. I could not believe Ms. Đỗ could drive there since we had never been there before. However, the spirit and curiosity of having fun motivated me a lot. Even though I have never been a superstitious person, I had a sense of good things coming our way and I felt good about the

upcoming adventures.

The sun implicitly moved itself to one side of the sky, not directly above us as before. And yet, that movement did not help me at all. My whole body became a victim for the sun as long as the car moved. However, the fact of being heated did not bother me much when we passed by a mountain chain. I was lost in meditation of the grandness and magnificence of nature that I had never had a chance to gaze at. I looked around for someone to share the beauty of wondrous sight. I noticed Ms. Đỗ was very attentive to drive. Then it occurred to me that Mạnh was sharing the same moment, his head bent forward and down as if to gaze at the scene. But alas, I realized that he had simply fallen asleep and his head was bobbing to the rhythm of the car.

Being driving almost for two hours, our car then slowly turned into 138 Freeway, which is a very tiny and curved road. Since we got onto such small road, I had a feeling of riding on coasters at Magic Mountain. We had more fun on this kind of game, and to be safe, Ms. Đỗ allowed her car to crawl at the humble speed of approximately 30MPH. Mạnh and I kept talking to Ms. Đỗ as to keep her awake. At this moment, I had no time to enjoy the

er car appeared and lined up behind the truck. The drivers of those cars must have been complaining or yelling at us but who would care? I was lost in my thoughts about a song that I used to sing on camping days in Vietnam, and I began to sing in my mind, "Our street, we keep going la... la... la..." The song was suddenly cut off when the truck behind us passed by us in a hurry when it was possible for the driver to do so. We could not help laughing when the truck driver threw an unfriendly look at us as if to curiously know who the driver was.

The expected minutes had finally arrived: we pulled into Silverwood Lake campsite. The weather was so terrible there that none of us could avoid sweating. I kept wondering where our campsite would be and where the people in Vietnamese Student Association were? They should have been there a long time prior to our arrival but alas, nobody was there but us. When passing by the camp gate, the guards made us sign some kinds of papers. Also, they let us know that we were the pioneers, and our responsibilities were to keep all parking permits and distribute one to each incoming car. It was past 3:30 p.m. and we were exhausted

and hungry. It would be best at that time if I was in Orange County so I could grab some fast foods. Not too shabby, I saw a lot of food survival kits that Ms. Đỗ had already prepared in her car. I was like being woken after having some foods from her. We then happily recognized one car heading toward us, and indeed, the organizers were in it. Without any hesitation, we transferred our responsibilities with the parking permits to them. Phew! Ms. Đỗ lightly sighed.

Since it was still too early to start camping activities, we came up with a little cute decision of exploring the lake. It took a while for us to find it. The Silverwood Lake was cool and peaceful. I could not stop analyzing the position of this lake. Surrounded by a chain of mountains, it must have had its own histories. I wish my grandma were there since she knew a lot of ancient stories. I am now too old to ask my grandma for such things but I

lake beyond. It was bluer than those I had seen before. Ms. Do and I took turn to take pictures for each other. It would be better if I had a bathing suit with me so I could immerge myself into the water. Still, I decided to walk closer and closer to the water until I recognized it has already soaked two-third of my legs. Mạnh, however, remained seated and focused on his reading under a humble shadow of a tree on the lakeshore. Relaxing for a while with our feet under the water, Ms. Đỗ and I got to the shadow where Mạnh was reading. We both lay down and started some conversations while the sun was slowly move itself into the west horizon. The heat seemed to lessen, the activities of people on the lakeshore were still continuous but we had to go back to the campsite in a hope of joining the camp's activities.

It was almost 6 p.m. on Friday afternoon. The bustling sense finally had arrived. Colorful tents of all sizes appeared one

was afraid that people around me would look at me as an idiot so I kept my mouth shut during the time of building up tents. It was six years ago since I had my last camping in Vietnam. Towards the evening, the camp put itself on a different aspect. Tents were then settled and people were fighting with bathing stuffs. What a pain for those who did not come prepared with quarters, including myself, since they were so worthy that each of them could be exchanged for one and a half minutes of showering. I had heard about paying prior to bathing a lot, and now I myself had to suffer. I did not have any quarter with me; however, I had some from Ms. Đỗ. I finally enjoyed the experience of taking a shower in the desert.

The sun was leisurely dimming into the horizon, the darkness was covering the whole camping area, and we, the campers, had to find all ways to fight against the onslaught of mosquitoes. There was no way for me to distinguish between mosquitoes and flies at that time since they were all trying to beat me up from all directions. Insect repellent helped a lot but it could not drive them all away. "Are you crazy?" shouted Mạnh when he turned around and slapped on mosquitoes. Electric lamps had already been lightened up. A group of people was singing, joking over here. Yet over there, some other groups were still setting up their tents. Faraway at the bathroom area, people lined up for a shower. Those who have just arrived to the camp surrounded the registration

table to pay their camp fees. The lights were not bright enough for me to recognize all of the newcomers but I could still see three of my friends: Chi (and her friend, Vân), Đông, and Toàn. I greeted them with a nod and left them alone so they



Alô... Alô... làm ơn giữ trật tự giúp tui cái coi...!

still love the way she started with whatever story she wanted to say, "Once upon a year." There was absolutely no wind to bring coolness, nothing special to bring freshness; the grass itself look pitiful in the heat of hard brilliance. I looked at the

after another concurrently with the uproars of people who tried to find a place to set up their temporary houses. Never in my life had I ever seen such neat and beautiful tents like those. I was full of surprise, "Wow!" each time a new tent appeared. I

could suffer the routines that we had done a few hours earlier. It was late at night and dinner was not ready yet. To be safe from dangerous mosquitoes, I crawled into our tent, and by the way, took a look at the stream of people passing by our tent from all directions.

One by one, stars appeared in the sky and bravely shined. There was no moon. The whole campsite became invisible and wrapped with darkness. Now and then, a shooting star suddenly appeared and quickly flew away. Again, dinner was not

from either one or many tents around us all at once. I was lying awake for a long time. Sleep did not come. For the rest of the night, I turned myself in my sleeping bag. My thoughts drifted. I did not have any particular thought but some on and off ones.

The second day was full of activities. The rhythms of anthems gave us more strength as we move toward to real games. I was assigned to group number one. We got together to practice some interesting

trees' shadows without any permission from the leaders.

With respect to the games, I liked the one that was held by Non Song magazine the best. First of all, the advantage of trees' shadows helped a lot to keep people's attentions. Then, it was about puzzles that required only some thinking and not physical energy, so less athletic people could join. Finally, it was carefully organized. However, if the organizers could make more than one prize then it would be more



We're the winnerrrrrs.....!!!



Tóm được con cá gộc rùi...

ready and my tummy groaned with hunger. Since Ms. Đỗ and Mạnh are vegetarians, they had dinner ready. I joined them to regale for a while. Luckily, a voice from somewhere notified everybody that dinner had finally arrived. I grabbed some foods and felt better afterward. After being fed, everybody was gaining energy. Guess what? People competed each other to play all kinds of games that they did not have a chance to play at their hometowns. In front of our tent, we got together to sing and play guitar with Đông, Toàn, Chi, and Vân. Our joys were cut off when Paul ordered us not to continue since it was rather late.

It was past midnight when I finally got into my sleeping bag. Warily, I closed my eyes and dimmed into sleep. I did not know exactly what time it was when screams, laughs, and indescribable sounds started

songs and form a name for the whole team. Since everybody suffered mosquitoes' bites last night, we all came to the decision of taking "Muỗi Cắn" or "Bitten Mosquitoes" as the name. Events moved rapidly. Paul and some other organizers gave us various kinds of games, and some were so strange to me. I could not help laughing when two other teams also named their groups as "Muỗi Rừng" or "Forest Mosquitoes" and "Muỗi Xanh" or "Green Mosquitoes". However, our team was not bad at all. We won some prizes in the morning games. Even though we had fun with all outdoor activities, I was still scared when a member from another team got injured from a crawling game. It was not a too bad injury but I became more careful since then. The weather was so hot that people spread themselves under

fun. We, the "Muỗi Cắn" team got second prize but we got no reward afterward.

My skin was sensitive with the heat so I would rather hang around nearby our tent than joining my team in a big game after that. Having been distributed the Non Song magazine by the organizers, Chi and I competed to read the whole thing. Hours seemed to pass quickly and we almost finished the magazine. I joked with Chi, "Hey Chi, you should read all the commercials first and save good stuff for last since you don't have anything else but this one." While other people were playing around the river, we both had fun reading NonSong magazines. It did not mean we were isolated people, but we could not run for a long way like others.

Time kept passing and we were done with the reading. Chi and I then played

cards for a while to kill time and also to forget the heat. Not far away, a group of NonSong organizers were huddling together at a next tent. Amazingly we saw a dried cuttlefish that was held by Trung. Having such a special food at the camp was really nice! We both whispered to each other. Chi and I tried our best to join the group. It was really hard to achieve the decision because we had never talked to any of

between two big secular trees.

Not too long after that, we were honored to know Tâm, the director of NonSong magazine, and Đạt, a contributor. The fried cuttlefish was then cut off into pieces and each of us took turns to wind them up.

Being for a while getting to know each other, I risked to ask for more magazines with an excuse that we had already read the current issue. Tâm was nice enough to accept my request. He went to his tent for a while and came back with a pile of mag-

azines. Our desires became true afterward. Chi and I each had three different issues of NonSong magazine. Our adventure from one tent to another not only gave us a chance to enjoy fried cuttlefish but also gave us the advantage of a bunch of magazines.

The shadows slowly lengthened and the burning brilliance of the sun softened as well. The fresh wind began to stir desert trees, and created a musical sound. I realized that the second day was much more meaningful and joyful than the first one regarding activities and weather. It was darker and darker. A scene of people

constantly went back and forth created an exciting noise. Over by the stove, a group of people was washing meat, putting them into a huge pot that they had placed on a fire. Then suddenly, a familiar voice shrilled through a loudspeaker letting everybody know dinner was ready. Extraordinarily, there was already a long line, so I had to stand in it as soon as possible. Behind me, the line kept extending with an ocean of people of different ages and genders. People gradually occupied a bunch of benches cross the stove. Everybody rather focused on his or her meal than on talking. Some people



Họa sĩ... mù

them. All at once I remembered a big chip bag that was still in my tent. Having that idea in mind, both of us decided to sacrifice the chip bag in order to talk with the organizers. We gradually approached their tent. We could not resist the temptation of the fried cuttlefish. A small cute exchange happened as expected. We handed the chip bag to Lân who was happily dangling on a hammock. I also noticed the hammock was tightly fastened

gave us a chance to enjoy fried cuttlefish but also gave us the advantage of a bunch of magazines.

The shadows slowly lengthened and the burning brilliance of the sun softened as well. The fresh wind began to stir desert trees, and created a musical sound. I realized that the second day was much more meaningful and joyful than the first one regarding activities and weather. It was darker and darker. A scene of people



"Bộ tham mưu" Non Sông cùng các bạn hữu

azines. Our desires became true afterward. Chi and I each had three different issues of NonSong magazine. Our adventure from one tent to another not only

were on the move. They moved back and forth impatiently to look for a seat while their hands were still busy holding bowls which were full of foods. Dinner was soon over.

The atmosphere was stirred up with thousand of noisy footsteps since people were trying to gather around a campfire. The fire smoothly danced together with a thousand beings. The flame clicked the wind. It seemed to me that nobody was missing in this event. How deeply impressed I must have been while I watched various kinds of shows from different teams, such as comedy, dancing, and singing. There was a time that I could not help laughing when a group of boys tried to mimic a Miss competition. And, there was another time that reminded me about Vietnamese history that I have

learned in my first grade such as, “Trọng Thủy Mỹ Châu”. The emotional scene that made me miss my grandma more than ever was “Hồn Vọng Phu.” Although it has been a long time since my Grandma passed away, I still wish I could hold her and hear her stories beginning with “Once upon a year.” A rhythm of music constantly mixed with claps nearby made everybody excited. The flame itself kept jumping up and down as if to express its joy with us. A thousand miles above us, stars constantly twinkle upon the glorious field where Vietnamese students were having fun to bring the youths back to their root.

According to the organizers, it was not a good idea to continue campfire that late, so we had to break up after the excellent show of Mr. Đạt. Everybody was double up with laughter. The fire was slowly fading. Everybody spread into multiple directions toward their tents. I was soon safely settled inside my sleeping bag with my eyes open. One phrase of conversation from a tent behind us unintentionally fell into my ears. Yet, another group faraway was sing-

ing all kinds of English songs. However, a melodious rhythm sang by NonSong people from the next tent with an excellent guitar player lulled me to sleep. I had no idea about who the singers as well as the guitar player were, but I was like dimmed into sleep. I had a very peaceful sleep until a loud snore of someone nearby our tent woke me up. It was pre-dawn. I got up earlier than normal because it was my last day there. I looked forward to a priest to celebrate Sunday mass as announced before the journey but he would never come due to traffic problems.

One tent was pulled up over there. Another one was again pulled up over here, and ours was too. I did not know for sure why some people tried to go home early but I guessed they did have their own excuses like I did. I had to go home by 11 a.m. to attend Sunday mass as normal. Ms. Do had to go home early since we went together in one car.

It was a peaceful Sunday. The sun was rather high above us long since. We drove out of the campsite and move toward

Southwest to go back to Orange County. The campsite was soon behind us. The car then passed by the desert after struggling with a long curved road. Ms. Do seemed to know the direction better so I was less worried and remained in silence on the back seat of her car. How sweet and peaceful the atmosphere was outside. The temperature must have been dropping down compared to the pass two days. I closed my eyes, took a deep breath, and vividly recalled the value of the camping. Such an unforgettable event was absolutely a combination of love, support, and encouragement of those who held the camp, for the sake of two close and reliable words VIET NAM.

Of all you've ever done,

And all you've ever do...

Still the memories can come,

Ones of Silverwood Lake camp.

I sit and watch

The fire dances...

The flames burning up

All at once

A heat heating my face

The dancing of the youths

Laughing, screaming

Here I go

Once again

I can softly taste

Love is here

High above the fire

Moonlight slowly pours upon the camp

Starlight starts shining

And touch that flame...

The rhythm of music slowly resounds

From the circle of the fire

Closing my eyes,

And slowly closing my mind.

I felt my body as it melted away.

On that mid summers day...

Mỗi con người đều có giới hạn của mình. Bạn chỉ cần phải hiểu giới hạn của bạn ở chỗ nào để đối phó với nó đúng cách.

Nolan Ryan

Người nào muốn làm cảm động và thuyết phục được người khác thì phải tự cảm động và thuyết phục mình trước. Nếu có ai nói bằng một giọng cảm động chân thật thì người khác sẽ lắng nghe, vì chúng ta ai cũng sống bằng cảm tình.

Thomas Carlyle

Quản lý là làm mọi việc đúng cách; chỉ huy là tìm được đúng việc để mà làm.

Peter F. Drucker

Tôi thà là thất bại trong việc làm mà tôi thích còn hơn là thành công trong việc làm mà tôi ghét.

George Burns

August 6, 1998

TRẮNG TRẮNG TRÒN TRÒN...

Đang nằm trong lều thả hồn theo những vạt nắng nhảy múa trên nóc lều thì trưởng ban tổ chức trại hè Hoàng Giang tìm đến tận nơi để giao “trọng trách”: Làm... kỳ đà trong trò chơi lớn, cần trại sinh khỏi chạy cái ào từ trạm một qua trạm hai. Nghe có vẻ hấp dẫn, tui háng hái ôm mớ đồ hóa trang đi thay. Mặc vào, thấy kỳ kỳ, sửa cách mấy cũng vẫn cảm thấy trống trống làm sao í. A! Hóa ra lão Giang nhà ta chỉ cho mượn áo tứ thân thôi, quên mất cái...yếm. Cũng may vụ này thì tui tự lo được.

Xiêm y chỉnh tề, tui đứng thơ thẩn chờ thiên hạ giải mật thư. Thấy người nào cũng còn đang chổng, ý lộn, chổng cằm suy tư, tui bèn vô chỗ mát núp. Chưa nóng chỗ đã nghe tiếng chân chạy rầm rập như giặc xâm lăng làm tui giật mình, tim đập thình thịch. Một đám lỗ nhỏ vây quanh tui đòi...chỉ đường, lại còn nhát thấy Tí Tiu Tuy đứng ở xa nhăn nhó: “Như vậy đâu có được, lộn xộn quá.” Đờ là tình trạng này không kéo dài mấy. Và cứ như thế, từng nhóm thay phiên nhau đến nạp mạng cho tui. Tui bắt mỗi nhóm phải làm thơ tả tui, nếu hài lòng tui mới chỉ đường cho mà đi tiếp, bằng không thì tui cho đứng lại đó (kỳ đà mà, phải làm sao cho giống chó).

Chín nhóm chín bài thơ, chín lần tui cười ha hả. Quả là trại sinh Non Sông không chê vào đâu được. Tui cố nhớ hết chín bài thơ, ghi xuống đây gọi là chút gì đó đáp lại sự nhiệt tình của những nhà thơ... bất đắc dĩ.

Nhóm 6 sử dụng “thần tiên hóa” nghe cũng... kha khá:

*Trại hè có một cô tiên
Nhan sắc mặn mà thật có duyên
Tứ thân em mặc tươi màu nắng
Qua trạm em rồi bỗng băng khuâng.*

Nhóm 2 theo thể “tứ tú,” cả bài thơ đúng 16 chữ:

*Ôi cô con gái
Mặc áo tứ thân
Sao cô duyên quá
Làm tôi mê hồn.*

Nhóm 9 vừa than thở, vừa xin xỏ:

*Hôm nay trời nắng chang chang
Người ta bắt buộc làm thơ khen người
Xinh xinh cô gái tứ thân
Mau cho qua trạm đội ơn em nhiều.*

Nhóm 5 có hai câu đầu rất hay, nhưng hai câu sau hơi trật vẫn thiệt là uổng:

*Dáng em đẹp em lại càng thêm đẹp
Bởi áo tứ tà duyên dáng gái Việt Nam
Gái miền Bắc đắm đang lòng trong sáng
Anh nhớ mãi buổi đầu anh gặp em.*

Nhóm 1 dùng song thất lục bát...biến thể:

*Áo tứ thân trông xinh xắn
Tà bay trông tươi thắm làm sao
Đỏ vàng xanh thật thanh tao
Anh nhìn anh thấy nôn nao trong lòng.*

Nhóm 7 xuất khẩu thành thi, thơ rất chuẩn, có điều bài này quanh quẩn chỉ có bấy nhiêu:

*Hỡi cô má đỏ hồng hồng
Hỡi cô nay đã có chồng hay chưa
Nếu chưa thì để anh thưa
Anh về nói mẹ anh đưa em về.*

Cũng cần nói thêm đại diện nhóm 7 đứng ra làm thơ là “Trọng Thủy,” có lẽ thần khẩu hại xác phàm nên buổi tối chàng ta phải đi hỏi vợ thật.

Nhóm 8 hình như dấu thơ sẵn trong bụng, vừa hỏi đã tung ra ngay:

*Tứ thân em đẹp vô cùng
Áo dài em mặc, môi hồng xinh xinh
Tay em cầm bút nghiêng thành
KIẾN CÀNG gầy cẳng suốt đời nhớ em.*

Kiến Càng là tên của nhóm 8, theo như người làm thơ “khai báo.” Và người này không ai khác hơn là ông vua nhiều vợ duy nhất của trại hè. Hỏi nhỏ chút nghen, không hiểu Kiến Càng đã có bao nhiêu cái chân bị gãy rồi, có còn dư cái nào hay không?

Nhóm 10, với bài thơ có điểm cao nhất, thơ chuẩn, nhóm trật tự, và đặt thơ rất thật:

*Có cô áo đỏ bên đường
Trông cô dáng dấp dễ thương mỹ miều
Hỏi rằng cô đã bao nhiêu
Cho tôi thấu hiểu ít nhiều tình cô.*

Cuối cùng, nhóm 3 làm thơ rất “đã”:

*Thân em trắng trắng tròn tròn
Phất phơ tà áo siêu lòng anh đây
Áo dài cô gái tứ thân
Xanh xanh đỏ đỏ phất phơ trong gió chiều.*

Tui thoát nghe mà hoảng hồn, tui đây người mình dây da bánh mật mà đi tả tròn tròn trắng trắng y như cái bánh...bào chiều. Cũng hên là chưa bị tả kiểu này:

*Thân em như thể bánh bao
Đã tròn lại trắng anh sao phát thèm...*

Tui nhăn nhó đòi phải đặt lại câu đầu tui mới cho đi qua, cuối cùng thì bài thơ đã được sửa lại thành:

*Thân em ồm ồm gầy gầy
Thiết tha tà áo siêu lòng anh đây
Áo dài cô gái tứ thân
Xanh xanh đỏ đỏ phất phơ trong gió chiều.*

Vậy có phải là đờ...tử thân không chứ. Xong phận sự, tui khoan khoái tháo bộ áo tứ thân xếp lại chờ trả cho trưởng trại. Làm kỳ đà kiểu này cũng...nhớ đời đó chứ.

Kỳ Đà Con

Kỷ niệm Về Với Non Sông 9.

ĐI RETREAT

có nhớ gì không?

Xe của tôi chạy trên con đường nhỏ quanh co rợp bóng cây, thỉnh thoảng lại băng qua một dòng suối nhỏ uốn lượn len lỏi trong đám cây cối hoa cỏ um tùm. Mùi hăng hăng của đất và cái không khí mát rượi chúng tôi một trận mưa vừa ghé thăm chốn này, có lẽ là đêm qua. Khung cảnh làm tôi nhớ đến những lần đi cắm trại Lái Thiêu, Bửu Long, hay ở một vùng quê hẻo lánh nào đó. Nhưng không, đây là đường dẫn đến đất trại El Capitan nằm bên cạnh một bờ biển, nơi hơn 30 anh chị em Tổng Hội Sinh Viên sẽ tụ họp cho buổi retreat kéo dài 3 ngày 5, 6, và 7 tháng 9.

Nghe cái tên "retreat" không thôi cũng đủ biết cái tính chất "relax" của buổi trại. Tối thứ sáu, mọi người quay quần bên bếp lửa (không cần phải rút thần lửa vì là bếp... gas), vừa nhâm nhi bát chè nóng hổi vừa làm quen với nhau, có lẽ vì vậy mà thân nhau chẳng? Ngoài thành viên của Tạp Chí Non Sông còn có các anh chị trong ban dạy kèm, ban hội chợ Tết, các ban khác và các "tiền bối" đã sinh hoạt từ những ngày "sơ khai" của tổng hội.

Trời về khuya, cả nhóm kéo ra biển hóng gió, đàn hát, tâm sự... Nói đến đây thì phải nhắc đến những giọng hát tiếng đàn không biết mệt của chị Bích Ngọc, anh Khanh, anh Trường đã làm sống lại vô số chuyện tình duyên chờ trong các tình khúc quen thuộc. Trên đường "hộ tống" chị Ngọc về đất trại, tôi gặp một số anh khăn gói đi ngược trở lại, hỏi ra mới biết mấy anh ôm... sleeping bag ra ngoài bờ biển ngủ cho mát (hay là chờ mỹ nhân ngư xuất hiện cũng không chừng).



Sáng thứ bảy là chương trình hội thảo. Buổi hội luận chủ yếu xoay quanh quá khứ, hiện tại và tương lai của Tổng Hội; những đóng góp nào sẽ giúp Tổng Hội nói chung và các ban ngành nói riêng tiến xa hơn trong việc phục vụ giới trẻ hải ngoại. Phần cuối của buổi nói chuyện được dành để nói về khả năng lãnh đạo. Mọi người đã hăng hái chia sẻ những kiến thức cũng như kinh nghiệm trong quá trình tham gia sinh hoạt với các hội đoàn lớn nhỏ, nhằm giúp đỡ nhau trong việc điều hành "ngôi nhà chung."

Xong hội thảo, cả nhóm kéo nhau đi bộ dọc theo bờ biển đến một bãi xa và vắng để tắm biển. Cũng chính vì vắng và xa mà các đấng mày râu của Tổng Hội đã không ngần ngại "quậy hết mình." Quay tới quay lui tôi đã thấy một nhóm năm bảy chàng nhào xuống biển lặn ngụp không thua gì... rái cá. Chưa hết, lại còn đem "chiến lợi phẩm"

về nữa chứ. Tội nghiệp cho những con chem chép đang sống yên ổn, nay bị những bàn tay hăm hờ của mấy anh bút về làm... "retreat."

Tối, cũng bên lò lửa, các trại viên lại có dịp thi thố tài năng trong trò chơi "đố nghề, đố người." Trò chơi này đòi hỏi sự nhạy bén của cả người diễn lẫn người đoán. Tuy nhiên, không có nghề nào người nào thoát khỏi tài ứng biến và suy đoán lanh lẹ của những đầu óc "về khuya" của trại viên. Phần thưởng đồng hạng cho tất cả là món bắp nướng thơm phưng phức và món chem chép chấm muối tiêu chanh vô cùng hấp dẫn.

Nhỏ lẻu chuẩn bị rời đất trại, nghĩ đến ngày mai mỗi người tản mát một nơi trong cuộc sống đời thường, hình như tôi cảm thấy nhớ nhớ một cái gì đó, rất gần gũi.

Kỷ niệm THSV Retreat 1998

Đoàn Quế Anh

TRẠI HÈ TUỔI TRẺ VÀ TƯƠNG LAI

Tám giờ tối ngày thứ bảy, 9-12, sau gần 2 tiếng lái xe từ Orange County, chúng tôi đã đến Emma Wood State Beach, nơi mà năm hội đoàn trẻ: Đại Đạo Thanh Niên Hội, Đoàn Thanh Niên Phan Bội Châu, Hùng Vương Foundation, Đoàn Thanh Niên Bách Việt, và Tuổi Trẻ Việt Nam Quốc Gia Hải Ngoại đã chọn để tổ chức trại hè Tuổi Trẻ 1998, Tuổi Trẻ Và Tương Lai (TT&TL). Vì ban tổ chức bao gồm chủ tịch của những nhóm kể trên, nên chương trình sinh hoạt cho trại sinh đều phải có sự đồng ý của cả 5 nhóm. Thật là vui khi chúng tôi được các bạn trong ban tổ chức như anh Bùi Quang Huy, anh Mai Hữu Bảo, anh Võ Khắc Sự, anh Ngô Đức,... cũng như các trại sinh đón chào một cách nồng nhiệt và thân thiện, mặc dù chúng tôi là những người đến tham dự trễ nhất (trại hè bắt đầu vào tối thứ sáu).

Không khí nhộn nhịp của lửa trại với những tiếp mục văn nghệ bỏ túi do trại sinh tự biên tự diễn đã phần nào làm vơi đi cái mệt nhọc trong chúng tôi sau nhiều tiếng trên freeway. Lửa trại thường là dịp để các bạn trẻ bộc lộ những năng khiếu riêng biệt của mình. Trại hè TT&TL cũng nằm trong thông lệ này. Sự phong phú của đêm lửa trại rất dễ để lại những ấn tượng sâu trong tâm trí mỗi người, đồng thời kéo trại sinh lại gần nhau hơn trong ánh lửa bập bùng.

Sáng hôm sau, chúng tôi lại được tham dự buổi hội thảo "Tuổi Trẻ Và Tương Lai" dưới sự điều khiển của chị Đàm Mỹ Linh. Từ những câu hỏi bắt đầu rất đơn giản về ước mơ thời thơ ấu, các bạn trẻ đã dần dựng thành những hoạt cảnh nhỏ bộc lộ



mơ ước của mình. Sự học hỏi được bắt nguồn từ ngay chính vai diễn của từng cá nhân (learning through role playing, theo lời chị Mỹ Linh). Qua cuộc hội thảo, đa số các trại sinh bài tỏ chung ý thức muốn phát triển một cộng đồng Việt Nam hải ngoại lớn mạnh, làm nền tảng cho công cuộc xây dựng Việt Nam say này.

Đặc biệt là chúng tôi đã được ban tổ chức dành phần cuối của buổi hội thảo để giới thiệu về tạp chí Non Sông cũng như có vài ý kiến trao đổi với các trại sinh và phân phát tạp chí Non Sông số 90.

Trại hè kết thúc khoảng 1 giờ trưa ngày Chủ Nhật. Chúng tôi ra về trong niềm phấn khởi vì nhận thấy tuổi trẻ Việt Nam vẫn luôn cố gắng đoàn kết trong việc xây

dựng cộng đồng và tương lai đất nước.

Đoàn Quế Anh



tản mạn về RAU MUỐNG

Tứ Diễm

Anh đi anh nhớ quê nhà

Nhớ canh rau muống nhớ cà dầm tương

Hôm nay, trời thật trong và thật nắng khiến lòng thoáng nhớ nhưng đến những buổi trưa nắng ở quê nhà. Tự dưng, muốn viết đôi dòng theo dòng suy nghĩ vẫn vơ...

Chẳng hiểu ai là người tìm ra rau muống nhỉ? Tại sao lại đặt tên là rau "muống" mà không phải bất cứ tên gì khác? Và cũng thật tình khâm phục những người đã khéo nghĩ ra cách biến chế những cọng rau xanh, cứng và giòn ấy thành những món thật giản dị, đơn sơ nhưng mà lại ngon tuyệt vời.

Này nhé, chỉ cần cho một vài lát gừng thái mỏng, nêm thêm chút tương bắc cho đậm đà vào nồi rau muống luộc xanh ngắt ngắt là đã có món canh rau muống tương gừng rồi đấy. Thật đơn giản quá phải không? Mà cũng thật là tuyệt vời đấy bạn ạ. Cứ thử tưởng tượng mà xem. Những cọng rau xanh vừa đủ độ chín tới, mềm mà vẫn giòn tan dưới hai hàm răng, nước rau thoang thoảng nhẹ đưa mùi thơm ngọt dịu của tương bắc hòa quyện cùng mùi gừng tươi. Nếu điểm thêm một vài miếng cà pháo muối xối, vài lát ớt cay cay thì càng làm tăng vị ngon hơn nữa.

Cũng vẫn với những cọng rau muống xanh mát mắt đó, nếu đem nấu với khoai sọ, tôm khô thì lại thành một món canh khác cũng tuyệt vời không kém: canh rau muống khoai sọ. Đơn giản thôi, khoai sọ (khoai môn) luộc vừa chín tới, đem lột vỏ, rửa sơ, rồi cắt thành từng miếng vừa vừa. Xong đem nấu cùng với tôm khô, nêm thêm chút nước mắm cho đủ vị đậm đà, rồi cho những cọng rau muống (đã cắt ngắn, rửa sạch) vào nấu vừa chín tới. Thế là ta đã có một món canh cũng ngon vô cùng. Vị giòn của rau, xen cùng vị ngọt của tôm khô, vị bùi bùi của khoai sọ quả thật là một sự kết hợp khéo léo tuyệt vời đấy, bạn ạ.

Cũng có khi muốn đơn giản hơn nữa, ta chỉ dùng tạm một món rau muống luộc ăn kèm cùng với những miếng cà pháo giòn tan cũng có một bữa cơm ngon miệng. Muốn tăng vị ngon hơn một chút, có người lại vắt chút chanh, dầm trái cà chua hay trái sấu, hay dùng lá me chua đánh vào bát nước rau luộc làm món canh. Giản dị mà ngon quá đi thôi, bạn cứ thử nếm một lần thì sẽ biết ngay.

Nhưng mà này, cái món rau luộc đơn giản như trên cũng đòi hỏi vài điều hơi cầu kỳ

đấy bạn ơi. Này nhé, đĩa rau phải luộc sao vừa đủ độ chín, mềm mà vẫn giữ được độ giòn và vẫn còn giữ được màu xanh như ngọc thạch. Những cọng rau phải ngắt sao vừa đúng độ, không quá ngắn, không quá dài. Khi bày trong đĩa thì những cọng rau quăn quít lẫn nhau, nhưng mà vẫn phải tươi, không rối nùi khi dùng đũa gắp. Mới thoát nghe diễn tả cứ ngỡ quá khó khăn, nhưng đừng lo bạn ạ, chỉ cần để ý tí tí thì mọi chuyện cũng không đến nỗi nào đâu. Này nhé, chỉ cần nêm chút muối vào nồi nước thật sôi, cho những cọng rau đã cắt sẵn, rửa sạch vào, và nhớ đừng đậy nắp, kéo rau đổi màu. Sau đó, liệu chừng rau vừa đủ độ chín thì hãy vớt ra liền. Thế là xong, đâu đến nỗi quá khó, phải không hở bạn?

Vẫn với cái món rau muống luộc này, nếu đem ăn kèm với một tô canh bún, điểm thêm chút mắm tôm, chút ớt cay thì lại thành một món ăn thật ngon, và cũng thật đẹp vô cùng, bạn ạ. Cú hình dung thử nhé, những cọng bún to sợi, trắng muốt, ẩn hiện dưới lớp cái cua sậm màu, lớp nước mầu cam đỏ óng ánh, xen kẽ với những cọng rau muống luộc xanh ngắt hòa lẫn với màu tím nâu đỏ nhạt của mắm tôm thì quả là một bức tranh đủ màu sắc. Chưa kể đến mùi thơm diu diu, ngọt mà vẫn thanh của nước dùng khê thoảng vào mũi, khiến ta chỉ thoát nhìn mà đã thấy thèm rồi, phải không?

Cũng tương tự như món canh bún là món bún riêu. Cũng vẫn với ngần ấy thứ vật liệu, nhưng mà lại thành một món ăn khác hẳn nhưng không kém phần hấp dẫn vị giác, khứu giác và cả thị giác, bạn nhỉ. Hãy nhìn thử một tô bún riêu mà xem. Màu đỏ cam của những lát cà chua, màu vàng của những miếng đậu hũ chiên, màu gạch của cái riêu cua, màu trắng của bún, màu xanh của những cọng hành lá thấp thoáng dưới những vầng màu của nước riêu quả thật là đẹp mắt vô cùng. Nhưng vẫn chưa hết, hãy nhìn rổ rau tươi ăn kèm sẽ thấy biết bao nhiêu là loại rau nhỉ. Này nhé, những cọng rau bắp chuối màu tím đỏ lợt, những cọng giá trắng muốt, những phiến rau sà lách cắt nhỏ xanh mát mắt xen lẫn với màu trắng tinh khiết

của những cọng rau thân chuối mảnh dẻ, xen lẫn với những màu sắc của nhiều loại rau khác nữa. Nhưng nổi bật nhất vẫn là những cọng rau muống chẻ. Chẳng hiểu có phải vì cái màu xanh ngắt của những cọng rau muống quá đặc biệt, át hết những màu sắc khác, hay chỉ vì cái hình dạng cong cong của những cọng rau đã đập vào mắt ta khi nhìn vào rổ rau, hay chỉ vì ta đã quá ưu ái cho loại rau này. Nhưng quả thật là cái vị giòn giòn, man mát của những cọng rau muống chẻ đã làm tăng hương vị ngon ngọt của tô bún riêu lên gấp bội lần, phải không hở bạn?

Cũng vẫn những cọng rau muống chẻ đó, nếu đem trưng sơ để làm món gỏi rau muống thì lại thành một món ăn ngon và lạ miệng cho khách phương xa. Nhưng nếu cứ để nguyên như thế, đem ăn kèm với các loại rau khác khi ăn món chả giò thì cũng tuyệt vời vô cùng, bạn cứ thử mà xem.

Trong những mâm cơm gia đình thường ngày, rau muống lại được chế biến thành nhiều món khác nhau, và dường như món nào cũng khiến ta thấy ngon miệng cả, thế mới lạ chứ. Đem xào rau muống vừa đủ chín, điểm thêm vài lát tỏi thế là đã có một món ăn thật ngon. Những

ai thích ăn ngon hơn nữa, thì có thể ăn món rau muống xào thịt bò. Xào thịt bò ướp nước mắm, tỏi băm nhỏ trong một chảo mỡ thật nóng, lửa thật lớn, vừa tái tái thì đem đổ ra đĩa. Rồi xào rau muống, nêm vừa ăn, điểm thêm chút tỏi và trộn thịt bò đã xào ở trên vào. Đơn giản thế thôi, mà cũng ngon miệng vô cùng.

Rau muống xào nêm nước mắm cũng ngon, mà nếu nêm bằng chao thì lại thành một món ăn chay cũng khá ngon miệng, chỉ tiếc là thiếu vị tỏi thì đĩa rau sẽ kém vị ngon đi nhiều.

Còn nhiều, nhiều nữa kể sao cho hết những món ăn dùng rau muống nhỉ, vả lại cứ càng kể thì lại càng thấy nhớ nhung, và tiếc nuối những cọng rau xanh ngắt của quê nhà. Nên có lẽ cũng nên chấm hết bài viết này nơi đây, kéo không hẳn cứ mãi thả trôi theo những đóa hoa rau muống màu tím nhạt, mong manh theo gió thổi nhẹ điểm tô vẻ đẹp cho những bè rau muống xanh ngắt, tươi mơn mớn đang bồng bênh trong một vùng ký ức. Và rồi một nỗi buồn da diết lại len lén trở về trĩu nặng cả lòng của kẻ xa quê hương....

Tứ Diễm

Lời mở: Dưới Bóng Mộc Lan ghi lại những mẩu chuyện được trao đổi giữa bốn sinh viên nữ của một trường đại học nọ. Vương Liên lớn tuổi nhất, đã có gia đình. Thủy Trúc đang có bạn trai. Đinh Hương ngang tuổi Thủy Trúc, sang Mỹ định cư trẻ nhất. Ivy nhỏ tuổi nhất, sang Mỹ từ nhỏ. Câu chuyện của họ chủ yếu xoay quanh vấn đề làm đẹp cho phái nữ, tình bạn, tình yêu, những suy nghĩ của tuổi trẻ về cuộc sống, gia đình, và xã hội.

BÂY GIỜ “ĐÀO MỚI HỎI MẶN”...

Từ đằng xa, Đinh Hương thấy Vương Liên, Thủy Trúc và Ivy đang hào hứng bàn tán một chuyện gì đó, nhưng khi Hương đến gần thì cả ba im bật.

HƯƠNG: Chuyện gì đây? Đang nói xấu Hương phải không?

LIÊN: Ủ, tụi này đang nói Hương sao xấu quá, có người yêu mà giấu.

HƯƠNG: (đỏ mặt) Có người yêu hồi nào đâu.

TRÚC: (nói với Liên) Vậy thì thôi chị ha, không nhận mình đâu cần đưa lá thư ra làm gì.

HƯƠNG: (hớn hờ) Có thư cho Hương hả?

Cả ba phá lên cười vì đã đánh trúng tim đen của Hương.

LIÊN: Lộ tẩy rồi nhe, thành thật khai báo đi cưng.

HƯƠNG: Mấy cái người này thiệt là hết chỗ nói. OK, người đó học chung lớp philosophy với Hương...

IVY: See, I knew it. Oh, sorry go ahead.

HƯƠNG: Tiếng Anh Hương đâu có rành, hồi trước mỗi lần vô lớp là Hương ngáp dài. Người này ngồi gần Hương, thấy vậy nên hay giảng lại bằng tiếng Việt cho Hương, nhiệt tình lắm.

IVY: Is that why you come to class early?

HƯƠNG: Ủ, nhưng mà chỉ có vậy thôi hà.

LIÊN: Vậy chứ em muốn sao?

HƯƠNG: Thì đi ăn trưa hay là lâu lâu gọi điện thoại nói chuyện chơi chẳng hạn.

TRÚC: Trời đất, người ta chỉ bài cho Hương từ đó tới giờ chưa được Hương mời đi ăn lần nào hết hả?

HƯƠNG: (tròn mắt) Mời con trai đi ăn hả, kỳ chết.

IVY: Why not, I do that all the time.

LIÊN: Đâu phải khơi khơi mình mời chứ, có lý do

chính đáng mà em.

HƯƠNG: Nói làm sao đây?

TRÚC: Khoan, nói anh đó tên gì cái đã.

HƯƠNG: Tên Bách.

TRÚC: OK, tới cuối giờ học Hương than đói bụng, hỏi anh Bách có muốn đi ăn chung với Hương hay không. Mình rủ thôi chứ đừng có mời lộ liễu quá, không nhận lời cũng không sao.

HƯƠNG: Lỡ người ta không đói bụng thì sao.

LIÊN: Em thiệt là ngây thơ quá, chỉ là cái cố thôi, nếu đã mền em rồi thì không đói cũng nói là đói đó mà.

HƯƠNG: (suy nghĩ một hồi) Thôi kỳ quá hà.

IVY: Nếu vậy lúc break chị ask him đi mua nước vậy.

HƯƠNG: Tại sao Hương phải hỏi trước, đó là chuyện của con trai mà?

IVY: I don't think so. It doesn't matter who asks who first, the bottom line is you get what you want without sitting on a fire waiting for the guy to approach. If you ask a guy out, you're the one who control the situation; it gives you more confident and you feel more comfortable too, trust me.

HƯƠNG: (quay sang Liên) Ivy nó nói gì vậy chị?

IVY: Oops. Chị Liên nói lại đi.

Ivy "xổ" một tràng quên mất là Hương nghe còn chậm.

LIÊN: Chị thấy đúng, ai mở lời trước cũng vậy thôi hà, cái quan trọng là mình được cái mình muốn, hỏi đâu mà ngồi chờ em. Em mà có gan mở lời trước bọn con trai tụi nó cũng phải nể em một phần chứ, đúng không?



HƯƠNG: Lỡ anh ta coi thường Hương thì sao?

TRÚC: Có nhiều đó mà lên giọng coi thường thì đâu có đáng để cho Hương yêu trộm nhớ thậm hả Hương. Đâu phải bạ ai mình cũng mời, theo Hương kể Trúc thấy anh chàng này chắc là cũng hiền hả, trong lớp có hay nhìn Hương không?

HƯƠNG: Có.

LIÊN: Vậy là được rồi, go for it.

HƯƠNG: Trường hợp anh ta có bạn gái rồi mà Hương rủ như vậy có được không?

TRÚC: Nếu không đi chơi nói chuyện thì làm sao biết được người ta có bồ hay là không, mà không biết thì không tội. Ủa, bộ anh này không bao giờ gọi điện thoại cho Hương hay sao?

HƯƠNG: Có số đâu mà gọi.

IVY: You didn't give him your number?

HƯƠNG: He didn't ask.

LIÊN: Không hỏi mà đưa thì hơi kẹt ha, chẳng khác nào cầu khẩn người ta gọi, vậy thì em hỏi số điện thoại của anh chàng vậy.

HƯƠNG: Thì cũng một thứ thôi có khác gì đâu.

TRÚC: Khác chứ sao không. Mấy tên con trai được cho số điện thoại thì khoái lắm, nhưng mà ít khi nào thèm gọi. Còn hễ mà đưa số điện thoại cho con gái thì lại thích được gọi, mặc dù nhiều khi chỉ là cho chơi thôi. Y như con gái mình hà.

HƯƠNG: Có khi nào hỏi mà không cho không?

TRÚC: Không cho thì thôi, có sao đâu. Nhưng mà trước đó cũng phải nói khích vài câu cái đã.

IVY: Like...what?

TRÚC: Thì nói, uh...nếu sợ má la thì thôi vậy, không sao. Hay là, thôi nếu vợ không thích bạn bè gọi thì tui đây cũng không ép. Nếu người nào thật sự không có gì với mình họ sẽ hiểu ngay là mình không có...desperate.

HƯƠNG: Lấy lý do gì để hỏi số điện thoại người ta chứ?

LIÊN: Hỏi bài là chính đáng nhất. Mấy lần đầu thì em giả bộ hỏi bài thật, quen rồi thì hỏi gì mà chả được.

HƯƠNG: Nghĩ tới nghĩ lui sao Hương vẫn thấy kỳ kỳ làm sao á.

LIÊN: Bộ không tắm cả tháng rồi hay sao mà nãy giờ kỳ hoài vậy em. Theo chị biết thì bọn con trai không coi trọng mấy

chuyện này lắm đâu, họ cũng đỡ được một phần vậy. Cái quan trọng là điều gì ít và hiếm thì vẫn được quý, cho dù mình có là người mở lời trước đi nữa thì cũng lâu lâu một lần thôi.

HƯƠNG: Mà chị nè, lý do gì họ thích mình mà lại không chịu lên tiếng vậy chị?

LIÊN: Nhiều lý do, có người mắc bệnh nhất, mình không những phải đi tiên phong mà còn phải tế nhị nữa.

TRÚC: Con trai nhất vừa thôi chứ nhất quá

ai mà chịu cho nổi.

LIÊN: Có nhiều người chuyện gì không nhất mà hễ gặp con gái là bệnh lại trở cơn. Thật ra thời buổi này trường hợp đó ít xảy ra, nhiều khi còn cầu tụi con trai nhất một chút cho mình nhờ. Có những trường hợp không phải là nhất mà là chưa chắc, chỉ mới thích thích thôi. Nếu là người mình cũng có cảm tình thì mình cũng nên bật đèn xanh cho họ biết là làm ơn lệ lệ giùm chút.

HƯƠNG: À, thì ra vậy, còn trường hợp nào nữa không chị?

LIÊN: Nhiều lắm em, nói ra hết bây giờ chắc em tẩu hỏa nhập ma luôn. Bây giờ phận sự của em là đi vô lớp coi coi có đi ra được với cái date nào không.

HƯƠNG: Em bị run chị ơi.

IVY: Just think you're doing the guy a favor.

HƯƠNG: Flavor hả?

IVY: No, no, favor. Là...uh...làm ơn làm phúc đó.

HƯƠNG: OK, thôi bye everybody nhe.

TRÚC : (nói với theo) Phải tự tin đó nhe.

IVY : (nói lớn) Go get him, baby!

CHỦ NGHĨA HIỆN SINH

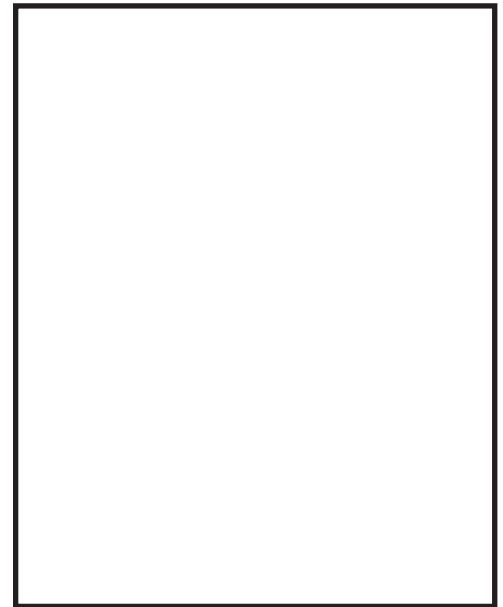
đã bị lạm dụng và hiểu lầm như thế nào?

Như chúng ta đều biết, cách sống của nhân loại luôn được thay đổi qua triết lý hay chủ nghĩa của các triết gia và các tư tưởng gia. Ở thế kỷ 20, một trong những triết lý sống tương đối mới mẻ và có ảnh hưởng lớn đến quan niệm sống của thanh niên thời nay là chủ nghĩa hiện sinh. Chủ nghĩa này đã xác nhận sự hiện hữu của con người trong xã hội hiện đại. Người có thể được coi là cha đẻ của chủ nghĩa hiện sinh là Jean Paul Sartre (1905-80), một triết gia người Pháp. Ông là người sống và cảm nhận sự bị quan của mọi người trong hai cuộc chiến thế giới khi con người sống vô cùng yếm thế vì phải chứng kiến quá nhiều tang thương chết chóc. Đó là lý do tại sao Sartre đã cảm thấy con người sẽ bị khủng hoảng về tinh thần nên ông mới nghĩ đến chủ nghĩa hiện sinh (existentialism). Theo ông, chỉ có sự dấn thân tích cực vào cuộc sống mới giúp nhân loại thoát khỏi nỗi tuyệt vọng trong những phi lý và bất công của xã hội đã làm con người cảm thấy lạc loài và xa lạ. Mặc dù hiện nay, giới trẻ cũng chẳng thèm và chẳng muốn tìm hiểu về chủ nghĩa hiện sinh, nhưng lối sống tự do buông thả mà thanh thiếu niên đang sống lại phảng phất những nét giống với chủ nghĩa hiện sinh mà Sartre nêu ra. Tuy nhiên, giới thanh thiếu niên có thật sự sống theo đúng với chủ nghĩa hiện sinh hay không thì đây có lẽ cũng là thắc mắc cho tất cả chúng ta. Trước khi xem xét cách sống của giới trẻ hiện nay, hãy cùng tìm hiểu vài nét căn bản trong chủ nghĩa hiện sinh của Sartre.

Theo Jean Paul Sartre, con người sống và tồn tại là nhờ vào bản ngã (self). Tuy nhiên, con người vẫn làm chủ được bản ngã của mình có nghĩa là chúng ta sống để chứng minh sự hiện hữu của mỗi

cá thể chúng ta. Bản ngã chỉ tồn tại ở hiện tại bởi vì quá khứ sẽ không còn (no longer) và tương lai thì vẫn chưa xảy đến (not yet). Do vậy, Sartre đã cho rằng ý thức (consciousness) và tự do (freedom) là điểm chính yếu trong chủ nghĩa hiện sinh. Tự do theo định nghĩa của Sartre là sự chọn lựa trong cách sống của mình. Tự do phải đi đôi với ý thức. Thí dụ như một người sống theo chủ nghĩa hiện sinh sẽ tự do trong suy nghĩ và hành động nhưng trong tình trạng có ý thức và vẫn biết mình đang làm gì. Tự do và ý thức chẳng qua cũng chỉ là để xác nhận sự hiện hữu của một con người. Bên cạnh đó, Sartre cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của tinh thần trách nhiệm trong tự do cá nhân. Bởi vì, con người thể hiện bản ngã chứ không phải bản ngã đại diện cho con người.

Trở lại với vấn đề thanh thiếu niên hiện nay, tự do trong suy nghĩ và hành động đã trở thành một cách sống phổ biến. Nhưng một số người trẻ đã lạm dụng tự do cá nhân thể hiện qua lối sống buông tuồng như: quan hệ tình dục bừa bãi, yêu cuồng sống vội, thích bạo động và hay muốn khoe trương một kiểu quần quai mới lạ như nhuộm tóc đủ màu, xăm những hình thù quái dị, đeo khoen đầy tai & mặt... Đây là cách mà thanh thiếu niên dùng để bộc lộ tự do cá nhân, hay bản ngã. Lối sống nhất thời bất chấp hậu quả ở tương lai đã được một số thanh thiếu niên hưởng ứng. Chính vì lối sống này mà nhiều thanh niên này đã trở nên mất phương hướng, không tin ở hiện tại, bị quan vào tương lai, nghị lực giảm sút và từ đó đắm chìm trong nghiện ngập hay kết thúc cuộc đời trong lao tù. Tự do trong suy nghĩ và hành động nhưng lại thiếu ý thức trách nhiệm không tự chủ được bản ngã chính là sai lầm lớn mà các thanh thiếu niên đang sống.



Điển hình là phong trào hippie của thập niên 60, thanh niên cũng do áp lực của chiến tranh trở nên thất vọng và không tin tưởng vào ngày mai. Từ đó sinh ra lối sống buông thả, coi thường luân lý xã hội. Lối sống này rất tiếc, đã kéo dài đến ngày nay khi hiện tượng băng nhóm bụi đời và có con ở tuổi vị thành niên vẫn còn gia tăng.

Chủ nghĩa hiện sinh mà Sartre nêu ra thật ra là một triết lý sống đem lại tinh thần cấp tiến, phóng khoáng đi tìm sự hiện hữu của chính mình. Tuy nhiên, bản ngã con người không thể hiện hữu nếu không có sự hỗ trợ của ý thức trách nhiệm. Con người sống theo chủ nghĩa hiện sinh là người phải tích cực sống và tranh đấu cho tự do của mình chứ không phải tự hủy hoại cuộc đời mình bằng chính những phóng túng tự do và thiếu suy nghĩ.

Tạ Đức Trí

Tài liệu tham khảo:

Thomas R. Flynn. Sartre and Marxist Existentialism. Chicago: University of Chicago Press, 1984.

ĐOÀN VIẾT HOẠT

NHẬN ĐỊNH VỀ VIỆC CỘNG SẢN VIỆT NAM PHÓNG THÍCH GIÁO SƯ ĐOÀN VIẾT HOẠT CÙNG MỘT SỐ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ KHÁC

Tạ Đức Trí



Đồng đạo đồng bào chờ đón G.S Đoàn Viết Hoạt

Phi trường LAX, tối thứ năm ngày 3 tháng 9, hơn 200 đồng bào tại hải ngoại đã đón chào giáo sư Đoàn Viết Hoạt, người vừa trở về sau nhiều năm bị cầm giữ tại Việt Nam. Đây quả thật là một sự kiện lớn trong cộng đồng người Việt hải ngoại, do đó ngoài một số đại diện của các hội đoàn, còn có các phóng viên truyền hình và báo chí như: Người Việt, Việt Báo Kinh tế, Thời Luận, Tạp Chí Non Sông, Đài Á Châu tự Do, Đài VNCR, Đài CNN... Đặc biệt là có sự hiện diện của dân biểu liên bang, bà Loretta Sanchez, và dân biểu tiểu bang, ông Jim Morrissey (thành phố Santa Ana, đơn vị 69). Sở dĩ giáo sư Đoàn Viết Hoạt được đón chào nồng nhiệt vì ông đã có một quá trình tranh đấu cho tự do dân chủ ở Việt Nam.

Giáo sư Đoàn Viết Hoạt sinh ngày 24 tháng 12 năm 1942 tại Việt Nam. Ông đã nhận bằng tiến sĩ (PhD) về ngành giáo dục (Education) và hành chánh (College Administration) tại đại học Florida năm 1971. Từ năm 71 đến 75, ông là nhà giáo dục kiêm phó viện trưởng của đại học Vạn Hạnh-Sài Gòn. Tháng 8 năm 1976 ông bị cộng sản Việt Nam bắt giữ và bị buộc tội là có quan hệ mật thiết với Mỹ. Ông bị lãnh án tù 12 năm tại khám Chí Hòa và được thả ra năm 1988. Nhưng chỉ hơn hai năm sau, ông lại một lần nữa bị bắt vì bài phê bình của ông đăng trên Diễn Đàn Tự Do (Freedom Forum), một bản tin nằm ngoài sự kiểm soát của chính phủ. Chính vì bài báo này mà ông đã bị cộng sản Việt Nam gán tội là cố ý lật đổ chính quyền Việt Nam. Từ đó cho đến ngày ông được trả tự do, ông đã bị di chuyển qua nhiều trại tù khác nhau, với tình trạng ngày càng tệ hơn. Một niềm an ủi và khích lệ lớn cho ông là vợ ông, bà Trần Thị Thúc, vẫn luôn là người vận động để ông có được sự ủng hộ của thế giới.

Qua sự việc này, tôi có nhiều suy

luận về vấn đề phóng thích các tù nhân chính trị mà cộng sản Việt Nam đang thực hiện, và đây cũng là vấn đề đang được tranh luận sôi nổi.

Trước hết, chúng ta hãy nhìn vào Việt Nam trên phương diện kinh tế. Chúng ta có thể thấy rõ là kinh tế Việt Nam đang bị kiệt quệ, nạn thất nghiệp và lạm phát gia tăng. Chính vì lý do này mà chính phủ Việt Nam đã phải tìm đủ mọi cách để vay mượn quỹ tiền tệ quốc tế cũng như xin trợ giúp từ phía Hoa Kỳ. Tuy nhiên, việc vi phạm nhân quyền ở Việt Nam đã là một trở ngại lớn cho chính quyền Hà Nội trong việc xin giúp đỡ từ phía bên ngoài. Vì vậy, quỹ tiền tệ quốc tế và Hoa Kỳ đã gây áp lực cho Hà Nội trong việc các tù nhân chính trị đang còn bị cầm giữ tại Việt Nam. Do đó, việc phóng thích các tù nhân chính trị cũng là một cách để xoa dịu Mỹ và dư luận thế giới.

Chính vì vậy, chúng ta có thể hiểu được chính trị đã bị dẫn dắt bởi kinh tế, và việc thả các tù nhân chính trị sẽ là một trong những bước dẫn đến dân chủ hóa ở Việt Nam. Tiến tình dân chủ có thể sẽ xảy ra khi việc mâu thuẫn giữa các đảng viên trở nên trầm trọng trong nội bộ Đảng, cộng thêm sức ép của các thế lực bên ngoài như Mỹ, quỹ tiền tệ quốc tế, và khủng hoảng kinh tế trong vùng. Cách duy nhất mà Hà Nội có thể tháo gỡ khủng hoảng kinh tế đang đe dọa Việt Nam từ bấy lâu nay là chạy theo kinh tế tư bản thị trường. Nhưng kinh tế tư bản thị trường, như chúng ta biết chỉ thành công và kéo dài trong một thể chế tự do dân chủ.

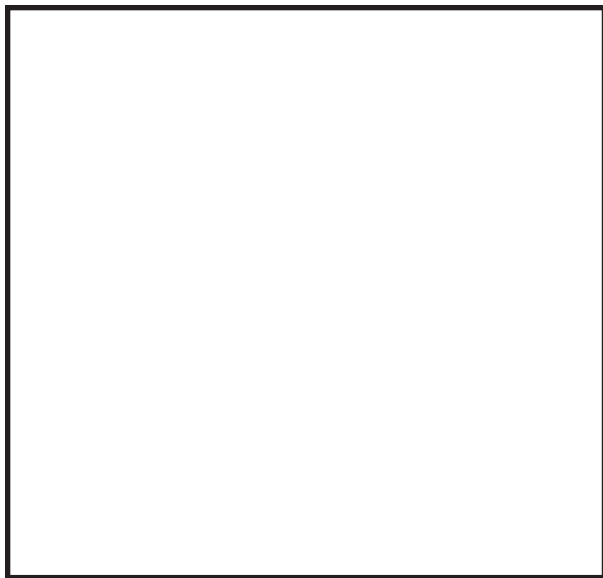
Tóm lại, Việt Nam cần phải có một thể chế chính trị dân chủ. Vì vậy, chúng ta có thể tin rằng dù muốn dù không Hà Nội cũng sẽ phải nhượng bộ Hoa Kỳ trong tiến

trình dân chủ hóa. Thêm vào đó, chúng ta cũng nên nhớ rằng trong nước vẫn còn năm lực lượng lớn đối lập với chính quyền Việt Nam, đó là Cựu đảng viên kháng chiến, Công Giáo, Phật Giáo, Phật Giáo Hòa Hảo, và Cao Đài. Cộng sản vẫn hiểu được sự nguy hiểm của năm lực lượng trên nên vẫn tìm cách khống chế. Ngoài ra, công cuộc tranh đấu của cộng đồng người Việt hải ngoại trên khắp thế giới cũng đồng thời góp phần không nhỏ trong việc đẩy mạnh quá trình dân chủ hóa ở Việt Nam.

Trở lại vấn đề phóng thích Đoàn Viết Hoạt đã được đánh giá là một sự kiện quan trọng trong sinh hoạt chính trị của cộng đồng. Ông là một trong những người nêu cao tinh thần đấu tranh cho một Việt Nam dân chủ tự do. Việc đặt chân đến Mỹ của ông cũng có thể được coi là một bước ngoặt trong quá trình tranh đấu mà ông theo đuổi. Tuy nhiên, chúng ta khó có thể đoán trước được kết cục của con đường tranh đấu chính trị của ông. Viễn cảnh chính trị ở Việt Nam vẫn còn là một câu hỏi cho tất cả chúng ta, và không thể có một lời khẳng định hoàn toàn nào trong một tương lai gần. Ai sẽ là một "Yelsin Việt Nam" đứng ra xé cờ đảng và cải tổ nội các? Ai sẽ lèo lái dân tộc Việt Nam đi đến bến bờ tự do và hạnh phúc? Việt Nam sẽ đi về đâu?

VI TRÙNG GÂY BỆNH

E. COLI



Những lúc gần đây, nhiều trường hợp nhiễm trùng E. Coli làm trẻ em bị lâm bệnh trầm trọng, ngay cả thiệt mạng, đã gây hoang mang cho công chúng khắp nơi.

Vi khuẩn E. Coli là gì? E. Coli là chữ viết tắt của Escherichia Coli, là một loại vi khuẩn thuộc họ Enterobacteriaceae. Cùng với 2 loại vi khuẩn khác là Lactobacilli và Enterococci, E. Coli chiếm đa số trong hệ thống ruột của ngay cả trẻ sơ sinh.

E. Coli và những loại vi khuẩn khác trong ruột của con người và những loài động vật có vú (mammal) khác có vai trò quan trọng trong việc tăng trưởng bình thường và khoẻ mạnh, trong đó có chức phận cung cấp nhiều vitamin cần thiết cho cơ thể. Phần lớn E. Coli trong ruột có chức năng này, chỉ trừ một loại E. Coli nguy hiểm tên là E. Coli O157:H7 thuộc nhóm EHEC – enterohemorrhagic E. Coli, đã có tên trong sổ bia đen ở các bệnh viện cấp cứu.

E. Coli O157: H7 tiết ra độc tố Shiga-like toxin (SLT) thường được gọi là độc tố Verotoxin (VT1 và VT2), nguy hiểm đến thiệt mạng cho trẻ nhỏ vốn không chịu nổi sự mất máu và các dịch tố khác trong cơ thể.

Trường hợp nặng thường làm trẻ em bị bại thận vĩnh viễn.

Trường hợp nhẹ bao gồm tiêu chảy (thường có máu trong phân) hay đau bụng ngấm dằng dai, thỉnh thoảng ói mửa, nhưng không bị nóng lạnh (fever). Triệu chứng thường kéo dài khoảng 8 ngày. Nhiều người chỉ đi tiêu ra nước mà thôi. Hầu hết bệnh nhân là trẻ nhỏ hoặc người già.

E. Coli truyền bệnh như thế nào?

Thường thì E. Coli nhiễm vào thức ăn khi người ta không rửa tay sạch bằng xà bông sau khi đi vệ sinh, rồi bốc tay vào

thức ăn khi nấu nướng, hoặc ăn rau cải không rửa sạch, hay khi bò heo bị làm thịt, phân dính vào thịt và bị nhiễm trùng. Trong nhiều trường hợp nhiễm trùng ở thịt, chỉ cần 10 tế bào E. Coli là đã đủ gây độc, cho dù một vết cắt thật nhỏ trên miếng thịt mà mắt thường không nhìn thấy. Thịt băm (ground beef) để làm hamburger còn nguy hiểm hơn nữa vì E. Coli sẽ nảy nở nhanh hơn. Nên nhớ thịt bị nhiễm vi khuẩn E. Coli nhìn và ngửi không khác thịt không bị nhiễm. Cho nên ta nên nấu nướng thịt (nhất là barbecue hamburger) cho thật chín. Và nếu không rõ nguồn nước thì đừng nên uống, nếu phải uống như những người đi hiking mà hết nước thì phải nấu nước cho thật chín.

Uống sữa tươi (non-pasteurized) cũng có nguy cơ bị ngộ độc E. Coli như nhiều học sinh đã thiệt mạng ở Canada.

Ngoài thịt, sữa tươi và rau cải trái cây, thì E. Coli còn cách nào khác để gây bệnh không? Thật là ngạc nhiên, vào đầu tháng 8 vừa qua, một em bé gái 2 tuổi ở Georgia bị nhiễm độc E. Coli khi tắm hồ bơi công cộng với các em bé khác còn mang tã. Rất tiếc bệnh viện đã không cứu được em bé. Các chuyên gia đã thử mẫu nước trong hồ bơi và kết quả cho thấy nước trong hồ không đủ chlorine để giết vi khuẩn E. Coli gây ra từ phân của các em bé lúc tắm chung hồ. Một vụ khác, một em bé cũng tắm ở một giòng sông ở Texas và đã bị thiệt mạng, các chuyên gia cho biết là khúc sông đó nước đọng và bị nhiễm trùng.

Theo thống kê của FDA (Food and Drug Administration) thì trường hợp ngộ độc E. Coli bộc phát mạnh từ năm 1994, với 1500 phức trình. Chỉ trong vòng 1 năm sau (1995), con số ngộ độc lên tới khoảng 2000 người. Hầu hết các trường hợp đều xảy ra ở những nơi công cộng như trường học hay ở tiệm fastfood và nguồn độc từ hamburger bị nhiễm E. Coli.

Ở Việt Nam, có lẽ ai trong chúng ta cũng có kinh nghiệm tiêu chảy vì ăn rau cải không sát trùng bằng thuốc tím. Cũng cần nói thêm là những vườn trồng rau cải ở quê nhà năm xưa đã xài phân động vật, vốn là nguồn gây bệnh.

Hoài Anh

trắc nghiệm TÂM LÝ

Hình như trong mỗi chúng ta ai nấy đều tự đặt cho mình một mẫu người yêu lý tưởng – một ý trung nhân bao gồm những yếu tố quan trọng chỉ riêng với mình mà thôi. Chẳng hạn như có nàng thì thích người yêu của mình phải... cao để mà tha hồ mang giày cao gót, guốc, hay platforms mà khỏi sợ chàng mất công bắc ghế ngó lên. Nhiều chàng thì lại mê mái tóc dài chấm lưng, dịu dàng tung bay trong gió để chàng thả hồn mơ làm hoa Thiên Lý gài trên tóc huyền của người tình. Vài nàng thì... thẳng thắn hơn, "Đi ăn chung mà hồng giành trả tiền với tui thì đừng hòng có lần sau!" Hoặc "Con nhỏ đó nói chuyện cộc lốc à, ai mà dám theo nó!" Tóm lại, những cái dễ ghét hay dễ thương mà người ta đã đặt sẵn trong lòng để mai này có gặp người ấy thì biết mà tránh... hay lấy đà chạy tới... đều thường xoay tròn trong bốn yếu tố: tướng mạo, diện mạo, nhân cách, hay tài chánh. Như thế, bạn có biết rằng trong bốn yếu tố này, cái nào là yếu tố quan trọng nhất đối với mình không? Bài trắc nghiệm sau đây sẽ giúp cho

bạn biết được điều nào mà bạn đã từng mong ước người yêu lý tưởng của bạn nên có nhất.

Bạn hãy tưởng tượng mình đang đứng trước bốn bức tranh:

Tranh thứ nhất: Cảnh mùa thu – cây khảm khiu với nhiều lá vàng đang rơi rụng.

Tranh thứ nhì: Một rừng cây um tùm với nhiều cành cây to lớn, lá xanh tươi.

Tranh thứ ba: Cảnh mùa đông – cây trụi lá với tuyết trắng phủ đầy mọi nơi.

Tranh thứ tư: Một vườn cây đầy hoa lá đang đua nở, khoe sắc.

Sau khi đã "thấy" được bốn bức tranh trong óc tưởng tượng của bạn xong, bạn hãy chấm theo thứ tự từ 1 (thích nhất) đến 4 (thích... ít nhất) cho 4 bức tranh kia. Tranh được bạn chấm hạng nhất sẽ là tranh bạn tìm đọc trong kết quả để biết cái yếu tố quan trọng kia.

Xí Mụi sưu tằm

KẾT QUẢ

Nếu bạn chọn tranh...

Số 1) Tài chánh – Người ấy phải dư giả chút đỉnh để mà còn dặt bàn đi shopping.

Số 2) Tướng mạo – Người ấy phải có thân hình rắn chắc, hay cân đối, dễ coi để... show off với bạn bè bạn.

Số 3) Diện mạo – Người ấy phải có khuôn mặt khá ai, dễ thương để bạn tha hồ... ngắm.

Số 4) Nhân cách – Người ấy phải biết cách ăn nói, có cá tính dễ thương.

Vui Cười

Mẹ mắng con gái:

- Có bao nhiêu tiền là đổ cả vào quần áo.
- Mẹ à, muốn bán hàng nhanh và được giá thì phải chú trọng đến bao bì chứ!

Cặp vợ chồng trẻ xem ảnh chụp đám cưới.

Vợ nói:

- Anh xem này, trong ảnh bố mẹ em cười có tươi không?
- Đúng quá!
- Đúng cái gì nào?
- Vậy chứ nếu ai cắt cho em một gánh nạng, em có cười tươi không?

— Chết cha! Tôi đã để quên cái bóp dưới gối rồi!

— Không sao đâu, người làm nhà anh rất thật thà mà!

— Thế mới sợ chứ, bà ta sẽ đưa nó cho vợ tôi!

— Sau ngày lấy vợ, anh có cảm giác như thế nào?

— Như một thằng trộm ấy!

— ???

— Hút thuốc...trộm, tiêu tiền...trộm, và uống bia với bạn bè cũng...trộm.

HIỆN TRẠNG VI PHẠM TỰ DO NGÔN LUẬN TẠI VIỆT NAM

MỘT VÀI CẢM NGHĨ KHI ĐI DỰ CUỘC HỘI THẢO TRANH ĐẤU CHO TỰ DO NGÔN LUẬN TẠI VIỆT NAM DO GIỚI TRUYỀN THÔNG VIỆT NGỮ TẠI HẢI NGOẠI TỔ CHỨC

Vào ngày 2 tháng 8 năm 1998 các người Việt làm truyền thông trên toàn thế giới đã tụ hội về Civic Center của thành phố Westminster để thảo luận về vấn đề tranh đấu cho quyền tự do báo chí tại Việt Nam.



Khi chúng tôi đi tới nơi đó vào lúc 12 giờ 30 ngày tháng 8 năm 1998 thì cuộc hội thảo sắp bắt đầu.

Tổ chức cuộc hội thảo gồm có các ông: Nguyễn Cần, Hà Tường Cát, Nguyễn Hữu Công, Trần Hùng, Nguyễn Huy, Phạm Minh, Hoàng Quý, Đỗ Sơn, Lê Thanh Tùng, và Nguyễn Trọng Việt. Trong tham luận đoàn là các ông: Đỗ Sơn, Hà Tường Cát, và các bà: Thái Hà, Minh Đức Hoài Trinh. Trần Hùng và Lê Thanh Tùng là hai người thư ký. Nữ kỹ sư Hoàng Lan điều khiển chương trình. Các ông Phạm Minh, Nguyễn Trọng Việt, và Hoàng Quý điều hợp cuộc thảo luận.

Mở đầu tất cả mọi người đứng lên chào hai quốc kỳ Mỹ Việt, và một phút mặc niệm. Sau đó ông Nguyễn Hữu Công lên nói lời mở đầu và tuyên bố lý do cuộc hội thảo.

Phần kế tiếp là phát biểu của Tham luận đoàn. Kế đó là phát biểu của ông Richard Hallerand, ký giả Mỹ đặc trách những vấn đề vùng Á đông. Sau

đó là câu hỏi và thảo luận của những người tới tham dự. Sau cùng Hoàng Lan đọc lời kêu gọi của Chủ Tịch hội Ký Giả, và Đỗ Sơn đọc Tuyên cáo của những người Việt Nam Hải Ngoại, rồi Phạm Minh cảm tạ và tuyên bố bế mạc.

Sau đây là sơ lược những ý kiến được phát biểu nổi bật trong cuộc hội thảo:

Ông Nguyễn Hữu Công: Chúng ta “đòi hỏi” nhà cầm quyền Việt Nam phải cho Tự Do Báo Chí cho những người ở Việt Nam, chứ không xin họ, vì đó là một quyền tự do căn bản của con người.

Ông Hà Tường Cát: Cộng Sản đã vi phạm tự do báo chí tại Việt Nam trên ba phương diện: Cấm đoán phát biểu, ngăn chặn thông tin từ ngoài vào, và ngăn chặn tin tức từ trong ra, ví dụ như tại Thái Bình là nơi đã có cuộc nổi dậy, thì họ không cho các nhà báo ngoại quốc tới gần khu này. Ông cũng đề nghị rằng giới truyền thông chúng ta tại hải ngoại phải có bốn phận phải giúp giới truyền thông tại quê nhà bằng cách vận động các chính quyền, các cơ quan quốc tế và các đồng hương hỗ trợ cuộc đấu tranh giúp đồng bào, và tìm đủ mọi cách để đưa những tin tức, lý luận về cho đồng bào trong nước.

Bà Minh Đức Hoài Trinh đề nghị: Người cầm bút chúng ta cần phải nói thật, không vì lợi, không vì danh.

Chúng tôi cảm thấy đây là một điều quan trọng, vì những nhà báo làm việc cho các tờ báo chính thức tại Việt Nam là những công nhân viên chính phủ nên họ không thể nào phản ánh được tiếng nói nguyện vọng của dân chúng quốc nội. Họ bắt buộc phải tuân theo chỉ thị của đảng nếu không thì sẽ bị mất việc làm. Chúng ta ở nước ngoài được thừa hưởng nền tự do báo chí, chúng ta thấy rằng báo chí Tây Phương có quyền đả kích chính sách do chính phủ đề ra nếu như không phục vụ được quyền lợi của người dân, chúng ta phải cố gắng làm sao giúp mang được những

quyền tự do căn bản này về cho đồng bào tại quê nhà. Nếu người ký giả, đại diện cho người dân, không được nói lên tiếng nói trung thực của lòng mình bao giờ, mà chỉ hành động như những con vẹt, suốt ngày lặp lại những điều nhà cầm quyền cho phép họ nói mà thôi, thì làm sao mà bảo đảm được một cuộc sống trong đó nhân vị mỗi người không bị xâm phạm?

Ông Đỗ Sơn nói: Dân Việt Nam chỉ được nghe và đọc những lời tuyên truyền; kết quả là dân trí càng ngày càng thấp kém. Ở Việt Nam có cụ Bảy Trán (Nguyễn Văn Trán) đành phải ra một tờ báo chui tên là Người Sài Gòn đã rất được hưởng ứng. (Rất tiếc, chúng tôi vừa được biết cụ đã bị nhà cầm quyền Cộng Sản sát hại bằng cách ngụy tạo ra một tai nạn đụng xe).

Ông Richard Hallerand tuyên bố: “Tại cuộc nổi loạn của sinh viên Trung Hoa tại quảng trường Thiên An Môn, một sinh viên nói với ký giả ngoại quốc rằng: ‘ông cần phải kể cho thế giới nghe về chuyện xảy ra ở đây, nếu không thì tất cả mọi việc ở đây cũng sẽ trở thành vô nghĩa.’” Ý ông muốn nói là các cuộc đấu tranh cho tự do dân chủ cũng chẳng đi tới đâu nếu như không được báo chí và các cơ quan truyền thông hỗ trợ. Điều này đã cho chúng ta thấy rõ vai trò quan trọng của một nền tự do báo chí. Mới đây, khi được lãnh giải thưởng sau khi đã khảo cứu và viết một cuốn sách nói lên những sự hung ác của quân đội Nhật trong thế chiến thứ hai khi họ chiếm giữ thành phố Nanking, Iris Chang, người nữ sinh viên Trung Hoa, tác giả cuốn sách “The Rape of Nanking” đã nói ngụ ý rằng phải chi trong thời gian đó mà tại Trung Quốc có một nền tự do báo chí thì tất cả những điều nói trên đã không thể xảy ra. (Reader Digest September 1998).

Sau đó cử tọa bắt đầu đặt câu hỏi và thảo luận. Những ý kiến đóng góp thì đại loại là phải làm một “bạch thư”, tức là danh sách những nhà văn nhà báo tại quốc nội tranh đấu cho tự do ngôn luận mà bị cầm tù, và chúng ta phải vận động các cơ quan chính quyền những nước có ảnh hưởng tới Việt Nam, để làm áp

lực buộc nhà cầm quyền phải thả họ ra. Ngoài ra, cần “chuyển lửa về quê hương”, tức là gửi báo về những địa chỉ ma để đưa báo về nước. Chị Thái Hà nói rằng cũng vì không có tự do tư tưởng nên ba thế hệ đã băng hoại, người dân chỉ còn nghĩ đến cơm áo, ham đồ đạc vật chất, mà không còn tôn trọng những gì thuộc về tinh thần cho lắm, vì coi đó như xa xỉ phẩm, mặc dầu đó chính là nhân phẩm của con người. Ta cần phải tạo mầm mống tốt bằng cách “chuyển lửa về quê” để vận động tư tưởng của người dân trong nước. Ngoài ra, cần phải phổ biến tờ báo chui, chui ngược vào trong nước. Không những chỉ một “Thao Thức” ở Saigon, mà còn phải có thêm báo chui nhiều hơn nữa. Cựu cầu thủ Minh Ngón cũng đưa ra ý kiến là trước khi làm điều tốt thì ta phải tốt trước đã, bằng cách là không đăng tin có lợi cho Cộng Sản, và không hát những bài hát của Việt Cộng.

Đại diện cho giới trẻ trong buổi họp có cô Xuyên Masuda. Cô này nói: “Báo chí cần tăng cường vận động những người trẻ tham gia đấu tranh chính trị, cho người trẻ có những điều kiện cơ hội đóng góp cho đấu tranh nhân quyền ở Việt Nam.”

Vài điểm nổi bật trong ngày:

1) Có một vị cao niên đã đứng suốt buổi cầm hai tấm bảng có những dòng chữ bày tỏ sự ủng hộ cho tự do báo chí tại Việt Nam và phản đối sự bóp nghẹt tự do của chính quyền cộng sản.

2) Nữ dân biểu Loretta Sanchez đã tới bày tỏ sự ủng hộ của bà cũng như hứa sẽ vận động các dân biểu tại Washington để mỗi người bảo lãnh cho một nhà văn nhà báo tại Việt Nam đang bị bắt giữ vì họ đấu tranh cho nhân quyền.

Sau đó ủy ban tranh đấu cho Tự Do Báo Chí tại Việt Nam đọc bản tuyên ngôn, trong đó có hứa hẹn sẽ còn tổ chức những cuộc hội thảo tương tự để tiếp tục tranh đấu cho đồng bào tại quê nhà.

Theo chúng tôi nhận xét thấy thì cuộc hội thảo đã khá thành công. Có tới hơn bốn trăm người về tham dự, và những người không về được thì đã gửi về hơn một trăm điện thư để ủng hộ.

Chúng ta, sinh viên học sinh tại hải

ngoại, nghĩ sao về vấn đề tranh đấu cho tự do báo chí tại Việt Nam? Chúng ta vẫn thường nhận thấy rằng: “quyền hành làm hư hỏng con người, quyền hành tuyệt đối lại làm hư hỏng một cách tuyệt đối.” Chính quyền tại Việt Nam đã nắm lấy tất cả các cơ quan ngôn luận, thông tin, thì họ có thể làm bất cứ chuyện gì, cho dù là bất công, tàn nhẫn đến đâu đi nữa thì cũng chẳng ai dám hó hé. Nếu một nhà báo mà không cẩn thận thì có thể bị mất việc hoặc ở tù. Chỉ còn cách là làm báo “chui”, nhưng chuyện này lại rất nguy hiểm, ít ai dám làm. Gần đây, giới trẻ tại Việt Nam đã ra một tờ báo chui tên là Thao Thức, và đã gây được nhiều sự chú ý. Những thành viên trong buổi họp cũng đã nhắc nhiều tới tờ báo này, dường như đây thực sự là tiếng nói của một số thanh niên tại quê nhà, chứ không phải là giả mạo. Chúng ta nên cổ vũ cho sự đấu tranh của các bạn trẻ tại quê hương, vì những người ấy đã rất can đảm, dám tranh đấu cho quyền tự do cơ bản đó của đồng bào. Không có tự do thì làm gì có phát triển. Chính quyền tại Việt Nam đã trả lại một số tự do sản xuất và thương mại nho nhỏ cho đồng bào để cải tạo nền kinh tế đất nước, nhưng thực ra họ vẫn coi quần chúng như con trẻ, do đó họ còn kiểm soát những cơ quan ngôn luận, truyền thông rất chặt chẽ. Thử hỏi như vậy thì làm sao dân ta có thể phát triển được về mặt tinh thần. Chính quyền Cộng Sản dùng tiền tài cộng với guồng máy công an để kiểm soát quần chúng, rồi lại những người có khả năng cũng sợ sệt không dám nói năng gì, vì sợ “đi ngược với chính sách nhà nước”, và lại nhà nước cũng không cho báo chí nước ngoài được lọt về quê hương thì nước mình đã chậm tiến sẽ lại càng chậm tiến thêm mà thôi. Hy vọng rằng giới trẻ chúng ta sẽ lưu ý tới cuộc đấu tranh này, và sẽ tìm ra được một phương thức nào đó giúp cho đồng bào tại quê nhà đòi lại được quyền tự do báo chí của họ, vì báo chí có thể chống lại được bất công, áp bức, và cải tiến được xã hội ngày một tốt đẹp hơn.

Sơn Tuyên

TÙY BÚT CUỐI HÈ

NHỮNG TÂM TÌNH NHỎ NHỎ TRÊN TRANG NHÀ NON SÔNG

By Kieule on Sunday, July 12, 1998 – 06:44 pm:

Nắng

Tháng bảy, cuối cùng rồi nắng cũng về. Nắng, đang lan tràn trên khắp mọi nơi. Cả thành phố San Jose đang chìm ngập trong biển nắng. Nắng, đang cười với cỏ cây. Nắng, đang đùa vui với gió. Nắng đang mơn man với mọi người. Nắng đang làm ngọt ngọt cả đất trời... Ngồi trong nhà nhìn ra ta có thể thấy được những con nắng đang rung rinh trong gió. Đi trên đường ta như thể phồng cả mặt và rát cả da. Nhưng trời có nắng đến đâu đi nữa thì tôi vẫn cứ thích nắng hơn mưa. Nắng đối với tôi là sự tượng trưng cho những gì tươi sáng nhất. Nắng, là biểu tượng cho mùa ra trường, mùa cắm trại. Và đặc biệt nhất là trong tôi có những kỷ niệm ngọt ngào với những mùa nắng đã qua. Cái nắng ở quê hương rất oi nồng và dòn dã. Khi mùa nắng về cũng là lúc mùa lúa vừa mới gặt xong. Lúc này ánh nắng vẫn còn dịu êm. Thỉnh thoảng, ta đón nhận những cơn gió nồm mát lạnh từ biển thổi vào. Đi dưới nắng ban mai làm cho con người cảm thấy thoải mái dễ chịu. Hòa trong nắng ta thấy yêu người và yêu cuộc sống hơn thêm. Dưới ánh nắng đầu mùa cũng là lúc trái cây trong vườn cũng vừa chín tới. Tôi, vốn ở nhà quê nên đã tận hưởng được cái thú ở ruộng vườn. Tôi vẫn còn nhớ rõ về những ngày xưa. Thuở ấy, mỗi buổi trưa ba tôi thường bắt chị em chúng tôi ngủ. Nhưng có đứa trẻ nào chịu ngủ trưa đâu. Chúng tôi thường đợi cho ba tôi vừa thêm thiệp là chúng tôi len lén trèo cửa sổ để đi ra vườn. Tôi hái ớt hiểm rồi giã một chén muối ớt thật cay. Vậy là cuộc tiệc của chúng tôi bắt đầu. Chúng tôi thi nhau chuyển từ cành cây này đến cành cây khác. Tôi khoái nhất là lúc ở trên cây có một vài tia nắng vàng rơi qua kẽ lá, Rồi những cơn gió nồm thoảng qua làm đong đưa trong gió. Nhìn những trái vú sữa chín mọng màu tím đen có mấy ai mà không muốn ăn vài quả cho mát ruột. Bên cạnh ấy là những cành xoài nặng trĩu quả cành lá xum xuê. Thỉnh thoảng có vài cơn gió thoảng qua ta nghe được những tiếng kêu bịch... bịch... nghĩa là có một vài quả vừa rơi xuống đất. Thằng út, em tôi nó thường gọi cây chùm ruột bên cạnh mái nhà là ông già vì cây chùm ruột cao lêu ngêu đến tận nóc nhà. Nó thì thích leo lên mái nhà để hái chùm ruột. Ngồi trên cao nó tót những cành chùm ruột rồi quăng xuống cho đám trẻ ở dưới chụp lấy. Nhưng hấp dẫn nhất vẫn là những chùm ổi xá lỵ. Dưới ánh nắng mặt trời những trái ổi vàng khè bóng loáng từ xa toả ra thơm ngát cả mũi. Khi trái cây trong vườn bắt đầu thua dần thì ánh nắng cũng bắt đầu gay gắt hơn thêm. Lúc này có những cơn gió Nam từ Hạ Lào thổi về nên khí trời nóng và khô rốc vì thiếu hơi nước. Lúc này, ngồi trong nhà cũng nóng, ra ngoài vườn cũng nóng. Ánh nắng theo mọi người và ập xuống khắp mọi nơi. Nắng bao vây người tiểu phu đang đốn củi ở trên núi. Nắng đang quấy phá các cô thôn nữ đang hái dưa ở cạnh bờ sông. Đi dưới nắng ta thấy ngọt ngọt khó thở. Làm việc dưới nắng ta phải nhẩy nhựa mồ hôi. Rồi ta lại oán trách ông trời sao mà mang về chi nhiều nắng. Nhưng có một điều ở giữa mùa nắng này mà tất cả những ai đã từng làm học trò đều phải nhớ tới đó là cũng vào mùa thi cho tất cả. Giữa cái nắng như thiêu như đốt đó, họ phải miệt mài với sách vở, họ phải rợn rã để tập giải những đề thi. Rồi

ta thấy trên khắp các bến tàu, các bến xe từng tốp học trò đang nô nức khăn gói lên đường để chuẩn bị đi thi đại học. Lúc đó ta có cái cảm giác băng khuâng, rộn ràng khó tả. Trong ta có đầy đủ những niềm tin với những ước mơ đẹp đẽ nhất của cuộc đời người. Năm ngoái, tôi có về thăm nhà cũng đúng vào mùa thi. Trên chuyến tàu từ Tuy Hoà quê tôi vào Sài Gòn để trở lại bên này, tôi đã tìm lại được cái cảm giác của mười năm về trước: Vẫn đường sắt con tàu quê hồi hã. Vẫn đi thi rộn rã lũ học trò Vẫn rục trời những chùm hoa phượng đỏ. Vẫn hạ hồng giọt mực rớt thơm tho... (Những mùa hoa phượng cũ). Trên cả một con tàu là những đám học sinh cũng đi thi đại học. Nhìn họ, tôi như thấy chính mình của những ngày xưa không một chút muộn phiền và toan tính. Nhìn họ, tôi như trở lại với trang nhật ký của cuộc đời mình. Giờ đây đã xa vạn dặm nhưng khi nhìn con nắng xuống tôi vẫn thấy yêu hơn mặc dù trong tôi có một chút luyến tiếc nhớ nhung. Và tôi, vẫn có những kỷ niệm ngọt ngào khi mùa nắng tới. Xin cảm ơn nhé! tia nắng thân thương ta ôm lấy nắng mà lòng vẫn vương... (nắng chiều)

Kiểu Lệ

By Khoilam on Saturday, July 25, 1998 – 04:44 pm:

Hắn, Nó, và tình bạn

Nó rời khỏi hắn đã một thời gian. Mỗi ngày nó như quên dần đi hắn. Ngay cả khuôn mặt của hắn như thế nào nó cũng không còn màng tượng nổi nữa. Lúc mới rời khỏi hắn, nó cứ ngỡ nếu như không có hắn ở bên cạnh thì cuộc đời của nó sẽ buồn tẻ biết chừng nào. Vậy mà nó đã lầm, vì sau khi rời khỏi hắn, nó cảm thấy vui hơn. Nó có gặp vài người con trai khác rồi nó cũng mến họ. Nhưng những người này đã đến với nó rồi đi giống như những người thủy thủ đến dừng chân trên một bến nào đó. Nó thường nghĩ nếu như có cơ hội tiếp xúc với họ nhiều có lẽ nó và họ sẽ trở thành đôi bạn thân thiết giống như hắn... Hắn lớn hơn nó hai tuổi nhưng ban đầu gặp hắn nó thấy nó già dặn hơn.

Sau khi tiếp xúc với hắn nhiều nó mới biết cuộc đời của hắn cũng nhiều sóng gió. Có những đêm khuya hắn đánh đàn cho nó nghe qua điện thoại. Rồi có lần nó đọc thơ để chia sẻ với hắn. Chính vì vậy mà nó và hắn đã thân thiết nhau hơn. Nó và hắn cũng đã hẹn ước sẽ làm đôi tri kỷ với nhau mãi mãi... Một hôm hắn điện thoại đến và rủ nó đi dự hội. Hắn còn bảo: hắn thích nó mặt áo dài. Vậy là cả đêm hôm đó nó suy nghĩ mãi. Nó nghĩ chẳng lẽ hắn đã thích nó rồi sao! Còn nó, sao nó thấy băng khuâng và hồi hộp quá! Cả mùa xuân năm ấy nó vui vẻ ở bên cạnh hắn mặc dù hắn chưa tỏ ý với nó điều gì. Mãi đến mùa thu nó mới biết được hắn chỉ coi nó như một người bạn bình thường thôi. Có lúc đi bên cạnh của hắn nó có cảm giác hắn coi nó giống như người bạn trai của hắn. Riêng nó, mỗi ngày nó suy nghĩ về hắn một nhiều hơn. Vì sự suy nghĩ này đã làm cho nó càng quan tâm và chăm chút cho hắn. Rồi hắn như hiểu ý của nó nên đã tìm cách xa lánh nó dần dần. Có những lần đi chơi chung hắn đặc biệt tỏ ra săn sóc cho những người con gái khác trước mặt nó. Nhưng nó biết rằng hắn chẳng thích họ. Riêng đối nó, hắn một mực dửng dưng. Nó, vốn không đòi hỏi nhiều ở người khác nhưng nó rất đau lòng vì người được hắn săn sóc không phải là nó. Mùa xuân năm sau lại về nhưng lần này nó phải hờ hững bỏ vợ. Nó rất muốn gặp mặt hắn nhưng mỗi lần gặp hắn là lòng nó lại đau như cắt. Nó không muốn phải trốn tránh một vấn đề gì nhưng cuối cùng nó chịu không nổi nữa. Nó quyết định đi xa hầu quên được hắn. Với chỗ ở mới được sự quan tâm của gia đình, với việc làm mới đây đẩy những lo âu dần dần nó lãng quên đi hắn. Hôm nay gặp lại hắn nó muốn nói với hắn rất nhiều điều. Nó muốn làm lại người bạn với hắn như xưa nhưng dường như hắn không còn muốn người bạn này nữa. Đột nhiên nó cảm thấy giữa nó và hắn có một khoảng cách thật xa... thật xa... Đúng trước hắn nó không còn một mối rung động nào. Tình bạn giữa nó và hắn đã rạn nứt không còn nổi lại được nữa. Giữa Nam và Nữ đồng lứa không thể làm tri kỷ hay sao?!!

Nó đang suy nghĩ thật nhiều. Nó buồn vì nó biết nó thật sự mất một người bạn. May thay lúc này trời đã đem đến cho nó một người bạn mới. Nó cầu mong nó sẽ tìm được một người bạn thật sự và sự khởi đầu này sẽ được duy trì mãi mãi.

Khói Lam

By THL.Steven on Friday, July 31, 1998 – 03:16 am

Nắng Cali... Mưa Miền Tây Quê Ngoại...

Nắng Cali tràn xuống thật hối hả như dòng xe rượt đuổi vào những con lộ cao tốc. Nắng loang cả vào những nẻo nhỏ của cuộc đời. Nắng choán cả tâm tư!

Nắng miền Nam Cali chẳng cho tôi một nỗi nhớ nào đặc biệt... Hay là tôi chẳng muốn nhớ gì cả thì đúng hơn. Những kỷ niệm và những chuyện buồn cũng đã ngày chìm vào quên lãng. Lùi vào chốn hư vô để dòng đời cứ mãi trôi. Thành phố Little Sài Gòn với những cơn nắng, tôi cũng không buồn để nghĩ đến chuyện tình đã qua. Cái tên Little Sài Gòn nghe cũng hay hay... nhưng nghĩ cho thật kỹ thì quả là chua cay. Chỉ để cho người ta nhớ về cội nguồn... nhưng mấy người còn muốn nhớ?

À bây giờ bên Việt Nam đang là mùa mưa thì phải. Mưa Sài Gòn ta cũng chẳng có gì để yêu. Tôi chỉ nhớ mang máng những cơn mưa bụi rớt xuống mặt đường nóng bỏng hắt lên mùi nhựa đường nghe hơi khó chịu... Mưa rớt trên những hàng hiên lát phát bay vào những gương mặt xanh xao đang trú đụt. Những giọt nước mưa thấm trên những mái tóc dài lăn trên má, đọng trên mi, như ai đó khóc cho một đất nước quá nghèo nàn.

Mưa ở miền Tây, quê ngoại, ào ạt, từ sáng đến chiều. Mưa như muốn kéo những căn nhà lá nghèo nàn ra cùng sông biển. Mưa ngập cả lối đi từ con lộ lớn đến nhà ngoại. Có những lần về thăm ngoại, xắn ống quần lên tận bắp vế, lội bì bõm, qua những con đê, và té nghiêng té ngã vào những lỗ chân trâu. Nước sông Hậu tràn vào ngập lấp xấp gần ngang đến mặt giường của nhà ngoại tôi.

Mùa mưa đến chợ ấp không họp được những buổi cơm thường chỉ là với những chú cá kèo hay những chú cá lóc được cắm câu bên bờ ruộng. Tuy vậy bữa cơm nào cũng ngon và thấm đượm tình quê hương. Ngoại lệ nước lên xuống để lo cho xong những buổi cơm. Ngoại bắt tôi phải ngồi trên chiếc giường tre ọp ẹp hầu như suốt ngày, sợ tôi lội nước không quen nước sẽ ăn chân. Nồi cơm chín đã được ngoại tôi đem lên, mở nắp ra mùi gạo thơm đã làm tôi ngây ngất... Chú Tư pha trò: “Gạo thơm nàng hương thơm như mùi da thịt con gái miền Tây này đó”... Ngoại tôi vội mắng: “Cháu nó còn nhỏ mà Tư... dạy chỉ cho cháu chuyện trai với gái”... Chú Tư nháy mắt nhìn tôi rồi thụt đầu lè luôi, có ý như là không tin tôi chưa biết gì. Tôi cũng lạ lắm, chuyện người lớn sao mà khó hiểu quá...

Đêm đến mưa lại tuôn... Mưa rơi trên mái lá bì bộp ào ào. Nhà ngoại tôi nghèo quá mái lá dột khắp nơi; nửa khuya cả nhà lại phải thu xếp từng góc để ngủ ngời... Tôi ngủ vùi với tâm tư không hề một tí vết... Mưa vẫn tuôn, nước vẫn đổ dột văng tung toé... Tôi vẫn mê man trong giấc nồng của tuổi thơ.

Sáng ra mưa ngưng được chút đỉnh... Nước sông cạn kéo giòng nước ngập ra biển phần lớn... Tôi thấy được những gò ụ sau sân nhà ngoại. Tôi xuống bếp tìm ngoại. Tôi thấy người loanh quanh thu nhặt hai ba khúc gỗ gì đó trắng hếu... Nhưng mắt người lại nhạt nhoà đăm lẹ. Tôi không hiểu gì cả nên cứ đứng ngẩn ngơ... Ngoại cho tôi biết đó là những lóng xương của ông ngoại tôi... Tối qua mưa lớn quá ngôi mộ đất của ông ngoại tôi đã bị dòng nước cuốn đi, xoáy, và vài khúc xương của ông ngoại tôi trôi tạt vào nhà...

Quê ngoại tôi thật nghèo... tôi chỉ nhớ như vậy... Nhưng nghĩa tình lại keo sơn. Đến lúc chết đi nước xoáy xương trôi nhưng cũng còn lưu luyến tình nghĩa xa xưa. Tôi đã nguyện với lòng lớn lên tôi sẽ xây lại cho ông ngoại tôi một ngôi một thật đàng hoàng.

Nhưng mười mấy năm trôi dạt, đến ngày lớn khôn tôi có dịp trở về quê ngoại thì

tất cả mọi chuyện đều đổi khác. Cả ước nguyện nhỏ bé của tôi cũng không làm được. Ngôi nhà lá dẫu yêu của ngoại tôi không còn nữa. Ngoại tôi cũng đã qua đời từ lâu, chú tôi cũng đã lạc phương nào... Tôi đứng đó dưới cơn mưa mà thấy xót xa trong dạ. Tôi đứng đó dưới cơn mưa mà tưởng chừng cuộc đời sao chẳng còn ai quen...

Mưa vẫn đổ ào ạt ở miền Tây Việt nam...
Nắng vẫn tràn xuống miền Nam Cali...
Tôi vẫn đứng trong dòng đời... sao thấy cuộc đời vẫn trôi... sao nghe đặng đặng trên môi.

THL.Steven

By Nguyen Kieu Le (Kieule) on Sunday, August 2, 1998 – 03:06 am:



Phải Giấc Mơ Không!!!

Ánh nắng chiều trải xuống bên hiên. Tôi và Vân lững thững bước ra phía sau hè. Những cây muồng uông trong sân trường bây giờ đã lớn, tàn lá của chúng phủ trùm cả đám cỏ phía sau. Tôi ngồi xuống mân mê trên thảm cỏ. Mắt dõi về hướng hàng rào xa... xa... Bỗng có tiếng người đi lại. Tôi ngước lên nhìn. Một thằng bé đang chạy về hướng cửa tôi, theo sau nó là một người đàn bà cao ốm, tay của bà ta đang ôm một cái giỏ thưa trong đó có đựng mười chiếc mo dứa. Trông thấy tôi, thằng bé đứng khựng lại. Tôi nhìn thằng bé chăm chăm. Sao nó giống quá! Cũng đôi mắt to đen lay láy, cũng màu nước da bánh mật, thằng bé đã đưa tôi về với những ngày xưa... Thuở ấy tôi mới vừa vào trung học, vì nhà tôi ở quá xa trường

nên tôi đến ở trọ nhà nhỏ Vân học cùng lớp. Tuy nói gần nhưng từ nhà nhỏ Vân muốn đến trường phải băng qua mấy thửa ruộng và một chiếc cầu tre bắc qua một con mương nhỏ. Mỗi ngày tôi đều đi qua con đường này nhưng chẳng để ý đến ai. Tôi lúc đó rất nghịch ngợm, vô tư lảm và mơ mộng cũng nhiều. Nhỏ Vân thì thực tế hơn tôi nhiều. Có lần tôi bảo nó thử đọc thơ đi rồi nó sẽ thích nhưng nó nói nó đọc hỏng vô. Có một hôm trời mưa tầm tã, đường xá vừa trơn vừa trượt nên tôi phải xắn quần xách dép để lội đến trường. Tôi đã xẩy chân té xuống bờ ruộng. Cả người tôi đang ướt nhẹp, nào bùn nào đất đều bám lấy thân tôi. Trong lúc tôi đang cố ngồi lên thì có một bàn tay ai đó thật rắn chắc đỡ tôi dậy. Tôi ngước lên nhìn, một cặp mắt to đen lay láy trông thật triu mến đang nhìn thẳng vào mắt tôi. Mặt tôi nóng ran., Tôi run run để yên cho anh ta đỡ tôi dậy rồi tôi đứng chết trân như một khúc gỗ. Chợt tôi nghe tiếng của nhỏ Vân vọng lại: “Cám ơn nhé Nghĩa.” Tôi sực tỉnh trở lại và lí nhí trong mồm hai tiếng “cám ơn”. Thì ra anh ta tên Nghĩa. Anh tự giới thiệu với tôi là anh học lớp A ở bên cạnh lớp tôi và mỗi buổi sáng anh đều theo sau chúng tôi để đến lớp. Qua nhỏ Vân tôi đã biết được nhà anh ở cạnh bờ mương và còn có mấy bụi tường vi ở bên bờ giậu. Tôi vốn thích hoa tường vi nên thường la cà đến và giả vờ hỏi bài. Mỗi lần đến tôi đều không quên lén ngắt một đóa để ép vào trong tập thơ của mình. Dần dần chúng tôi quen nhau. Nhỏ Vân biết ý nên thường rủ anh đến nhà ăn trái cây vì nhà nhỏ Vân có rất nhiều loại cây ăn trái. Nào xoài, mận, đu đủ, thơm, măng cầu... nên rợp bóng

cả khu vườn. Tôi lúc nào cũng nghịch ngợm phá phách nên chuyển từ cây này rồi sang cây khác. Ngược lại anh lúc nào cũng đạo mạo trầm tĩnh ít nói và luôn cười kể chuyện của chúng tôi. Thịnh thoảng tôi bắt gặp anh nhìn tôi qua kẽ lá làm tôi sượng sùng đỏ cả mặt rồi vụt quay sang hướng khác mà chẳng nói năng gì. Một hôm anh nhờ nhỏ Vân đưa cho tôi một cuốn tập trong đó anh có ép mỗi trang là một đóa tường vi trong đó có ngày giờ anh hái. Ở trang đầu tiên anh viết: “tặng em...” và mấy câu thơ: “Em có biết chẳng tình rất lạ. Mãi thích nhìn em hái trộm tường vi, Và thích nhìn em xuyên qua bóng lá, Má đỏ hồng, mắc cõ vụt quay đi” Tối hôm đó tôi như lên cơn sốt cao. Tôi bỏ cả ăn và bỏ cả học hành. Nhỏ Vân cười và bảo tôi đã “cảm mạo thương chàng nặng.” Thời gian qua, đến ngày ra trường. Chúng tôi ai nấy đều phải thi vào đại học. Năm ấy Nghĩa đậu đại học sư phạm nên anh phải rời quê để đi học. Anh vẫn về thăm tôi đều đặn. Nhỏ Vân học trung cấp ngân hàng. Riêng tôi ước mơ vào tổng hợp không thành, tôi đành ở nhà giúp ba má tôi lo việc đồng ruộng. Tôi cảm thấy chán nản cho cái tương lai mù mịt của tôi nên tôi tính đến chuyện vượt biên. Một năm sau ba tôi đã tổ chức cho chị em chúng tôi vượt biên. Trước khi đi tôi có đi thăm anh nhưng tôi không hề cho anh biết. Năm đầu tiên còn ở trại tị nạn tôi vẫn thường viết thư về. Sau đó tôi đến đây và dần dần không còn thư cho anh nữa cũng vì tôi bận rộn với việc học việc làm. Tôi không biết là có thể đảm bảo đời sống của mình hay không nên không dám để cho anh phải đợi tôi. Riêng nhỏ Vân vẫn liên lạc với tôi đều

đặn. Qua nhỏ Vân tôi biết được anh đã ra trường và xin về dạy lại ở trường cũ của chúng tôi. Sau đó một thời gian nhỏ Vân cho tôi biết là nó đã làm đám cưới rồi sau đó đến lượt anh. Khi nghe tin tôi buồn ghê lắm nhưng vẫn thầm cầu chúc cho anh được hạnh phúc... Hôm nay tôi về và có cho nhỏ Vân hay. Vân đến nhà tôi và chở tôi đi lên thăm Nghĩa rồi thăm trường. Anh không có ở nhà nên chúng tôi lên sân trường rảo bước và tình cờ gặp vợ và con anh ở đây. Nhìn vợ anh rồi tôi nhìn lại mình, tôi thầm nghĩ liệu tôi có thể chấp nhận mình giống như cô ta không. Tối đó anh cùng vợ chồng nhỏ Vân đến nhà tôi. Anh vẫn đạo mạo, ít nói và trầm ngâm như thuở nào. Có điều bây giờ anh già dặn hơn với bộ râu mép. Tôi thì lúc nào cũng liến thoảng vui cười mặc dù bên trong có đau khổ cách mấy đi nữa. Khi tiễn anh về, anh chỉ nói với tôi một câu “mười năm không gặp có nhiều điều muốn nói nhưng khi gặp lại chẳng biết nói điều gì.” Riêng tôi, cũng không muốn khơi lại chuyện cũ. Vì anh có cuộc sống riêng của anh. Và tôi, tôi phải trở về với bao nhiêu công việc đang chờ tôi trước mắt. Tôi tự nhủ mình hãy xem nó như một giấc mơ.

Kiểu Lệ

By Ngọc Nu on Sunday, August 2, 1998 – 08:59 pm: Hè qua đi để lại đau buồn. Nhớ thương ai một bóng hình. Hình chàng thi sĩ dệt thơ. Dệt thơ, rồi dệt mộng cho đôi ta...

Cô Bé Ngây Thơ

By Tha Phuong on Tuesday, August 11, 1998 – 07:57 pm: Hè đi để lại đau buồn; Thu đến để lại nỗi buồn thơ mộng; Chàng ngồi chàng dệt vẫn thơ; Dùng thơ nói đường hai ta gặp nhau

Chàng Thi Sĩ Tha Phương

By Lili on Friday, August 14, 1998 – 01:51 am: Em ngồi đây bên thềm vắng, nhớ về ai trong những chiều thu. Để rồi mang mác trong tim, để rồi em biết tiếng yêu là gì.

Em gái nhỏ



ĐỊA VỊ XÃ HỘI

CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM

TRONG THỜI PHONG KIẾN QUA CHÂN DUNG CỦA
HỒNG HÀ NỮ SĨ ĐOÀN THỊ ĐIỂM

Mặc Nhân

Trong văn học sử Việt Nam, Hồng Hà Nữ Sĩ Đoàn Thị Điểm đã chiếm một địa vị tôn kính. Đặc biệt trong giới nữ lưu cầm bút, bà là một trong những nữ sĩ tài danh đã góp phần không nhỏ vào nền văn học nước nhà với sức sáng tác phong phú và điều luyện của bà qua một số tác phẩm còn được lưu truyền tới ngày nay.

Để ca ngợi văn nghiệp của bà, chúng ta đã được đọc rất nhiều bài viết phê bình của các nhà nghiên cứu, phê bình văn học, các nhà giáo, các nhà văn, v.v.... Hôm nay chúng tôi chỉ xin gửi đến độc giả một vài suy nghĩ, một vài nhận định về: Địa vị xã hội của người phụ nữ Việt Nam trong thời phong kiến qua chân dung của Hồng Hà Nữ Sĩ Đoàn Thị Điểm. Bài viết này sẽ trình bày qua những nội dung sau đây:

- Vài nét về tiểu sử nữ sĩ
- Bối cảnh lịch sử
- Địa vị xã hội của phụ nữ qua chân dung nữ sĩ Đoàn Thị Điểm

1. Tiểu sử Nữ Sĩ Đoàn Thị Điểm

Bà Đoàn Thị Điểm sinh năm Ất Dậu (1705), dòng họ bà nguyên họ Lê, đến đời thân phụ bà mới đổi thành họ Đoàn. Bà nguyên quán làng Giai Phạm, huyện Văn Giang, tỉnh Bắc Ninh. Thân phụ bà là Đoàn Doãn Nghị, đậu Hương Cống, sau thi hỏng kỳ thi Hội ông đi dạy học Ông mất năm 1729 khi nữ sĩ mới được 25 tuổi. Thân mẫu bà là ái nữ của một vị võ quan họ Vũ, bà rất xinh đẹp, phong thái khoan thái và đủ cả công, dung, ngôn, hạnh.

Ngay từ thuở thiếu thời, nữ sĩ đã tỏ ra sắc sảo, tinh anh, lời nói văn hoa, cử chỉ lễ độ,

vi thể mà bà nổi danh rất sớm. Năm 16 tuổi được quan Thượng Thư Lê Anh Tuấn đưa về làm dưỡng nữ, thấy bà có văn tài và nhan sắc ông định tiến và vào cung chúa Trịnh nhưng bà không đồng ý và sau đó xin về cùng ở với cha tại làng Lạc Viên, huyện Yên Kinh, tỉnh Nghệ An đang mở trường dạy học. Từ đó bà lại càng chuyên tâm trau dồi thêm sách vở nên càng nổi tiếng hay chữ. Tuy có sắc đẹp và tài cao nhưng đường tình duyên của bà lại lận đận. Năm bà 25 tuổi vẫn chưa thành gia thất. Khi thân phụ bà mất, nữ sĩ đem mẹ về sống với anh ở làng Vô Ngại, huyện Đường Hào, tỉnh Hưng Yên. Chẳng bao lâu sau anh bà lại mất, bà lại phải thay cha, thay anh nuôi mẹ già, nuôi chị dâu và đàn con côi của anh, bà làm nghề thuốc ở làng Vô Ngại để mưu sinh.

Đến năm 1739 vào cuối đời chúa Trịnh Giang, loạn lạc nổi lên khắp nơi, nơi bà cư ngụ cũng bị tàn phá, bà chuyển gia đình về ở xã Chương Dương, bên kia sông Nhị Hà. Khi đó nữ sĩ đã 35 tuổi, nghề làm thuốc tuy đủ nuôi sống cả gia đình, nhưng nữ sĩ muốn thi thố văn tài, hiếm vì luật lệ nước ta khi đó không cho nữ giới đi thi, bà thấy từ xưa đến nay chưa có phụ nữ nào mở trường dạy học cả nên bà bèn mở trường. Nghe danh tài học uyên bác của bà nên học trò xin học rất đông, nhiều người sau này đã hiển đạt, trong đó có Đào Duy Đoãn đã đậu tiến sĩ.

Năm 39 tuổi, bà kết hôn với ông Nguyễn Kiều, góa vợ, người làng Phú Xá, đậu Tiến sĩ năm 21 tuổi, nổi tiếng là bậc văn hào hay chữ lại đang làm quan đến chức Thị Lang và sắp được cử đi sứ sang Trung Quốc.

Vợ chồng vui duyên mới chưa đầy một tháng thì Nguyễn Kiều lên đường đi sứ sang Trung Quốc, bà phải ở nhà coi sóc gia đình, dạy dỗ, săn sóc con chồng như con ruột.

Sau 3 năm đi sứ về, gia đình lại xum họp. Đôi vợ chồng tài danh ấy rất tâm đầu ý hợp, hàng ngày cùng nhau bàn chuyện văn chương, thiên văn, lý số... vì thế tình cảm của hai người ngày càng keo sơn, gắn bó.

Mùa hè năm Mậu Thìn, ông được lệnh vào trấn Nghệ An, khi thuyền ghé bến Nghệ An, bà bị cảm lạnh, bệnh tình càng nguy kịch. Bà từ trần ngày 11 tháng 9 năm 1748, thọ 44 tuổi. Nguyễn Kiều lập đàn trên bến và đọc bài văn tế rất bi thiết, đoạn đầu như sau:

Ô hô! hỡi nàng

Huệ tốt, lan thơm

Phong tư lộng lẫy, cử chỉ đoan trang

Nữ đức trọn vẹn, tài học ngổ ngàn

Giáo mác, ấy bàn luận; gấm vóc,

ấy văn chương

Nữ trung, rất hiếm có như nàng!

Nữ sĩ mất đi đã để lại cho Nguyễn Kiều và các văn nhân, thi sĩ đương thời nhiều nỗi thương tiếc; bà cũng đã để lại cho nền văn học Việt Nam nhiều tác phẩm giá trị, tiêu biểu là tác phẩm diễn nôm Chinh Phụ Ngâm

2. Bối cảnh lịch sử

Bà Đoàn Thị Điểm sinh vào cuối thời Trịnh Nguyễn phân tranh (1627-1775). Trong suốt 148 năm trường lịch sử của dân tộc Việt Nam đã trải qua một giai đoạn bi thảm, đen tối... cảnh huynh đệ tương tàn. Tám

trận đại chiến đã diễn ra trong suốt giai đoạn này, cuốn hút tất cả nhân lực, vật lực của dân tộc vào guồng máy chiến tranh.

Vào đời chúa Trịnh Giang (1729-1740), tức là thời kỳ nữ sĩ Đoàn Thị Điểm đã trưởng thành, vì chúa thất chánh, giết vua và sát hại các đại thần lại còn ăn chơi xa xỉ nên ở miền Bắc giặc giã đã nổi lên khắp nơi: ở Hải Dương có Nguyễn Tuyển, Nguyễn Cừ, Võ Trác Oanh; ở Sơn Nam có Hoàng Công Chất, Võ Đình Dung; ở Sơn Tây có Nguyễn Danh Phương, Nguyễn Diên, Tế, Bồng; ở vùng duyên hải có Nguyễn Hữu Cầu; ở Thanh Nghệ có Lê Duy Mật; đó chỉ là những tổ chức gây loạn lớn, có tổ chức qui mô và lợi dụng danh nghĩa phù Lê diệt Trịnh, còn những đám trộm cướp, giặc cỏ thì nhiều không kể xiết. Chúa Trịnh khi đó chẳng những phải đương đầu với chúa Nguyễn trong Nam mà còn phải lo dẹp các vụ gây loạn trên, vì thế dân tình miền Bắc khi đó vô cùng khổ sở.

Chính bối cảnh lịch sử triền miên trong binh lửa đó đã làm cho Đặng Trần Côn xúc cảm mà sáng tác ra Chinh Phụ Ngâm bằng Hán văn và sau đó có nhiều tác giả khác đã diễn Nôm, trong số đó có bản của nữ sĩ Đoàn Thị Điểm. Tóm lại, đem so chiếu thời điểm mà bà Đoàn Thị Điểm sinh trưởng với lịch sử nước nhà, chúng ta thấy bà đã sống trong một giai đoạn chiến tranh triền miên, bối cảnh lịch sử này đã ảnh hưởng rất nhiều đến cuộc đời của bà và cũng trong hoàn cảnh khó khăn này bà đã làm nổi bật được địa vị xã hội của bà, của người phụ nữ Việt Nam mà chúng ta sẽ đề cập đến ở phần sau đây.

3. Địa vị xã hội của phụ nữ Việt Nam dưới thời phong kiến qua chân dung nữ sĩ Đoàn Thị Điểm

Với bối cảnh lịch sử và xã hội mà nữ sĩ đã sống, qua đó ta có thể có một cái nhìn, một nhận xét về địa vị xã hội, của phụ nữ Việt Nam thời bấy giờ:

Làm Gia Trưởng:

Nữ sĩ mồ côi cha lúc 25 tuổi, bà cùng mẹ già ở cùng với anh danh mở trường dạy học tại huyện Đường Hào. Anh bà là Đoàn

Doãn Luân khi đó đã đính hôn với con gái tiến sĩ Lê Hữu Mưu, nhưng chưa kịp về nhà chồng thì cô bị bệnh đậu mùa và bị tật nguyền. Thế nhưng Đoàn Doãn Luân nhất định giữ lời hứa và cưới về làm vợ. Sau anh bà mất, nữ sĩ phải thay cha, thay anh nuôi dưỡng mẹ già, chị dâu và đàn con thơ của anh. Nữ sĩ đã hoàn thành trọng trách của người gia trưởng một cách tốt đẹp.

Làm Thầy Thuốc:

Để mưu sinh cho gia đình, nữ sĩ làm nghề thuốc. Đây là một nghề cao quý và rất được kính trọng trong xã hội Việt Nam thời bấy giờ và thường do nam giới đảm trách. Chẩn mạch, bốc thuốc để cứu bệnh nhân đòi hỏi rất nhiều ở sự hiểu biết về y lý và sự tin nhiệm của dân chúng. Bà đã làm và thành công: với nghề thuốc bà đã nuôi sống cả gia đình và còn tạo cho mình một địa vị xã hội được tôn trọng như nam giới.

Mở Trường Dạy Học:

Theo quan niệm của nữ sĩ, qua các chuyện nữ giới ngày xưa thấy không thiếu kẻ có tài học, nhưng không thấy ai mở trường dạy học, và nữ sĩ đã làm. Sĩ tử nghe tiếng hay chữ của bà từ lâu nên tới thụ giới rất đông. Lại một lần nữa, bà đã vượt qua được những thành kiến trong xã hội thời bấy giờ vì nghề dạy học là một nghề cao quý dành cho nam giới. Bà đã thành công rất tốt đẹp trong nghề làm thầy vì nho sinh của bà có rất nhiều người hiển đạt, trong đó có tiến sĩ Đào Duy Doãn.

Trong cuộc sống, bà Đoàn Thị Điểm đã lần lượt nắm giữ những trách nhiệm nặng nề: làm gia trưởng, làm thầy thuốc, làm thầy giáo và sau cùng là làm vợ. Dưới thời phong kiến, những trọng trách này đòi hỏi ở người nắm giữ một tinh thần trách nhiệm và một khả năng hiểu biết rất cao. Người gia trưởng đại diện cho gia đình quán xuyến mọi việc trong nhà, giao thiệp với xã hội để làm rạng danh tộc họ; người lương y cứu nhân độ thế, một sự sai lầm trong việc chẩn mạch, bốc thuốc có thể làm nguy hại đến sinh mạng một người; một lương sư phải có một kiến thức sâu rộng để truyền thụ cho môn sinh, phải có

một đời sống thật đạo đức, mẫu mực vì chính họ là người đào tạo ra những nhân tài nắm giữ rường mối của quốc gia, dân tộc. Trong thời phong kiến, những vai trò mà nữ sĩ đảm trách đều do nam giới, tuy nhiên với tài trí, nữ sĩ đã hoàn thành những trọng trách nặng nề và cao quý nhất trong xã hội. Nữ sĩ đã đưa địa vị xã hội của người phụ nữ Việt Nam lên ngang hàng với nam giới.

Sự hiện diện của nữ sĩ đã đánh tan những thành kiến sai lầm về địa vị thấp kém của người phụ nữ trong văn hóa Việt do ảnh hưởng sự thống trị của nền phong kiến Trung Hoa. Đối với xã hội Trung Hoa, địa vị của người phụ nữ rất thấp kém: nam quý nữ tiện, trọng nam khinh nữ, nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô...

Nhìn lại lịch sử Việt Nam, về võ nghiệp, cách nay gần 2.000 năm, hai bà Trưng đã là những người tiên phong đứng lên tranh đấu cho độc lập của dân tộc, rồi sau đó hai trăm năm lại có bà Triệu. Các vị anh thư này đều vì thấy cảnh lầm than, ô nhục của kiếp nô lệ mà tự đứng lên chống bạo quyền, chứ họ không giống như những Lã Hậu, Võ Tắc Thiên, Từ Hy của lịch sử Trung Hoa, những người này đều xuất thân từ những cung phi, hoàng hậu được vua chúa sủng ái rồi sau đó dùng mưu sâu, kế độc để nắm quyền hành, thỏa mãn tham vọng cá nhân.

Hôm nay chúng ta nhìn lại địa vị xã hội của người phụ nữ Việt Nam qua chân dung bà Đoàn Thị Điểm để thấy rằng trong giòng lịch sử của dân tộc người phụ nữ Việt Nam đã có một địa vị tôn kính xứng đáng với giá trị mà họ đã thực sự đóng góp trong lịch sử tiến hóa dân tộc. Tôn vinh bà Trưng, bà Triệu, tôn vinh bà Đoàn Thị Điểm, bà Huyện Thanh Quan... là chúng ta tôn vinh người phụ nữ Việt Nam; sự tôn vinh đó chính đáng và công bình.

Rồi đây trong lịch sử đấu tranh của dân tộc, người phụ nữ Việt Nam sẽ còn đóng góp nhiều hơn nữa, sẽ còn có những trọng trách, những địa vị cao cả hơn nữa vì trong đại đa số phụ nữ Việt Nam chúng ta đều thấy tiềm ẩn hình ảnh, tinh thần của bà Đoàn Thị Điểm.

phỏng vấn một DU HỌC SINH VIỆT NAM

Vấn đề du học, là để tạo ra một lớp người với kiến thức cập nhật từ thế giới bên ngoài, ngõ hầu đẩy mạnh sự phát triển và tiến bộ của một đất nước. Tuy vậy, trong tình hình thực tế của Việt Nam, nơi mà việc xuất ngoại, đặt biệt là tới các nước tư bản phát triển, vẫn còn là một thứ đặc quyền để ban phát, thì việc du học không phải lúc nào cũng còn mang đúng ý nghĩa nguyên thủy của nó.

Câu nói của miệng một thời của giới sinh viên miền Bắc: “Muốn có tiền thì đi Đức. Muốn có kiến thức thì đi Nga” phần nào đã phản ánh tình trạng mang hộ chiếu du học để đi buôn. Cuối thập niên tám mươi, sau khi bị buộc phải rút quân toàn phần ra khỏi Campuchia, chấm dứt cuộc xâm lược vô nhân đối với nước láng giềng này, cộng với việc bắt đầu quá trình dò dẫm đổi mới, chính quyền Hà Nội từng bước đã được các nước phương Tây đặt lại quan hệ ngoại giao. Từ đó vấn đề du học của Việt Nam lại nảy sinh những tệ trạng mới. Những con-ông-cháu-cha, với tấm hộ chiếu du học, và với những khoảng tiền kèch xù bất chính của cha anh họ, bắt đầu những chuyến du hí xa xỉ trên đất nước của “bọn đế quốc tư bản” phương Tây.

Công bằng mà nói, vẫn còn có những du học sinh Việt Nam rất có tài năng, thực sự khao khát trau dồi kiến thức, thành tâm muốn làm được một điều gì đó cho đất nước. Bằng cách này hay cách khác, họ cũng đã tự tìm ra được con đường để đi du học. Đó là cả một sự may mắn lớn của họ, và cũng là điều may mắn hiếm hoi cho đất nước Việt Nam thân thương. Nhưng tỉ lệ giữa du học sinh “thật” và du học sinh “cuội” là bao nhiêu? Không ai có thể biết được. Và có lẽ, chúng ta sẽ chẳng bao giờ biết được những con số đó bởi cái hiện trạng thông tin kỳ quặc của chính quyền Việt Nam.

Đối với vấn đề du học sinh, cộng đồng người Việt tị nạn nói chung, giới sinh viên Việt Nam hải ngoại nói riêng, cũng có nhiều suy nghĩ không đồng nhất. “Cả cái đám du học sinh, chỉ là bọn con-ông-cháu-cha, qua đây ăn chơi cho đã, chứ học hành gì”, có những người cho là như vậy. Nhưng ngược lại, cũng có những suy nghĩ rằng: “Bất kể họ là du học sinh kiểu gì, chúng ta hãy cứ cho họ thấy sự ưu việt của khái niệm dân chủ qua chính hành vi của chúng ta đi. Một khi họ trở về trong nước, tự làm lấy bài toán so sánh, và rồi trong điều kiện của từng cá nhân, họ sẽ tác động vào quá trình dân chủ tại quê nhà.” Cũng có ý kiến, trung dung hơn, cho rằng cái tình trạng “con vua thì lại làm vua” của những con-ông-cháu-cha thì đã hẳn rồi, nhưng còn những du học sinh thật sự, đó chính là một lực lượng trí thức quan trọng trong việc canh tân, dân chủ hóa cho một Việt Nam của tương lai. Lực lượng đấu tranh nội tại đó, còn quan trọng và thực tế hơn nhiều so với một số kiểu đấu tranh ồn ào, nặng phần trình diễn, đã và đang xảy ra tại hải ngoại.

Trong tâm tình đó, Non Sông xin gửi đến quý độc giả bài phỏng vấn với một du học sinh Việt Nam tại Pháp, anh Nguyễn Hữu Tuyển, một nghiên cứu sinh chương trình PhD ở Labo Mécanique des Fluides et d’Acoustique của trường Ecole Centrale de Lyon, nhân một chuyến đi sang Mỹ cho bài thuyết trình của anh tại Colorado University. Cuộc phỏng vấn được thực hiện tại Garden Grove, Nam California.

Non Sông (NS): Xin anh cho biết trong trường hợp nào anh được đi du học tại Pháp?

Nguyễn Hữu Tuyển (NHT): Từ năm 84, Viện Đại Học Bách Khoa Grenoble bên Pháp đã bắt đầu có sự liên kết trao đổi giáo dục với ba trường Đại Học Bách Khoa (ĐHBK) Việt Nam tại Hà Nội, Đà Nẵng, và thành phố HCM (nguyên văn chữ dùng của NHT). Với mối liên kết đó, mỗi năm các giáo sư từ trường Grenoble đều sang Việt Nam để tuyển du học sinh và nghiên cứu sinh đi Pháp. Năm 94, đang là giảng viên môn cơ khí ngành Ô-tô, khoa Năng Lượng của trường ĐHBK Đà Nẵng, tôi dự thi và được là một trong hai thí sinh trúng tuyển từ trường này, với đề tài “Khí Động Học của Ô-tô”.

NS: Tiêu chuẩn tuyển chọn?

NHT: Gồm có hai phần. Phỏng vấn về chuyên môn, và thi Pháp Ngữ.

NS: Còn tiêu chuẩn về chính trị, lý lịch như từ bao nhiêu năm qua?

NHT: Hoàn toàn không có, ít nhất là trong trường hợp của tôi.

NS: Được biết, đề tài nghiên cứu chương trình cao học của anh dự tính từ ban đầu không hoàn toàn đúng như chương trình anh đã hoàn thành bên Pháp sau đó?

NHT: Đúng vậy. Do vấn đề thông tin hạn hẹp lúc còn trong nước, đề tài tự chọn của tôi ban đầu về khí động học là “Hoàn thiện hình dáng ô-tô để giảm thiểu hao tổn năng lượng và tăng cường tốc độ” đã không thích hợp. Vì thế, tôi chuyển sang đề tài gọi là Validation of an Integral Model of Diffusion Flame. Thực ra, đề tài này sẽ không thực tế lắm để có thể áp dụng

được trong tình hình khoa học Việt Nam hiện tại.

NS: Anh có đề cập đến vấn đề thông tin ở Việt Nam. Vậy những thông tin cần thiết cho nghiên cứu khoa học của anh lúc còn ở Việt Nam là từ đâu?

NHT: Chủ yếu là qua sách từ Nga và các nước Đông Âu cũ.

NS: Còn báo chí chuyên ngành, đài, hoặc internet...?

NHT: Thông tin từ báo thì rất hạn hẹp, trong ngành của tôi thì hoàn toàn không có. Internet thời đó thì chưa có tại Việt Nam.

NS: Sau một năm để hoàn tất chương trình Cao Học, việc quyết định theo tiếp chương trình Tiến Sĩ của anh cũng gặp nhiều gian nan?

NHT: Vâng. Sau khi bảo vệ thành công chương trình Cao Học và được phía Pháp cấp học bổng từng năm cho chương trình Tiến Sĩ ba năm về đề tài *Influence of Bluff-Body Shape on the Stabilization Process of a non-premixed Flame* tôi có gửi ba bộ hồ sơ tới những nơi có trách nhiệm. Một là tới sứ quán Việt Nam tại Pháp, hai là về trường ĐHBK Đà Nẵng, và ba là về Bộ Đại Học bên Việt Nam để xin tiếp tục được ở lại Pháp để học. Không hiểu sao, tôi đã không nhận được sự phản hồi nào cả.

NS: Vậy thì anh đã quyết định ra sao?

NHT: Tự nhận thấy là mình đã làm đầy đủ thủ tục, và cũng nghĩ rằng có dịp học được nhiều thì sau này sẽ có nhiều điều để đóng góp cho đất nước, tôi quyết định tiếp tục ở lại Pháp theo học chương trình Tiến Sĩ.

NS: Từ đó đến nay, anh có nhận được tin tức gì thêm từ Việt Nam?

NHT: Đầu năm nay, sau khi nhận được tờ giấy học bổng thứ ba, cũng là tờ cuối cùng cho chương trình học ba năm của tôi, tôi có gửi hai bộ hồ sơ bổ sung về Việt Nam tới trường và tới Bộ Đại Học. Sau đó, cách đây vài tháng, tôi có nhận được thông báo từ Bộ Đại Học cho biết rằng bộ hồ sơ đầu tiên hồi năm 95 là không đầy đủ, còn bộ hồ sơ mới bổ sung thì đầy đủ, nhưng đã

quá hạn cứu xét. Do vậy người ta quyết định không cho tôi tiếp tục chương trình Tiến Sĩ nữa.

NS: Anh phản ứng ra sao trước quyết định đó?

NHT: Tâm trạng của tôi lúc đầu là bất ngờ và rất buồn. Là một người làm khoa học, được cử đi du học, tôi chỉ mong muốn thu nhập được thật nhiều kiến thức hữu ích để trở về phục vụ nước nhà qua công việc giảng dạy, ngoài ra tôi không có một ham muốn gì khác. Với một quyết định như vậy, tôi nghĩ, việc học hành của mình còn có ý nghĩa gì nữa mà theo đuổi? Sau đó, tôi có fax một lá thư về để giải thích, nhưng cho tới nay vẫn không có sự trả lời.

NS: Phía nhà trường bên Pháp có ý kiến gì về vấn đề của anh?

NHT: Tôi có trình bày với các giáo sư của tôi. Một bà giáo khá thân đã cho biết bà sẽ tìm cách can thiệp với phía Việt Nam, và nếu cần, bà sẽ qua Việt Nam để giải quyết. Tuy nhiên, qua thông tin và sự khuyến khích từ các đồng nghiệp trong nước, tôi quyết định cứ tiếp tục ở lại làm cho xong giai đoạn cuối của chương trình. Sau này về nước sẽ tìm cách khiếu nại sau. Nếu họ chấp nhận cho tôi tiếp tục công việc giảng dạy trong trường ĐHBK Đà Nẵng thì tốt, không thì đành phải ra ngoài tìm việc khác làm thôi.

NS: Anh có thể cho biết vấn đề học bổng như thế nào?

NHT: Hiện nay, với chương trình PhD, tôi nhận được 4,600 quan tiền Pháp mỗi tháng. Khoảng chừng trên 600 mỹ kim. Cũng đủ để trang trải cho sinh hoạt hàng ngày của một sinh viên tại Pháp.

NS: Anh có được đi làm để kiếm thêm tiền không?

NHT: Không được.

NS: Sống bên Pháp mấy năm nay, anh có dịp tiếp xúc với các du học sinh Việt Nam nói riêng, cộng đồng người Việt bên Pháp nói chung?

NHT: Thành phố Lyon nơi tôi theo học, tôi chỉ được biết khoảng mười người, cũng là

nghiên cứu sinh như tôi. Vì cùng có chung hoàn cảnh và những trăn trở về xã hội khá giống nhau, chúng tôi sinh hoạt với nhau rất thân thiết.

NS: Anh nghĩ gì về việc những du học sinh con em của các cán bộ cao cấp, hay còn gọi là con-ông-cháu-cha, tìm cách đi du học chỉ như một cái cớ để đi ăn chơi, tiêu xài xa xỉ.

NHT: Tôi chưa bao giờ có dịp tiếp xúc với những người đó. Nếu có thật những người như vậy, thì tôi thấy rất lấy làm tiếc, tiếc cho danh dự của quốc gia khi những người như vậy cạnh tranh với sinh viên bản xứ trong học đường.

NS: Theo hiểu biết riêng của anh, có những du học sinh kiểu con-ông-cháu-cha như vậy không?

NHT: Trong hoàn cảnh sinh hoạt eo hẹp của tôi ở thành phố Lyon, tôi không có thông tin về vấn đề này.

NS: Có những người có cái nhìn rất ác cảm, nếu không muốn nói là căm thù, đối với du học sinh nói chung, và đối với các con-ông-cháu-cha nói riêng. Anh suy nghĩ gì về cách nhìn này?

NHT: Tôi rất thông cảm tâm trạng của những người phải bỏ nước ra đi vì chế độ. Nhưng dù sao, căm thù chế độ không nên đồng nghĩa với căm thù tổ quốc, để rồi từ đó, căm thù tất cả những người từ cái tổ quốc đó đi du học sang đây. Hãy phân biệt ai là du học sinh thật sự, ai là du học sinh kiểu con-ông-cháu-cha. Ngay cả trong những du học sinh là con cái của các người có chức quyền, cũng vẫn có những người có tài thực sự thì sao? Sau năm 75, con cái của các sĩ quan cộng hòa đã bị khổ sở vì vấn đề phân biệt đối xử dựa theo lý lịch, vậy thì tại sao bây giờ mình lại xử sự với người khác bằng đúng cái cách mình không muốn bị xử sự trước kia? Nếu tôi là một Việt kiều ở đây, tôi sẽ tiếp xúc với người ta một cách bình thường, cho người ta thấy được những cái tốt, và cả những cái chưa tốt của mình. Từ đó, chính bản thân những du học sinh sẽ tự rút ra được những suy nghĩ riêng cho chính họ.

NS: Là một trí thức, anh nghĩ gì về vấn đề dân chủ, tự do, và nhân quyền tại Việt Nam hiện nay?

NHT: Quả là một câu hỏi thật khó. Theo tôi, sẽ rất khập khiễng nếu đem tiêu chuẩn về dân chủ từ những nước đã phát triển để áp dụng vào một nước còn kém phát triển như ở Việt Nam. Tôi chỉ có thể đưa ra nhận xét là tình hình dân chủ ở những năm 90's đã có khá hơn từ những năm 80's trở về trước.

NS: Anh nghĩ gì về nhu cầu đa đảng tại Việt Nam?

NHT: Từ những giới hạn về trình độ văn hóa cũng như khái niệm về dân chủ của người dân, tôi thấy vấn đề đa đảng không thể thực hiện ngay một sớm một chiều được, mà phải làm dần dần cho phù hợp với dân trí. Thật ra đối với tôi, vấn đề đa đảng không quan trọng bằng làm sao cho dân giàu nước mạnh, sao cho kinh tế phát triển khá hơn lên. Dù sao, tôi ủng hộ quan điểm có nhiều tiếng nói khác nhau để xây dựng xã hội.

NS: Anh nghĩ gì về sự mâu thuẫn giữa những lời rêu rao rằng “cán bộ là công bộc của nhân dân” và cái thực tế là cán bộ, nhất là cán bộ cao cấp, luôn là những kẻ giàu có nhất trong xã hội?

NHT: Quả thực, tôi cũng có nghe qua báo đài trong nước về việc nhiều cán bộ lợi dụng quyền hạn để trục lợi cho bản thân. Còn trong giới cán bộ cấp cao, tôi hoàn toàn không có thông tin.

NS: Qua vài năm sống bên Pháp, và với những ngày công tác ngắn ngủi bên Mỹ, anh có so sánh gì giữa giới trẻ ở Việt Nam và giới trẻ Việt ở hải ngoại?

NHT: Cảm nhận đầu tiên của tôi là người Việt ở vùng nam Cali này thật là hiếu khách và dễ thương. Có lẽ vì ở trong một cộng đồng đông người Việt nên họ còn giữ được những nét đẹp đó của văn hóa Việt Nam. Những người Việt tôi gặp ở Lyon thường lạnh lùng hơn nhiều.

Còn riêng về giới trẻ, tôi thấy ở hải ngoại này giới sinh viên đặc biệt rất ham học và ham làm việc. Họ có hướng đi, có mục

đích rất rõ ràng cho cuộc sống. Còn ở Việt Nam, qua những năm dạy tại ĐHBK Đà Nẵng, tôi thấy sinh viên dường như ngày càng xa rời chuyện học hành để lao vào những thú giải trí vô ích. Tôi thấy tương lai của họ thật bấp bênh.

NS: Anh có biết được nguyên nhân tại sao?

NHT: Có lẽ phần lớn là họ không thấy có công ăn việc làm sau khi ra trường. Do vậy, việc học hành cũng chẳng còn có ý nghĩa gì nữa.

NS: Quay trở lại với tờ báo Non Sông anh đang cầm trong tay. Đây là một tờ báo được thực hiện thuần túy bởi các anh chị em sinh viên, tại miền nam California. Ở Việt Nam, có tờ báo nào tương tự như vậy không?

NHT: Không có. Nhưng nếu có điều kiện về tài chính, tôi nghĩ họ cũng có khả năng để làm được. Tuy nhiên, về những vấn đề chính trị thì cũng còn có nhiều hạn chế, và thực ra cũng không đủ thông tin để mà viết.

NS: Anh có biết qua một tờ báo “chui” có tên là “Thao Thức” do một nhóm sinh viên ở Việt Nam chủ trương?

NHT: Tôi không biết.

NS: Cũng là một người trẻ, anh có chia sẻ gì với các bạn trẻ Việt Nam khắp nơi?

NHT: Đối với các bạn trẻ trong nước, tôi mong muốn các bạn hãy thực sự chú tâm trong vấn đề học hành. Có thể những kiến thức của các bạn sẽ không áp dụng được ngay bây giờ, nhưng sau này, có thể sẽ có lợi cho đất nước. Còn đối với các bạn trẻ ở hải ngoại, rất mong các bạn biết đoàn kết lại, để có thể cùng nhau xây dựng một đất nước Việt Nam giàu mạnh. Để mỗi khi người Việt Nam đi ra nước ngoài, họ có thể tự hào về đất nước mình, về truyền thống, lịch sử, về cả thể đứng kinh tế và chính trị trên trường quốc tế.

NS: Xin cảm ơn anh về cuộc phỏng vấn. Chúc anh một chuyến đi thành công.

Trung Đạo thực hiện

Mọi ý kiến trao đổi hoặc tranh luận với những quan điểm của anh Nguyễn Hữu Tuyển, xin gửi về tòa soạn tạp chí Non Sông. Các bạn cũng có thể trao đổi trực tiếp với anh qua địa chỉ:

Nguyen Huu Tuyen
Ecole Centrale de Lyon
Labo Mécanique des Fluides et d'Acoustique
36 av Guy de Collongue
69131 Ecully Cedex
FRANCE

hoặc qua địa chỉ email tại:
tuyen@carnot.machterm.ec-lyon.fr

ĐI XEM HỒN TRƯỞNG BA DA HÀNG THỊT

Mấy ngày nay, dư luận trong cộng đồng người Việt tại Little Saigon lại trở nên xôn xao về việc một đoàn kịch nói từ Việt Nam sang Hoa Kỳ lưu diễn vở "Hồn Trương Ba, Da Hàng Thịt". Để tìm hiểu thực hư thế nào, tôi cũng chịu khó mua vé đi xem.

Khi tôi tới trường đại học Fullerton lúc 2 giờ chiều ngày thứ bảy 26 tháng bảy năm 1998, đã có một đám đông tụ tập, cầm cờ Việt Nam, giăng biểu ngữ và phát những truyền đơn chống Cộng. Một ông đưa cho tôi miếng sticker có những dòng chữ chống Cộng, và tôi vui vẻ dán lên ngực trước khi bước vào. Những người đi biểu tình đứng hai bên lối đi bảo chúng tôi: "đừng có xem... đừng có xem...". Tôi vẫy tay lại và cười với họ trước khi bước vào. Tôi nghĩ thầm: "Họ chỉ là có ý tốt cho tôi mà thôi, họ sợ tôi bị Cộng Sản tuyên truyền, nhưng để đầu gi? Tôi đã sống dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa, chế độ Cộng Sản Việt Nam, và chế độ Dân Chủ Mỹ, hơn nữa tôi cũng đã từng chịu cảnh lao tù Cộng Sản trên một năm, tôi mà bị Cộng Sản tuyên truyền được ư?"

Ngoài ra còn một lý do rất quan trọng khiến tôi rất muốn đi xem vở kịch này, đó là vì tác giả vở kịch, Lưu Quang Vũ, nghe đồn đã bị chết dưới tay nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam, qua một tai nạn dụng xe nguy tạo, khiến cả nhà ông đều bị chết cùng một lúc. Ngoài ra, khi một người bạn tôi về thăm Việt Nam, anh ta có ý đi tìm những kịch bản của Lưu Quang Vũ để coi, thì được một người bạn làm trong bộ Thông Tin Văn Hóa cho biết rằng tất cả các kịch bản của Lưu Quang Vũ đã biến mất, không thể tìm được nữa. Dịp này, tôi muốn đến để xem vở kịch đã bị bóp méo để trở thành công cụ tuyên truyền như thế nào, và có còn sót lại tư tưởng chống đối của tác giả chỗ nào chăng?

Những người đi xem kịch vào đây được khoảng một phần ba rạp khi kịch bắt đầu diễn, và lúc kịch chấm dứt thì người

xem vào cỡ nửa rạp. Vở kịch bắt đầu bằng cảnh thượng giới với ba ông tiên: Nam Tào, Bắc Đẩu, và Đế Thích. Khi nhìn thấy những nghệ sĩ Việt Nam thân thể gầy guộc như qua bao năm gian khổ đói kém, lòng tôi chạnh thương xót. Ông Nam Tào mặc áo thụng xanh, nhưng lại mặc quần đùi giống như hình ảnh ông Táo, lộ hai cẳng chân đen đũi lông lá và gầy như hai ống sậy khiến tôi cảm thấy bùi ngùi. Đã lâu rồi tôi không còn thấy những người gầy như vậy trên đất Mỹ này. Ở đây, người nghèo cũng còn có thể xin trợ cấp nên không có ai đến nỗi bị đói khát như ở quê nhà. Khuôn mặt của nghệ sĩ Trầm Tiên, người đóng vai Đế Thích trông gầy guộc giống như một người đã ăn uống thiếu chất dinh dưỡng trong nhiều năm.

Trong vở kịch có vài chỗ được khán giả vỗ tay, và tiếng vỗ tay rầm rộ nhất là khi tiên Đế Thích trả lời với linh hồn anh Trương Ba khi anh ta than thở là anh ta phải sống bằng hai nhân cách, đến mức không thể nào còn chịu đựng được nữa. Đế Thích trả lời rằng "thì tất cả chư tiên và ngay cả Ngọc Hoàng cũng phải sống bằng hai nhân cách đó chứ còn gì nữa". Đồng bào khán giả hoan hỉ khi nghe "đại diện nhà cầm quyền" (là ông tiên trong vở kịch) xác nhận rằng từ trên xuống dưới họ đều phải sống với hai mặt. Tôi còn nhớ, khi những người Cộng Sản mới vào cuống chiếm miền nam, tôi có người anh họ làm trong bộ Giáo Dục vào thăm gia đình. Có một lần, khi tôi than thở với anh ta rất nhiều về mọi việc xảy ra ở trường học nơi tôi làm giáo viên, cùng những sự tuyên truyền nhăng nhít của cấp trên mà tôi phải nghe. Anh tôi ngồi nghe với vẻ chịu đựng, và sau đó mỉm cười nói với tôi: "Em nói cho anh nghe thì được chứ đừng có nói với ai, tất cả mọi người ngoài Bắc họ đều phải sống với hai mặt, tức là khi nào đối diện đoàn, đảng thì khác, họ phải hoàn toàn tạo ra một bộ mặt kỷ luật đi đúng với chính sách, nếu không thì sẽ bị đi cải tạo,

khi nào họ về nhà với người thân thì họ mới chính là họ".

Vở kịch ngụ ý rằng nhà cầm quyền, trong lối những ông tiên của Thiên Đình, đã ép người dân hiền lương là anh Trương Ba phải sống với cái vỏ của tên hàng thịt thô lỗ tục tằn, hàng ngày chỉ biết có mổ heo, rồi ăn uống, rồi đàn bà. Cũng giống như việc người Cộng Sản đã mang cái triết học "duy vật biện chứng" ngoại lai vào áp đặt lên người dân, bắt người dân đi phải theo, làm những chuyện mà người ta không muốn làm, sống với cái bộ mặt giả trá mà họ không muốn sống. Cuối cùng, Trương Ba đã không còn chịu nổi để cho cái xác nó bắt mình làm những việc trái với lương tâm, nên đã phải tìm cách thoát ra khỏi xác để giữ lại bản chất trong sạch của mình. Điều này cũng giống như việc hàng triệu người dân Việt đã thà chết còn hơn sống với Cộng Sản, nên đã liều mình vượt biển ra đi tìm tự do. Tôi đã cảm nhận được phần nào ý tưởng của tác giả, và bùi ngùi cho việc ông ta đã bị bịt miệng mà không nói lên được điều phần uất này với đồng bào dân chúng trong nước khi ông còn sống.

Tại sao một vở kịch chỉ trích nặng nề chế độ cộng sản mà lại được họ cho phép đi ra nước ngoài lưu diễn như vậy? Có lẽ, thật ngây thơ lắm chúng ta mới cho rằng nhà cầm quyền Cộng Sản đã thật thà đến mức tự để lộ ra cái xấu xa của mình. Phải chăng, cùng với việc trả tự do cho hàng loạt các tù nhân chính trị gần đây, việc trình diễn vở kịch này cũng nằm trong kế hoạch đánh bóng bộ mặt cũ kỹ, tạo một ảo tưởng đổi mới đối với thế giới bên ngoài, nhằm thu hút thêm đầu tư để hy vọng cứu vãn một chế độ đang giãy chết?

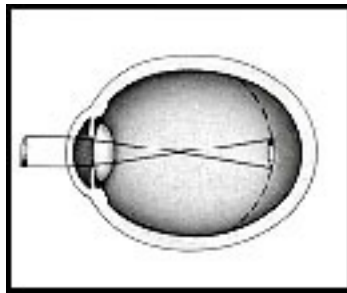
Dù sao, tôi xin thắp một nén hương lòng cho tác giả Lưu Quang Vũ, một nghệ sĩ dũng cảm đã chết cho sự thật.

ĐÔI MẮT LÀ NGỌC...

Sinh viên học sinh chúng ta khi đi học thì cần nhất là đôi mắt để đọc sách. Làm cách nào để giữ mắt được tốt, và khi mắt bị cận thị hoặc viễn thị thì có những cách nào để chữa không, đó là đề tài của bài này.

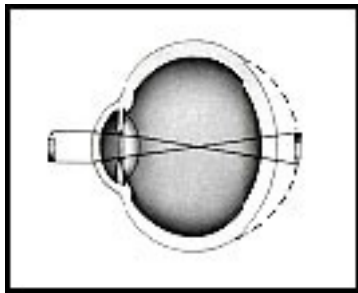
Sơ lược về mắt.

Như phần đông chúng ta cũng đã biết, mắt bao gồm một nhãn cầu nằm trong hốc mắt. Nhãn cầu này được giữ bằng những bắp thịt và những dây gân, vừa dùng để di chuyển tròng mắt khi ta muốn liếc qua lại hay liếc lên liếc xuống, vừa để giúp mắt điều tiết nhìn xa hay nhìn gần cho rõ. Khi chúng ta dùng mắt để đọc sách mà nhìn gần lâu quá và quá nhiều, có thể những bắp thịt này sẽ cứng lại luôn, và kéo tròng mắt ta thành dài như quả bóng bầu dục và thành tật, khiến cho ta bị cận thị (hình 1).



Hình 1: Mắt cận thị

Ngược lại, ở trường hợp những người lớn tuổi, bắp thịt mắt yếu, không có khả năng kéo cho mắt điều tiết để nhìn những vật ở gần, thì ta sẽ thấy trường hợp trái ngược, và người đó bị viễn thị (hình 2).



Hình 2: Mắt viễn thị

Nếu chúng ta đã học quang học và học về thấu kính hội tụ thì đã biết lý do vì sao mà hình ảnh của vật mà ta muốn nhìn không nằm ngay đáy nhãn cầu, chỗ có những dây thần kinh đưa lên óc trong những trường hợp nêu trên, do đó mà ta chỉ nhìn thấy vật đó mờ mờ. Nếu ta bị cận thị thì cần phải đeo kính (phân kỳ) mới lái được xe hơi, còn bị viễn thị thì phải đeo kính (hội tụ) mới đọc được sách.

Một cách để phòng ngừa cận thị là ta đừng bao giờ đọc sách lâu quá mà không ngắt đầu lên và nhìn ra xa để mắt được nghỉ ngơi. Ta cũng có thể tập thể dục mắt để phòng ngừa và chữa trị bệnh cận thị. Bắp thịt mắt thì cũng giống như các bắp thịt khác trong cơ thể thôi, nếu ta không tập thể dục để có

những hoạt động co dãn điều hòa thì chúng sẽ yếu đi, ví dụ như nếu ta ngồi lâu quá thì sẽ bị còng lưng và nếu ta không làm gì để bù đắp lại thì sẽ bị đau lưng và lâu ngày có thể bị còng luôn. Bắp thịt mắt cũng vậy, ta không nên nhìn mãi vào một chỗ ở gần vì sẽ dễ bị cận thị.

Một cách để tập thể dục là đảo mắt nhìn bốn góc của một bức tường hay một bức tranh lớn. Ta cũng có thể đảo mắt nhìn lên rồi lại nhìn xuống, nhìn qua trái rồi lại nhìn qua phải, hoặc đảo mắt vòng tròn, theo chiều kim đồng hồ rồi chiều ngược lại.

Ta lại cũng có thể tập thể dục bằng cách khác nữa là nhìn xa rồi lại nhìn gần. Ta cầm một đầu sợi dây, đầu kia cột vào một chỗ xa xa, rồi ta nhìn dọc theo sợi dây ấy, đi từ đầu này tới đầu kia và ngược lại. Đó là cách tốt nhất để tập cho bắp thịt mắt quen điều tiết.

Nếu mỗi ngày ta đều tập thể dục cho đôi mắt thì có thể ngừa được một số bệnh như trên.

Một số người bị cận thị quá nặng và mắt đã thành tật thì cũng trông vào những phương tiện giải phẫu để sửa chữa phần trong suốt (cornea) phía trước tròng mắt để có thể khỏi cần phải đeo kính. Chuyện này phải rất cẩn thận vì có thể có một số rủi ro. Tôi xin tóm lược một vài phương pháp giải phẫu như sau đây:

1) RK (hay Radial Keratotomy): là phương pháp rẻ nhất và có trước nhất: Bác sĩ sẽ rạch vài đường dọc theo những đường bán kính (radius) của cornea, và làm cho nó có thể căng ra và xẹp xuống, tức là bớt độ cong đi, làm cho nó khúc xạ những tia sáng xa hơn để hình ảnh sẽ nằm vào đáy con mắt chỗ có dây thần kinh. (hình 3)



Hình 3: RK, 4 đường rạch trên mắt

Rủi ro: có thể bị nhiễm trùng;

khó đặt contact lenses; ánh đèn làm chói mắt; lúc đầu bị đau; có thể bị đau lâu; nhìn không rõ lắm, nhất là trong mấy tháng đầu; mắt có thể mọc cườm; và quan trọng nhất là làm cho tròng con mắt yếu đi có thể bị bể ra nếu bị đụng mạnh vào mắt và sẽ bị mù. Những người chơi thể thao không nên dùng phương pháp

này. Kết quả tốt: 60% không cần đeo kính mà vẫn nhìn rất rõ. 87% khá rõ (lái xe không cần mang kính). 25% vẫn phải đeo kính cận, nhưng 9% lại phải đeo kính viễn thị (vì bị sửa quá tay). Sau 10 năm thì còn 11% cần đeo kính cận, nhưng 30% trong số những người mổ mắt lại phải đeo kính viễn (kính lão). Ngoài ra, phương pháp này cũng không chữa được những người bị cận nặng.

2) PRK (hay Photorefractive Keratectomy): dùng tia laser lạnh để bào mỏng một lớp cornea chỉ dày khoảng 5-10% cả bề dày của cornea. (so với RK có thể có vết cắt sâu tới 90% bề dày của cornea). Phương pháp này bảo tồn được sự dẻo



Hình 4: PRK, Tia Laser hút một lớp mỏng trên cornea

dai của cornea. Phương pháp này cũng mắc tiền hơn phương pháp trên vì bác sĩ phải thuê cái máy laser rất đắt. Kết quả cũng tốt hơn phương pháp trên:

Khoảng 60-70% bệnh nhân cận thị nặng tới 6 độ có thể được chữa thành bình thường. 90-95% lái xe hơi không cần kính. (hình 4)

Rủi ro: cần nhỏ thuốc để mắt lành lại từ từ nếu không thì cornea sẽ bị sẹo. Nếu bạn nào muốn chữa mắt thì nên hỏi những bệnh nhân cũ của vị bác sĩ nào sẽ chữa mắt cho bạn, coi vị này có theo dõi họ cẩn thận sau khi mổ không, vì vấn đề này rất quan trọng. Phương pháp này mới ra nên chưa có thống kê những kết quả về lâu về dài.

Còn một vài phương pháp khác nữa cũng dùng tia laser nhưng không được phổ biến cho lắm nên chúng tôi không thể kể hết ra được. Nếu bạn nào muốn biết thêm thì có thể tìm tới xem trên internet tại: <http://www.prk.com/whatisPRK.html>

Ý kiến của chúng tôi:

1) Các bạn nên cố gắng tập thể dục mắt mỗi ngày và đừng đọc sách hay ngồi trước computer lâu mà không ngưng mắt nhìn ra chỗ khác hoặc đứng lên đi qua đi lại hoặc làm vài động tác thể dục toàn thân, vừa bảo tồn đôi mắt, vừa bảo tồn sức khỏe cho các bạn.

2) Phải rất cẩn thận khi quyết định mổ mắt, nhất là đối với mắt viễn thị (mắt già) hay loạn thị. Tôi có một bà bác bị một bác sĩ Mỹ dụ dỗ mổ một bên mắt đầu mắt bà chỉ là mắt lão, ông bác sĩ mổ thế nào mà nay con mắt của bà bị mù luôn, trông lồm hằm xuống và đục lờ lờ. Tóm lại bạn nên cố gắng tập thể dục mắt để nhìn rõ hơn và nên uống sinh tố E và A để bổ mắt. Có điều nếu bạn hút thuốc thì đừng dùng thuốc viên Beta Carotene vì chất này có thể làm tăng khả năng bị ung thư phổi của các bạn (theo The Wellness Guide To Dietary Supplements của UC Berkeley Wellness Letter, August 1998)

Lượm Lặt

1) Một bà già sống tại khu dưỡng lão dành cho những người già yếu và mất trí đã chuyển một hộp long não cho bạn bè ăn và bà ta nghĩ rằng những viên này là kẹo bạc hà. Kết quả là 11 người phải vào bệnh viện điều trị.

2) Một chú lùn rạp xiếc người Áo vừa tử nạn khi anh ta nhảy văng ra khỏi lưới nhún và bị nuốt chửng bởi một con hà mã. Bấy ngàn khán giả đã chứng kiến cảnh chú lùn Franz Dasch văng vào miệng chú hà mã Hilda. Con vật bị chú lùn rớt vào miệng bất ngờ, phản xạ tự nhiên buộc nó phải nuốt chửng chú lùn. Khán giả vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt trước khi những nhân viên rạp xiếc nhận ra sự thật kinh khủng.

3) Một cuộc giải phẫu ở bệnh viện Nottingham vào tháng giêng 1989 phải kết thúc trước thời hạn vì bệnh nhân bị nổ tung. Tai biến xảy ra khi một cụ bà 82 tuổi đang trải qua cuộc phẫu thuật điện tử vì bệnh ung thư. Tiếng nổ được cho là từ một sự kết hợp bất thường giữa chất hơi trong bụng bà cụ và tia lửa điện.

4) Gia đình Cinnamons sống tại Washington rất là ngạc nhiên khi nhiều viên nước đá tròn như trái banh rơi xuyên qua mái nhà của họ và rớt xuống sàn nhà. Những viên nước đá này tan ra và để lại mùi hôi thối. Gia đình Cinnamons không mấy gì vui vẻ khi họ phát hiện ra rằng những viên nước đá đó là chất thải đông đặc của con người rỉ ra từ hệ thống chất thải của một phi cơ chở hành khách.

5) Vào tháng tư năm 1993, tên tình nghi buôn lậu ma túy Alfred Acree đã cố tẩu thoát vào quận Charles thuộc tiểu bang Virginia bằng cách chạy vào rừng. Cảnh sát đã không mấy khó khăn trong khi rượt đuổi hắn ta bởi vì hắn đã mang đôi giày có hệ thống đèn ở gót – hệ thống này dùng bằng pin và phát sáng mỗi khi gót giày bị đè xuống đất.

RA BIỂN GỌI THẨM

niềm đau của thế hệ lớn lên trong thời chiến

Tập truyện Ra Biển Gọi Thẩm của Trần Hoài Thu gồm hai mươi truyện ngắn. Trong đó có bốn truyện ngắn viết trước 1975 và được sửa chữa viết lại ở hải ngoại. Lớn lên trong thời loạn ly của đất nước, ông cũng như phần lớn những người cùng thế hệ đều là những người lính, những người lính thực sự, sống chết từng giây từng phút ở chiến trường. Là người lính, sống và đổ máu cho quê hương, mang trên mình những vết tích của chiến tranh, những nỗi đau nghiệt ngã của đất nước nên những truyện ngắn của ông phần lớn mang những hình ảnh, tâm sự của người lính lúc còn cầm súng hay những vết sẹo ngàn đời, những ám ảnh khôn nguôi, những quá khứ tang thương sau cuộc chiến.

Chiến tranh là lò hủy diệt con người,

là nơi người lính đối diện với cái chết từng phút từng giây. Mới vài tiếng đồng hồ trước, họ có thể nói cười nghiêng ngửa, tán phét tứ tung, thì vài tiếng sau có thể họ phải để lại một phần thịt xương của chính mình trên trận địa hay ra đi mất còn chưa kịp nhắm. Và thật may mắn, bên cạnh người lính, Trần Hoài Thu còn là nhà báo, nhà văn. Cho nên khi viết về cuộc chiến vừa qua, ông luôn bày tỏ lòng mình một cách rõ ràng, minh bạch. Hơn thế nữa, ông luôn chờ đợi những nhà văn, và cũng là người lính bên kia chiến tuyến viết trung thực về một cuộc chiến mà ông và họ đã cùng tham dự. Ông viết “Từ lâu, người ta chờ đợi những tác phẩm viết về chiến tranh Việt Nam bằng ngòi bút trung thật, vượt khỏi định kiến, guồng máy, lập trường, từ những nhà văn miền Bắc...”

(Đối thoại với một nhà văn trong hàng ngũ thắng trận, trang nhà của Trần Hoài Thu tại Saigonline.com). Chiến tranh đã đi qua. Còn gì để giấu diếm. Sao không nói sự thật! Nói thật để thế hệ đi sau khỏi xa vào vết đổ của người đi trước. Nói thật để giảm thiểu những khổ đau chồng chất, để học quá khứ sau lưng mà bước về tương lai trước mặt. Trong tinh thần đó, chữ nghĩa của ông được viết ra từ những rung động thực của con tim. Vì thế, theo tôi, những truyện ngắn trong Ra Biển Gọi Thẩm được ghi lại từ đời sống thực của ông, của bằng hữu, của những cảnh tai nghe mắt thấy. Lối viết này là lối viết người thật việc thật.

Viết theo hướng người thật việc thật dễ mà khó. Bởi đã thật thì không cần màu mè mây nước. Không màng đến hoa lá xum xoe. Lối viết này dựa vào cốt lõi của con người, của sự việc. Bút pháp mà họ xử dụng phải là bút pháp thật trần trụi và giản dị mới làm nổi bật câu chuyện. Đây là một loại viết văn ngắn, gọn, không dùng nhiều tính từ để tô vẽ. Chữ nghĩa làm bật lên sự chuyển động chứ không phải phơi bày, mô tả sự chuyển động. Chữ nghĩa đưa cảnh thật vào cõi lòng và ở lại với người đọc chứ không phải xếp thành từng hàng, vô hồn như bức tranh chụp vụng. Nó đòi hỏi người sáng tác một sự nhạy bén cần thiết và chữ nghĩa phải tôi luyện đúng mức mới làm sáng vấn đề. Nếu không, câu cú sẽ chỗ này chệnh vênh, chỗ kia khập khễnh, khi đứt khúc, lúc gãy đoạn khó thu hút người đọc. Do đó, càng dùng nhiều tính từ, chữ nghĩa dễ làm mờ đi điểm trọng yếu. Càng dùng nhiều tính từ người viết càng dễ trở thành người thuyết minh. Mà nghệ thuật thì không cần thuyết minh, giải thích. Bởi độc giả ngày nay rất nhạy bén trong khi

thường ngoạn. Họ là những người trọng chữ nghĩa, yêu nghệ thuật. Do đó cái hay của tác giả họ sẽ nhận thấy ngay. Còn người không yêu nghệ thuật thì khó mà nuốt nổi những tác phẩm nghệ thuật. Vì thế, dù tác giả có cố công giải thích thì cũng bằng thừa.

Khi viết về người lính trong cuộc chiến, Trần Hoài Thu đã xử dụng lối viết sắc cạnh này.

"Tôi vùng dậy chạy. Đạn rít dưới chân. Đạn xẹt trên đầu. Tôi nhào lộn. Lê lết. Bò trườn. Tôi nhào xuống bờ suối. Đạn đuổi theo. Nó canh kỹ. Ló đầu ra. Tắc bùm. Thụt đầu vào. Chạy. Lăn." (Nhật ký hành quân, trang 135). Không diễn tả đậm đặc. Không thuyết minh dài dòng. Không tính từ để tô vẽ lẻo loẹt. Câu văn ngắn cụt, bật lên sự chuyển dịch trong từng tích tắc đồng hồ, gay gắt, nghẹt thở.

Nói đến chiến tranh, phải nói đến tổn thất, thương vong, chết chóc. Dù không muốn nghĩ đến nhưng sự thật vẫn là sự thật.

"Họ nằm đấy, mỗi người có kiểu thế riêng. Người thì nằm ngửa, người nằm sấp. Người co quắp lại như con tôm. Người nằm giang hai tay hai chân thanh thản." (Thư về người đồng đội cũ sau 25 năm thất lạc, trang 75). Những cái chết rõ mồn một giữa thanh thiên bạch nhật. Những cái chết không hề định trước. Hậu quả trận chiến bị lộ trần, gây nên cái nhồn nhợn trong lòng người đọc.

Cái đau thể xác của người lính trong chiến tranh được ông diễn tả một cách sống động và đầy khốc liệt.

"Hắn vùng vẫy, rên xiết, thét gào. Tiếng la dội cả một không gian hùng hực khói lửa và nắng mặt trời tháng năm." (Thư về người đồng đội cũ sau 25 năm thất lạc, trang 80).

Cả chân tôi bị dập bởi một trái lựu đạn nào đó được quăng lên từ dưới hang đá. Và cả bả vai, cánh tay tôi nữa. Tôi nằm yên không cựa quậy, tênh hênh trên bãi trống trải. Tôi la gào, tru tréo. (Vết thương không rời, trang 119).

Là người lính, không phải ai cũng anh hùng! Dĩ nhiên ai cũng sợ cái chết. Có những cái chết đi vào lịch sử, cũng

có những cái chết đi vào quên lãng. Có những cái hèn, chết. Cũng có những cái chết, hèn. Và cũng có những cái chết vì cái hèn của đồng đội. Trong truyện "Vết thương không rời", nhân vật xưng tôi bị thương, chiến hữu của ông, Minh, cũng bị thương, mặt đỏ hồng, dính cả máu. Giữa trận địa, chết với sống không còn biên giới. Nước rất mới biết cỏ thú. Ai anh hùng, ai hèn hạ cũng được đánh giá ở những giây phút tử sinh. "Tôi van lơn hẳn: Minh, tao không thể bỏ được. Rán cứu tao. Minh trườn tới bên tôi. Hẳn tiếp tục cầu khẩn tôi, Tân mày rán đưa tay mày cho tao kéo tiếp....Mày xem, làm sao tao có thể công mày được. Rán đưa tay tới tao... mày thương tao gắng trườn tới một thước..." Hoàn cảnh của bạn đáng thương như vậy. Tấm lòng hẳn đáng phục như vậy. Thế mà "tôi" chỉ biết có tôi. Tôi chỉ sợ tôi chết, "Tôi chửi hẳn. Đ.M mày. Mày hèn lắm. Đối với Việt Cộng mày dám cỡi quần nó, còn đối với bạn mày, mày lại hèn, hèn lắm." Chính cái chửi như tát nước vào mặt đó, là nguyên nhân đưa đến cái chết của bạn "tôi". Ai hèn? câu hỏi không cần câu trả lời. Tàn cuộc chiến, "tôi" còn sống, bạn "tôi" đã gởi lại xác thân, đi vào miền miền viễn. "Tôi đã xúc phạm danh dự của anh. Và tôi biết anh đã chết vì tiếng chửi này. Tôi biết tôi phải ân hận suốt một đời." "Tôi" là ai? Là thiếu úy Tân, là "Ba cận thị", là Năm Râu – những nhân vật trong tác phẩm, hay là một người lính nào đó trong muôn vàn những người lính trong chiến tranh? Mà cần gì phải truy nguyên, cần gì phải tìm kiếm. Trong hàng ngũ nào mà chẳng có người anh hùng, kẻ hèn hạ, mà nhất là trong chiến tranh. Điều quan trọng là có thấy mình "hèn" hay không. Ở đây, cái "hèn" được nhìn nhận một cách trẻ tràng, nhưng trẻ vẫn hơn là... không bao giờ. Dù sao đi nữa cũng là lời kinh sấm hối, lời thống khổ trong tận cùng tim can của người còn lại. Còn bao nhiêu người nữa chưa nhận biết được cái "hèn" của mình trước vong linh những chiến hữu đã ra đi? Chỉ có những người tham gia cuộc chiến vừa qua như Trần Hoài Thu và những người cùng thế hệ mới có câu trả lời. Viết được cái hùng đã khó. Làm bật

được cái "hèn" còn khó gấp đôi.

Là người lính, Trần Hoài Thu thấm được cái đau của chính ông, của đồng đội ông. Một cái đau khởi từ thịt da rồi dần dà ăn sâu vào tận xương tủy, thấm đến tâm can. Nỗi đau đó còn bị tác động mạnh bởi bao nhiêu kẻ buồn xương bán máu người lính. Họ là những kẻ đứng ngoài chiến tranh, hay nói cách khác họ chỉ là những kẻ chỉ biết "mượn áo lính để tiến thân, chưa bao giờ ra trận một ngày mà hùng hổ la gào." (Ra biển gọi thăm, trang 77). Vì thế, làm gì họ biết đến cái đau của người lính. Có khi chỉ cần nghe tiếng súng thì sồn đá, ỉa trong quần. Chỉ một tiếng nổ thẳng thốt là đã thấy chúng nằm rạp xuống đất hay chạy ẩn sau bờ nương, bờ đất tự lúc nào. (Vết thương không rời, trang 106).

Trần Hoài Thu viết về nỗi đau của chính ông và của những bạn bè cùng thế hệ trong cuộc chiến với một trái tim rung động. Chính vì thế, chuyện của ông lòi cuốn. Người đọc cùng thế hệ của ông nhìn thấy đâu đó hình ảnh của chính mình. Ông đưa họ đi từ địa danh này đến địa danh khác, từ mặt trận này đến mặt trận kia. Chuyện của ông trải dài theo nỗi khốc liệt của chiến tranh, của tàn phá, của đạn bom, của kinh hoàng, của khiếp sợ, của máu, của nước mắt.

Còn hằng hà sa số những nỗi đau của người lính, những mất mát của chiến tranh mà Trần Hoài Thu đã dùng ngòi bút đưa đến cái tận cùng bằng một lối viết hết sức giản dị nhưng rất lòi cuốn. Đây là sự thành công của ông.

Chiến tranh đã qua đi. Tàn cuộc chiến, người lính còn lại được gì?

Sau cuộc chiến, người lính mang nỗi đau của kẻ có Tổ quốc nhưng không có quê hương, có đồng bào nhưng lại thiếu tình thương. Họ mang thương tích đầy người. Họ bị xã hội ruồng bỏ. Hoàn cảnh của họ là hoàn cảnh bi đát, ngộ họ đi về gần như là ngộ cụt, bước đến của họ là bước đường cùng. Bàng bạc trong truyện của ông là những cảnh rất tang thương này.

Là người lính bại trận, trở thành kẻ điên trong nhà tù, sống trong cảnh thối

tha mà những người bạn tù không thể chịu nổi. Chỉ cần vài nét, ông làm người đọc có cảm tưởng như mình đang sống trong không khí đó, cái không khí nồng nặc, nhèm tằm đến ghê sợ.

“Bây giờ các người tù binh trong phòng đã trốn chạy ra khỏi khu nhà tòn. Họ bịt mũi, bịt miệng. Họ nhỏ hoai nước miếng. Lưỡi họ lợm.” (Người và Quỷ, trang 64).

Sau những đắng cay, tủi nhục, sau những năm tháng đọa đày, cuối cùng, họ cũng trở về. Ngày trở về. Ôi, cái ngày trở về từ những ngục tù đen tối, xác thân họ rách nát một, tâm hồn họ sưng tấy lên đến mười. Họ phải bắt đầu từ đâu, và làm gì để sống? Đây, gia tài của họ sau cuộc chiến. Chiếc xe đạp. Thùng cà rem. Chiếc chuông đồng. Chiếc mũ rơm và chiếc áo lính cũ. (Người bán cà rem dạo, trang 34). Cái đau của họ là cái đau dội ngược từ trong tâm khảm lên lời giữa các tế bào, rồi tóe tung từng mảng da thịt vì không thể là công dân của một nước, dù rằng nơi đó họ từng oe oe cất tiếng khóc chào đời. Tay chân họ không bị đạn bom cắt nát mà bị chế độ bẻ quặt trong tức tử. Họ là những kẻ phải ăn bám vào người thân dù chân tay còn lành lặn. Họ là những kẻ bất lực trước đời thường.

Bên cạnh những người lính, đó đây, ông có nhắc đến cái tủi nhục, khổ đau của những người vợ lính – những người phụ nữ cùng thế hệ với ông – suốt đời hy sinh cho chồng cho con. Và cũng suốt đời hứng chịu những chia ly nghiệt ngã. Chồng họ đối diện với cái chết từng giây thì tim họ cũng quặn thắt từng phút. Đau đớn nhất là khi nghe tin chồng mình tử trận. Còn cái đau nào đau hơn cảnh

“Chiều nay đi nhận xác chồng / say đi để thấy mình không là mình.” Hình ảnh đó được ghi lại qua nỗi nhớ của một cậu bé tuy mới lên sáu nhưng cũng rất rõ nét.

“Mẹ hét lên rồi ngã nhào trên nền nhà. Cả nhà đỡ mẹ dậy. Bóp tay chân mẹ. Thoa dầu người mẹ. Một lát mẹ tỉnh dậy. Mẹ tiếp tục gào khóc. Mẹ nói mẹ đi tìm xác bố.” (Bãi chiến, trang 19).

Còn biết bao phụ nữ chịu đựng chia ly trong chiến tranh. Và họ càng đau khổ sau chiến tranh. Đất nước thống nhất không có nghĩa rằng nhà nhà được sum họp, người người được yên vui. Tại sao? Để hiểu thôi, bởi “Ở đâu cũng là nhà tù. Và ai cũng chui vào địa ngục.” (Ra Biển Gọi Thắm, trang 144). Vì thế, cái đau của người phụ nữ lớn lên trong thời chiến là cái đau triền miên. Sự chịu đựng của họ quả là quá lớn để gánh vác những oan khiên trùng điệp này.

Ngày đầu tiên em ra ngoài Bắc, anh thấy em gầy guộc, mắt trũng và những đường nhăn trên trán. Chiếc áo bà ba ngày nào bó thân em, nay như rộng thùng thình. Đôi dép ngày nào thấy bàn chân yếu mềm, nay thấy những gót chân dày dạn, khô nẻ. (Đà Nẵng quê em, trang 219)

Ngày em đi thăm nuôi anh, anh đã bắt gặp những sợi tóc trắng lẻ loi trên mái tóc mà ngày xưa như một dòng suối... Nhưng bây giờ – không những em ở trong hàng ngũ bại trận mà còn có thêm một tên chồng vượt thoát – thì chắc chắn em phải đau khổ đến dường nào. (Những ngày ở đảo, trang 207)

Bằng bạc trong Ra Biển Gọi Thắm, ông có vẽ lại những cảnh đoạn trường này, nhưng hình ảnh chưa đủ đậm. Chữ nghĩa chưa lột tả hết cái đau của thể xác, cái ung mủ của tâm hồn, và vì thế chưa đẩy đến cái xót xa tận cùng của người phụ nữ sau cuộc chiến. Tại sao? Có rất nhiều câu trả lời. Qua lối viết của Trần Hoài Thu, lối viết người thật việc thật, người đọc có thể thấy được một trong những câu trả lời đó. Có thể Trần Hoài Thu chưa chứng kiến những nỗi đau nghiệt ngã của họ như ông từng đối diện, từng dựa lưng nổi chết trong chiến tranh. Hoặc nếu có, cũng chỉ

là hình ảnh của một vài người thân quen. Và những hình ảnh này chưa đủ nóng đến độ tạo nên sự “gặm nhấm” tâm hồn ông hay nói cách khác, nó chưa tạo được một chất xúc tác mãnh liệt để giúp ông đẩy vào lòng người đọc những tang thương của thời cuộc, những rứt buốt của con người. Lối viết này, đòi hỏi người viết phải có một vốn sống dồi dào, phải cảm nhận được cái rất của người khác cũng là cái rất cháy da cháy thịt của mình. Với Trần Hoài Thu, bốn năm sau chiến tranh, sống trên quê hương, là bốn năm tù đày. Sau thời gian tù đày không lâu, ông vượt biên. Vì thế cái đau của người phụ nữ cùng thế hệ mà ông “thấy”, ông “cảm” chỉ mới lửng lửng, nửa vời chứ chưa tràn trề, ngập ngụa, do đó chưa đủ để tạo nên một thứ vết thương không rời, một thứ ám ảnh không nguôi như ông đã từng trong chiến tranh. Do đó ông chưa gọt dũa đến cái cốt lõi của vấn đề. Nên, cảnh có phơi bày nhưng thiếu cái hồn cần thiết. Và cũng chính vì thế, ông chưa tạo được những hình ảnh nổi bật, hay đi xa hơn, ông chưa tạo được sự cân bằng trong lối viết này.

Bên cạnh khói lửa, chết chóc, đau khổ của chiến tranh, Trần Hoài Thu còn viết về tình yêu. Đó là những mảnh tình vụn vỡ, đó là những chia lìa tan thương. Viết về tình yêu, ông rất tha thiết, ân tình. Rất nhiều đoạn văn ngọt ngào, xuôi chảy.

Đôi khi, con người chỉ sống cho một thời và cũng chỉ chết cho một thời. Ai biết những trang giấy cứ tỏ hoai cho một giòng sợi tóc. Ai biết, gót chân người nào, dẫm lên lối cuội, tà áo vạt trước vạt sau, mắt nhìn thẳng, tấm thân yếu điệu thon mềm thực nữ, để mình và Tân, Tân và mình. Ai biết con đường đã thấy bao nhiêu lá vàng, lá rụng cuống quít, lá đậu lại dưới gót chân người. (Người về Trăm năm, trang 11)

Tôi đang mềm yếu để nghĩ đến một nụ hôn, một lần gục đầu, một lần cắn bầm da thịt. Tại sao gặp mặt rồi lại chia tay? Tại sao gót chân ai một hôm nào đạp lên khu vườn già nua cũ mục? (Bên này dòng Hudson, trang 30)

“Chao ơi, lòng tôi cửa đau, đau đến

Bên cạnh khói lửa, chết chóc, đau

khổ của chiến tranh, Trần Hoài Thu

còn viết về tình yêu. Đó là những

mảnh tình vụn vỡ, đó là những

chia lìa tan thương.

khùng điên như một vầng trăng tưới xuống quả địa cầu những cơn mưa máu. Con tim tôi nức nở cùng một mảnh trời không đủ màu xanh. Tôi ứa mắt nhìn những người con gái biết nỗi buồn rất sớm. Những sợi tóc mai kia không có tôi chiêm ngưỡng làm sao em cảm nhận tuổi ngọc tuổi hồng.” (Cánh bướm của mùa luân lạc, trang 193)

Những đoạn văn trên là những đoạn văn đẹp.

Một nét riêng của ông trong Ra Biển Gọi Thắm là đã đưa rất nhiều thơ vào truyện. Trong dòng văn chương ở hải ngoại, có hai nhà văn đã làm điều này. Đó là Kiệt Tấn, người được độc giả biết nhiều qua tác phẩm Nụ cười tre trúc, Em điên xóa tóc, và nhà văn Trần Hoài Thu. Kiệt Tấn đi tiên phong trong lối viết này nhưng lại trích dẫn quá nhiều thơ của nhiều tác giả, nên cốt truyện của ông đôi lúc bị loãng. Trái lại, Trần Hoài Thu dùng nhiều thơ của chính ông, trừ truyện ngắn cuối cùng, điều này sẽ được nhắc đến phần sau. Trong hầu hết các truyện ngắn, ông dùng thơ để nói lên điều ông muốn nói, để diễn đạt đủ cái ông cần diễn đạt. Cho dù đôi khi hình ảnh hay ngôn từ chưa đủ sắc cạnh nhưng được đặt đúng chỗ, đúng lúc làm thư giãn tâm hồn người đọc khi cùng tác giả bước vào những thực tế nóng bỏng của chiến tranh. Tôi xin đơn cử vài đoạn thơ ngắn sau đây.

“Một buổi quân dờng qua xóm nhỏ

Mẹ run run mời một bát canh dầy

Bát canh hẹ cho ngọt ngào gạo dỏ

Con chan vào từng muỗng nhỏ mà say”

(Vết thương không rời, trang 115)

“Dù ngại một lần rồi sẽ ngã. Ta đất đàn con nhỏ chắt chiu. Về thăm gò mả, thăm kênh rạch. Thăm những oan hồn đang hăm hiu.” (Nhật ký hành quân, trang 132)

Hay “ngày cuối anh tìm nơi quán nhỏ. Ngồi thật lâu và thật lặng yên. Cô hàng ơi thành này mấy cửa. Có cửa nào cất giữ con tim?” (Tháng bảy mưa ngâu, trang 181)

Và còn rất nhiều những khổ thơ ngắn như vậy đó, đây trong truyện của ông. Vì thế, khi viết về chiến tranh, viết về

người lính, viết về những mối tình chớm nở, vội tan trong thời chiến, truyện của Trần Hoài Thu khó mà lẫn lộn với những nhà văn khác.

Bên cạnh những điểm mạnh, người đọc thấy có đôi chỗ chưa đạt, hay nói rõ hơn là chưa cân xứng trong lối viết của ông khi sử dụng thi ca trong các truyện ngắn. Vì thế đã làm mờ đi phần nào cái sắc xảo mà ông đã tạo được cho mình trong suốt tác phẩm. Có thể đơn cử bằng truyện ngắn cuối cùng. Trong truyện này ông đi lại nguyên bài thơ của một tác giả khác. Đây là con dao hai lưỡi trong nghệ thuật. Bởi nghệ thuật có qui luật riêng của nghệ thuật. Qui luật của nó là sáng tạo, sáng tạo và luôn luôn sáng tạo. Tác giả là người tìm tòi cái mới để hiển dâng cho độc giả. Nghĩa là cái trước chỉ là điểm tựa để đi đến cái sau, và cái sau lại là điểm khởi hành để đi đến cái sau nữa. Nghệ thuật không chấp nhận sự dừng lại, bởi dừng lại đồng nghĩa với thật lười, hay xa hơn là đi vào con đường dẫn chết. Do đó nghệ thuật đòi hỏi phải mới mẻ. Vậy mà Trần Hoài Thu để lọt chi tiết này vào truyện cuối cùng. Điều này chẳng khác nào ông vô tình cho độc giả thấy ông đang cắt một phần của bức tranh cũ, mà ông ưng ý, rồi dán lên một bức tranh mới. Trong khi đó, bức tranh mới, Ra Biển Gọi Thắm, không cần một phần bức tranh cũ vẫn đẹp, nếu không muốn nói là đẹp hơn. Lỗi hỏng do chính tác giả tạo ra lại nằm ngay vào truyện cuối cùng, trang cuối cùng, trước khi gấp sách, làm cho người đọc có cảm tưởng là ông bị... hụt hơi. Điều này, theo tôi, đã làm cho bản văn có phần giảm đi giá trị của nó. Tuy nhiên, cũng chính điểm này, người đọc thấy ở Trần Hoài Thu một điều rằng: ông không hề kềm hãm, cân nhắc, mà ngược lại cứ thân tình dằn trải mọi rung động dưới ngòi bút của mình.

Tóm lại, trong những truyện ngắn viết về những cảnh tượng trong cuộc chiến, Trần Hoài Thu đã thành công với lối viết gãy gọn, trần trụi và sắc cạnh. Rất nhiều người đã viết theo lối này nhưng rất ít người thành công. Tuy vậy, khi viết về người và việc sau cuộc chiến, hay hậu

quả của cuộc chiến, tuy lời văn có thiết tha nhưng chữ nghĩa thiếu cái gân guốc cần thiết, do đó chưa mở xẻ đến cái tận cùng của mất mát, đớn đau, hay cái nghiệt ngã trùng trùng mà những người phụ nữ cùng thời phải gánh chịu. Đôi chỗ, người đọc thấy ông như bị...đuối! Trần Hoài Thu bị khựng lại, bị hụt hơi? Với sức sáng tác sung mãn như hiện nay của ông, tôi không nghĩ vậy. Tuy nhiên bản văn đã cho thấy điều đó, trong một vài chỗ. Vậy câu trả lời là gì? Tôi chưa có câu trả lời. Tôi tiếc cho ông. Tôi tìm kiếm, tôi xục xạo đó đây mong tìm ra một lời giải đáp thỏa đáng. Nhưng làm sao người đọc có thể tìm ra được ngọn nguồn. Chỉ có tác giả mới có câu trả lời bởi họ là người tạo ra tác phẩm bằng lối đi riêng của mình bởi chữ nghĩa, bởi văn phong. Lời tâm sự của ông có thể giải thích một phần nhỏ nào cho vấn đề. “Mỗi lần đặt bút lên là lòng tôi lại quặn đau. Tôi không dám kể hết những gì mà chiến tranh đã gây nên. Tôi không thể không quặn quai khi khui lại, mở lại những sợi gân đã buộc chặt vết thương.” (Đối thoại với một nhà văn trong hàng ngũ thắng trận, trang nhà của Trần Hoài Thu tại <http://www.saigonline.com>.)

Ngắn gọn, qua tập truyện ngắn Ra Biển Gọi Thắm, người đọc sẽ thất vọng nếu chỉ chủ tâm đi tìm những từ ngữ mới mẽ, những tiếng lấp láy lạ lẫm, hay lối dựng truyện lắt léo, cầu kỳ. Tuy nhiên người đọc hiểu được tấm lòng của ông đối với đất nước, với thời cuộc, với bạn hữu, với văn chương, và nhất là muốn gởi cho thế hệ sau những sự thật của chiến tranh, chứ không phải những dựng đứng, những tô hồng, những bôi đen bởi chủ nghĩa, bởi lãnh tụ. Người đọc thấy được trái tim mẫn cảm với người, với đời của ông xuyên suốt tác phẩm.

Hơn hai mươi năm đã đi qua, vết thương thể xác đã khép miệng nhưng vết thương của tâm hồn biết đến bao giờ mới lành lặn. Mà dù cho vết thương có lành thì muôn đời chỗ cắt vẫn còn đau. Niềm đau của ông cũng là niềm đau của cả một thế hệ lớn lên trong thời buổi ngặt nghèo của đất nước.

Lê Tạo

BỀ NGOÀI CỦA BẠN TRAI CÓ QUAN TRỌNG HAY KHÔNG?

Đông Lan

Nếu các bạn có ý kiến hay để tài đóng góp cho mục này, xin biên thư về tòa soạn. Attention: Đông Lan.

Tôi có một người bạn nam. Bạn thuần túy không có tình yêu xen vào. Người ấy lúc đầu mê tôi đấy, nhưng vì một trong những lý do sau đây tôi không thể “gọi anh bằng cùng” được và tình yêu đổi thành tình bạn. Nhưng đó là đề tài kỳ tới. Lý do vì sao mà tôi không muốn tiến xa hơn và chỉ coi anh “như một người anh thôi” là... Các bạn đoán đúng đấy: bề ngoài.

Khoan, khoan, trước khi các bạn đánh giá tôi hơi hợt thì tôi xin thanh minh thanh nga là tôi không phải là một trong những tiểu thư Bolsa thời đại ham công tử Châu Nhuận Phát sáng mặc Armani chiều mặc Versace đâu nhé. Đối với tôi tính tình quan trọng hơn bề ngoài. Những gì anh ấy có ở trong đầu, và trái tim vẫn giữ phần then chốt nhưng nếu bề ngoài tệ quá thì có lẽ tôi sẽ không bao giờ biết được bề trong.

Về bề ngoài tiêu chuẩn của tôi là sạch sẽ, sáng sủa, cao ráo là được rồi. Nói chung dù tiêu chuẩn của bạn là gì đi nữa, ý của tôi là người đó phải đủ những tiêu chuẩn tối thiểu mà bạn đã có sẵn để có phải đi đâu đó chung thì khỏi phải giả bộ: “ô ông ấy làm công cho tiệm, chỉ phụ tui khiêng đồ thôi”, hay khi phải ra mắt cùng gia đình thì phải rào trước đón sau là “ba má đã dạy con ‘cái nết đánh chết cái đẹp’ hay ‘chông đẹp là chông của người ta’”. Bạn hiểu ý tôi ý mà.

Anh bạn của tôi, tạm gọi là Hoàng (Tử) đi, thật ra cũng không xấu lắm, trung bình, nếu chịu khó giảm cân và tỉa râu cằm. Tánh tình rất dễ thương, thông minh, và có kiến thức rộng. Dù gì đi nữa, trở lại vấn đề. Cái mà làm tôi bực mình nhất—và

nhiều bạn sẽ đồng ý với tôi—là một số cậu rất tự ái, không cậu nào mà lại nhận là mình thiếu kém cả. Điển hình: rất ít khi bạn thấy sách về self-improvement hay relationships viết cho đàn ông, vì họ đâu có thèm đọc. Làm chuyện gì họ cũng thường sẵn có một chữ tú: “dễ ợt”. Nhưng thôi, đó lại là một đề tài khác.

Dù gì đi nữa, trở lại vấn đề. Hoàng thường xuyên than phiền là không có bóng hồng bóng cam nào chịu ghé mắt xanh, nâu, hay hạt dẻ đến anh ta cả. Nghe anh ta ca bài “Đời tôi cô đơn” nhiều lần tôi bắt chước các cậu—ra lời khuyên. Tôi nói khéo, “Anh tỉa bộ râu bớt một tý.” Để ý chữ tỉa, không dám kêu cạo đâu. Cái bộ râu mọc như cỏ dại lan tràn khắp nơi làm người ta hoang mang không biết người hay vượn làm sao yêu cho được, họa chăng anh ta muốn cặp với một cô orangutan. Chỉ một câu nhắc rất khéo thế mà anh ta nói, “Oh well, một ngày nào đó tôi sẽ gặp được ai đó yêu tôi không điều kiện.”

Nào, các bạn phải nhận ra rằng: đúng, tình yêu “nhìn bằng trí óc không nhìn bằng mắt” hay “tình yêu là mù quáng” gì gì đó nhưng tôi vẫn tin rằng ai cũng phải cố gắng hết sức để tôn thêm vẻ đẹp trời cho để làm vui mắt người nhìn phải không ạ. Phải làm cái tiệm đẹp người ta mới vào mua, tô phở thơm người ta mới muốn ăn, chat room hấp dẫn người ta mới vào đọc báo Non Sông. Bạn hiểu tôi ý mà! Tôi nghĩ phim khoái chí nhất của Hoàng có lẽ là “Beauty and the Beast”. Nhưng các bạn cũng thừa biết đó là chuyện tưởng tượng chứ có phải là chuyện thật đâu.

Hoàng rất bực mình trước trái tim cứng như bê tông, lạnh như đá cục của tôi trên “năm năm rồi không động đậy” gì cả mặc dù tôi rất quý tình bạn của anh ấy và tôi cũng nói rõ chứ không ậm ừ gì cả. Anh

ta ngạc nhiên không hiểu tại sao, tôi, một cô độc thân mà có một người quá tốt đẹp như anh ta sờ sờ trước cặp mắt mơ huyền mờ, mà cứ nhong nhong chờ ai đó.

Tóm lại mặc dù tôi tin ở “don't judge the book by its cover”, tôi cũng tin rằng tình yêu phải có đủ vật chất và tinh thần mới là tình yêu toàn vẹn. Có lẽ một ngày nào đó nó sẽ đến với tôi. Về Hoàng thì có một điều tôi biết là “vô duyên đối diện bất tương phùng”. Hoàng thích râu, tôi không. Vả chăng tôi đã nhắc khéo là bộ râu anh ta xấu xí dưới con mắt của tôi, anh ta lại cứ vờ đi không cần hiểu. Hoàng thích ở nhà, tôi thích đi chơi. Hoàng thích yên lặng tôi thích vui đùa. **NHUNG ĐÓ LẠI LÀ MỘT ĐỀ TÀI KHÁC.**

Đông Lan là một cô gái thuần túy chỉ thích và mơ một người bạn đời của mình có những yếu tố tối thiểu của một đấng mày râu. Như đã nói trên, cá tính phải hiền hòa, dễ thương, và kiến thức rộng. Phụ nữ lúc nào cũng mong gặp được một bạn đời biết yêu thương, lo lắng, và nhất là tạo được một cảm giác an toàn. Nhắc đến cảm giác an toàn thì bề ngoài rất là đáng được chú trọng... phải không các bạn? Cũng vì bề ngoài mà tình yêu của Đông Lan và Anh Hoàng không thể đơn bông như những cặp tình nhân thơ mộng mà Đông Lan hằng mơ ước. Anh Hoàng đã đánh giá sai về phụ nữ ngày nay khi anh chỉ nghĩ rằng sẽ có một lúc tìm ra người nào đó yêu mình. Đã nói là phụ nữ ở thế kỷ 21 này thì hầu như phụ nữ nào cũng có khả năng và kiến thức như nam giới. Cho nên trong tâm mắt phụ nữ thời nay thì mẫu người bạn đời lý tưởng tối thiểu phải có cá tính tình lẫn bề ngoài.

NHỚ ĐÀ LẠT trong bóng dáng Seattle!!!

Seattle – Mưa. Buồn vui bất chợt.

Lún phún như tóc trẻ con,

Ào ào như dòng mưa lũ.

Seattle – Mưa quanh năm suốt tháng

Seattle – gọi nỗi nhớ Đà Lạt... mang
mang. Thành phố ở đây cổ kính

Cũng tháp chuông cao ngất.

Cũng đường đèo, dốc đá quanh co.

Bên này – triền thông xanh ngút mắt.

Bên kia – đồi núi nằm phủ lên nhau
– chất ngất.

Đây đó thác reo như lời tình tự.

Tiếng suối róc rách như những thì thầm.

Seattle cũng có đầy hoa dã quỳ vàng rực

Nhưng lại thiếu bóng dáng loài Mimosa e ấp

Vậy mà nghe như thiếu vắng thật nhiều

Seattle – một ngày tất nắng

Đà Lạt – bây giờ xa vắng.

Và bất chợt hoàng hôn tím sẫm chân trời

Như nỗi nhớ quê hương – xa vời vợi

Seattle – bỗng thật gần, mà như chợt thật
xa.

MeoCon – 6/1/98



Nắng Chiều

Nắng chiều trải xuống
hôn nhẹ đôi vai
em ngồi dưới nắng
bóng nhỏ chạy dài

Nhìn nắng trên cao
cùng gió rì rào
em cười với nắng
một ngày qua mau

Xin cảm ơn nhé!
tia nắng thân thương
em ôm lấy nắng
mà lòng vẫn vương.

Mùa đông đi qua
mùa hè đi lại
ta đã chia xa
mà tình theo mãi

Chiều ngồi dưới nắng
thả hồn đi rong
em mơ cùng nắng
tan vào hư không.

Kiểu Lệ

Dấu Chân Xưa

Chiều tan trường tại mình chung lối bước
Nhớ không mi, ngày xưa thuở học trò
Rồi một hôm mình chẳng biết buồn lo
Cười khúc khích nghe anh chàng theo tán

Khi mùa hạ bay về bên lãng mạn
Phượng sân trường lơ đãng giữa mùa thi
Còn nhớ không ngày học cuối đó mi
Bâng khâng quá thương hoài ôi ánh mắt

Nhưng mi ơi, thuở xưa dấu đã mất
Tháng năm nào tại mình cũng chia tay
Nắng sân trường lặng lẽ biết ai hay
Ta nhớ mãi dấu chân người theo gót

Hoa Hạ

Mất dấu chân xưa

(mến tặng Hoa Hạ)

Ta nhớ chút! những ngày xa xưa đó.
Bọn chúng mình không một chút buồn lo
Bao niềm thương khi còn thuở học trò
Ta run sợ khi có người theo bước.

Ta rất nhớ mùa hè của thuở trước
Phượng rực trời chọc phá cả mùa thi
Rồi bâng khuâng khi đến cuối học kỳ
Mất gặp mắt ôi sao mà hồi hộp!

Giờ xa rồi những sớm mai đến lớp
Nắng non hồng tô má điểm thêm tươi
Chiều tan trường ta nhớ lắm mi ơi!
Dấu chân người đang theo ta thuở ấy.

Kiểu Lệ

THE CRANBERRIES

The Sand Man

Kể từ khi được thành lập vào giữa năm 1990 tại Ireland cho đến nay, ban nhạc "The Cranberries" đã cho ra được ba đĩa nhạc độc đáo, đưa danh tiếng của ban nhạc đi khắp thế giới. Các đĩa nhạc ra sau đều chứng tỏ thêm tài năng cũng như phong cách âm nhạc riêng biệt của họ. Ban nhạc gồm có bốn thành viên chính là ca sĩ Dolores O'Riordan, hai tay guitar anh em Noel Hogan và Mike Hogan, và tay trống Feargal Lawler. Hầu hết các bản nhạc đều do Dolores O'Riordan soạn nhạc và viết lời.

Đĩa nhạc đầu tiên ra đời vào năm 1993 mang tên "Everybody Else Is Doing It, So Why Can't We?" Với đĩa nhạc này, ban nhạc Cranberries đã khẳng định vị trí riêng biệt của mình trong giới âm nhạc với những bản nhạc nhẹ nhàng, đầy sức cuốn hút, đặc biệt là hai bản nhạc êm dịu "Dream" và "Linger" được giới trẻ Hoa Kỳ yêu thích ngay lập tức. Giọng ca điêu luyện sắc sảo, lúc trầm lúc bổng, khi ngân khi lách của cô ca sĩ trẻ Dolores O'Riordan dễ dàng chinh phục cảm tình của thính giả. Giọng ca của Dolores O'Riordan được thể hiện xuất sắc trong hai bản nhạc "Pretty" và "Waltzing Back". Những bản nhạc trong đĩa nhạc này đều ngắn, nhẹ nhàng và dễ nghe.

Một năm sau, đĩa nhạc thứ hai mang tên "No Need To Argue" ra đời. "The Cranberries" hoàn toàn chiếm trọn cảm tình của giới hâm mộ với hai bản nhạc xuất sắc, bản "Ode To My Family" tình cảm nhẹ nhàng và bản "Zombie" phản chiến mạnh mẽ, chứng tỏ ban nhạc có thể sáng tác và trình diễn những bản nhạc mạnh, táo bạo cũng như những bản nhạc nhẹ nhàng, sâu sắc. Bản nhạc "Zombie" (Xác Người) là một thành công xuất sắc của ban nhạc, phản ánh những hình ảnh chiến tranh tại Ireland. Thêm vào đó, đĩa nhạc này còn cho thấy "The Cranberries" có khả năng sáng tác những bản nhạc "hit" (bản nhạc thành công, được nhiều người yêu thích) bằng tiếng ca cao vút, trong sáng cùng với những hợp âm guitar êm dịu của Noel Hogan. Tiếng ca của Dolores O'Riordan phảng phất tiếng ca

của Sinead O'Connor và tiếng đàn của Noel Hogan gợi nhớ tiếng đàn của tay guitar "The Edge" trong nhóm nhạc U2. Tiếng ca của Dolores O'Riordan có thể biến những từ ngữ vô nghĩa thành những âm thanh du dương. Chẳng hạn như những âm thanh "dou dou dou... dou..." "oh oh oh yeah..." quyện hoàn hảo vào lời nhạc trong các bản nhạc, tạo nên những âm thanh du dương, ngọt ngào. Dolores O'Riordan, do vậy, có thể nói đã sử dụng tiếng ca của mình như là một nhạc khí đầy sức cuốn hút kết hợp cùng với tiếng đàn và tiếng trống. Mỗi khi Dolores O'Riordan cất tiếng ca, ta lập tức nghe nhận những âm thanh du dương, trầm bổng. Ngoài hai bản nhạc xuất sắc trên, đĩa nhạc thứ hai này còn có những bản nhạc hay khác như "Twenty One", "I Can't Be With You",... Do vậy, đĩa nhạc này nhanh chóng được giới hâm mộ lùng mua khắp Hoa Kỳ và thế giới, đưa số đĩa bán ra lên hơn 10 triệu đĩa.

Hai năm sau, "The Cranberries" lại tung ra đĩa nhạc thứ ba mang tên "No Need To Argue." Đĩa nhạc này có nhiều bản nhạc mạnh mẽ như "Hollywood", "Salvation", "Free To Decide" xen kẽ những bản nhạc buồn nhẹ nhàng khác. Với đĩa nhạc này, "The Cranberries" một lần nữa khẳng định vị trí và danh tiếng của mình. Tiếng ca của Dolores O'Riordan góp phần tạo nên hai bản nhạc buồn nhẹ nhàng xuất sắc: "When You're Gone" và "Joe." Tiếng ca của Dolores O'Riordan thật du dương trong bản nhạc buồn nói lên tâm tư của mình khi vắng người yêu (When You're Gone) và thật buồn trong tiếng đàn mandolin réo rít, diễn đạt tâm sự buồn trước cái chết của bà ngoại của mình (Joe). Tiếng ngân nga "oh hey yeah..." "huh huh huh..." trong bản "Joe" càng tạo nên âm hưởng buồn của bản nhạc. Tóm lại đĩa nhạc thứ ba này là một thành công nữa của "The Cranberries."

Ban nhạc "The Cranberries" là một ban nhạc có khả năng sáng tác những bản nhạc với giai điệu du dương và lời hát mộc mạc. Ban nhạc đang thâm âm cho đĩa nhạc sắp tới, sẽ được phát hành vào tháng Chín tới đây. Các bạn hãy đón nghe.

Vu Lan Thương Tặng Mẹ Hiền

Vu lan mẹ đã tròn mấy mươi?
Lòng con thương lắm mẹ hiền ơi!
Tình mẹ thương con cao vời vời,
Con nguyện khắc ghi cả một đời.

Vu lan đem đến bao ước mong,
Mẹ ơi, lòng nguyện dặn với lòng.
Tấc dạ báo đền ân nghĩa nặng
Ôn nghĩa sanh thành chưa trả xong.

Vu lan mang lại bao luyến thương,
Mẹ ơi, thương mẹ biết bao đường.
Vĩ mà có thước dài muôn trượng.
Đo hộ lòng con đáy sông Tương.

Vu lan tháng bảy anh hồi anh,
Tách trà kính mẹ tám lòng thành.
Ghi công nuôi dưỡng bao năm tháng.
Rễ hiền, dâu thảo anh nhé anh!

Vu lan thu đến anh nhớ không?
Vần thơ em viết vụng đôi dòng.
Mẹ là tất cả trong em đó!
Lòng em thương mẹ mấy dòng sông!

Vu lan mang lại bao vấn vương,
Mẹ là muôn thuở một trời thương.
Là tim, là máu, là hơi thở
Là trọn trong em một thiên đường.

Vu lan con trẻ xin chấp tay,
Nguyện mẹ bên con tháng năm dài.
Hương về tây, lòng thành con khẩn lạy,
Độ mẹ hiền sống mãi đến ngàn mai.

Hôn mẹ

Bé ngoan (CNCD)

Đường Về Quê Mẹ

Ngồi nơi đây ngóng trông về quê mẹ
Mịt mù khơi cách trở Thái Bình Dương
Sóng vỗ về mang nỗi nhớ, niềm thương
Ôi quê hương bao giờ ngày trở lại!

Bước ra đi lòng dạ sầu tê tái
Dạ nao nao gạt lệ cách xa cha
Bỏ đàn em, cùng với một mẹ già
Đời viễn xứ tháng năm dài cô quạnh

Ta ước mong làm loài chim tung cánh,
Vượt hải hồ thăm đất tổ, quê cha
Lướt sóng khơi tìm về lại quê nhà,
Gặp mẹ già cho châu sa mừng tủi

Dòng trần tục người đời ơi ngăn ngủi,
Biết bao giờ ta vượt bến ra khơi
Về quê hương nửa trái đất xa vời,
Bước đặng trình đường về muôn cách trở...

Thơ tặng Mẹ

Bé ngoan (CNCD)

Một Kiếp Yêu

Đêm nhớ anh, đưa hồn về một cõi
Tình đang nồng sao thế vội chia ly
Đời vắng anh, em còn lại những gì?
Hồn đã chết thành cánh si bé bỏng

Đêm nhớ anh, đưa tình ta vào mộng
Khúc ca sầu hơn nhạc Vũ Thành An
Còn yêu nhau sao xa cách đôi dàng?
Nghe trống vắng giữa vườn hoang sa mạc

Đêm nhớ anh, tìm lòng nghe tan nát
Em ước gì chung bóng với anh yêu
Đời vắng anh, em lệ ứa từng chiều
Anh nơi đó, có còn yêu không nữa

Đêm nhớ anh, một mối tình si dại
Cuộc tình đầu. Em yêu mãi anh ơi!
Một trời thương... một trời nhớ để đời
Em vẫn thế... yêu người. Thôi một kiếp.

Thùy Trang



ghi nhanh đêm K. KHÚC CỦA LÊ



chuyện về thơ ở các nơi trên toàn nước Mỹ. Trong vòng 15 phút, cử tọa được nghe chính nhà thơ nói về dụng ý dùng các dấu phẩy, cách ngắt câu trong thể thơ lục bát... Nhưng vì thời gian có hạn, nhà thơ không kịp trình bày cách dùng dấu / (slash) trong thơ của ông. Riêng phần đặt câu hỏi, Du Tử Lê đã dí dỏm trả lời các câu hỏi đặt ra cho thơ, cũng như đời sống riêng của ông.

Phần hai của chương trình là những ca khúc được phổ từ thơ của Du Tử Lê, bởi các nhạc sĩ: Trần Duy Đức, Phạm đình Chương, Phạm Duy, Anh Bằng, Hoàng Quốc Bảo, Hoàng thanh Tâm, từ Công Phụng, Đăng Khánh... được trình bày qua các ca sĩ chuyên nghiệp như: Bích Liên, Bích Thuận, La Sương Sương, Song Hằng, Trần Duy Đức, Anh Dũng, Đình Ngọc, Mỹ Thúy, Quốc Việt.

Mặc dù phòng hội chật và nóng, nhưng mọi người đều say mê theo dõi chương trình cho đến phút cuối, và có rất nhiều vị phải đứng để tham dự cho đến cuối buổi vì không một chiếc ghế nào trống. Non Sông cũng cử đại diện tham dự chương trình đặc sắc này và có chụp hình lưu niệm với nhà thơ vào cuối buổi diễn.

Hội Văn Học Nghệ Thuật Việt-Mỹ (VAALA) là một tổ chức văn hóa Việt uy tín, luôn có những buổi sinh hoạt văn hóa nghệ thuật cho cộng đồng Việt tại Orange County, “K. Khúc của Lê” là một trong những sinh hoạt đặc thù của hội. Trân trọng giới thiệu đến các bạn trẻ hội quán này và mong các bạn có mặt đông đủ hơn trong các lần kế tiếp.

(Etcetera ghi)

Thật hiếm có những sinh hoạt văn nghệ nào mà những người tham dự lại chịu khó đến sớm như thế, trước nửa tiếng đồng hồ, hội quán VAALA, (số 11022 Arcacia Parkway, Garden Grove), đã đông nghẹt. “K. Khúc của Lê”, buổi sinh hoạt văn nghệ mở đầu mùa thu đã diễn ra đúng giờ, y như trong tờ chương trình đã định: 8.30PM, đây là điểm son đầu tiên đáng ghi nhận của chúng tôi.

Sau phần giới thiệu nồng nhiệt của hai vị giáo sư Nguyễn Đình Cường và luật sư Phạm Đào Bạch Tuyết, hơn 120 khách yêu thơ đã vỗ tay chào mừng nhà thơ Du Tử Lê, nhân vật chính của đêm thơ/nhạc. Du Tử Lê, theo lời giới thiệu, được xem như nhà thơ có công lớn trong việc cách tân thi ca qua nhiều hình thức ngắt câu, xử dụng dấu / (slash) thay cho các dấu (.), (,) v.v. Không những thế, thi ca của ông luôn gây xao động tâm tình người đọc bởi những hình ảnh mới lạ và là nguồn cảm hứng cho rất nhiều các nhạc sĩ. Du Tử Lê, một trong rất ít các thi sĩ Việt nam có tác phẩm được tuyển chọn giảng dạy trong các giáo trình đại học tại các đại học lớn như: UCLA, UCI, cũng như ông được mời đến nói

VỀ TỪ VÔ VỌNG

Thơ Du Tử Lê

Nhạc Hoàng Song Nhy (Sài Gòn, 1985)

Lento Expressio

The musical score is written in treble clef with a key signature of three sharps (F#, C#, G#) and a 3/4 time signature. The tempo is marked 'Lento Expressio'. The lyrics are written below the notes, with some words in italics. The score consists of ten staves of music.

về từ một dòng sông Em
nòng nân nhớ biển Gió cuốn muôn nghìn
năm Lấp chôn tình vô vọng về
từ một mùa Đông Em rầu rầu sương
có Hồn mừng mừng mây mù Mất
bơ phờ cõi nhớ về từ một ngày
mưa Em nảo nùng oan khổ Cây
khăng khiu đời chờ là một đời héo
uá về từ một tình đau Mối
ứ tràn máu mận Ngực ngậm lời trăm
năm Hồn rũ bóng hiu hiu

LTS: Gần đây, nhiều anh chị em sinh viên có những băn khoăn về cách điều hành hội sinh viên Việt nam của trường. Có những lúc hội rất mạnh và có những khi hội rất yếu gần như giải tán. Đây là một đề tài dài và khá phức tạp. Non Sông sẽ cố gắng thu thập những câu hỏi, ý kiến để chúng ta cùng tìm cách làm cho cùng chia sẻ kinh nghiệm sinh hoạt với nhau.

Hỏi: Tôi là một cựu sinh viên. Những năm về trước khi còn sinh hoạt ở VSA, chúng tôi thường có những sinh hoạt tích cực và ý nghĩa cho các hoạt động sinh viên. Lớp bạn cũ giờ mỗi đứa một phương rồi. Gần đây tôi về học cao học ở trường cũ và rất mừng vì thấy VSA vẫn còn hoạt động. Tôi cũng muốn giúp mấy em nhưng thấy khó khăn quá, hình như mình "già" rồi nên mấy em không nghe mình nói, thậm chí còn đụng chạm vì nhiều em tự ái rất cao. Có cách nào mình giúp mấy em tránh những lỗi sinh hoạt mà chúng tôi đã vấp phải ở những năm về trước không?

Đáp: Người có lòng như anh thật là hiếm, già trẻ không phải là vấn đề đâu anh.

Anh nên quan sát coi hội cần gì và nếu anh có thể giúp được thì nên giúp. Ý kiến hay thì thật là nhiều nhưng thực hành thì không phải là chuyện dễ. Muốn giúp các em thì không phải mình chỉ góp ý kiến, kinh nghiệm suông mà mình còn phải "nhào" vô phụ các em làm việc. Khi anh sinh hoạt có trách nhiệm, uy tín thì những kinh nghiệm của anh được anh em chú ý hơn. Chúc anh may mắn.

Hỏi: Mình nên có tham gia Vietnamese Student Association (VSA) ở trường học mình không? Sao nhiều lúc tôi thử đi họp nhưng thấy chán quá.

Đáp: Hội sinh viên Việt nam là tiếng nói của sinh viên Việt nam nơi trường mình học. Đó cũng là một trong những nơi mà sinh viên Việt nam mình cùng có những hoạt động sinh hoạt, giúp đỡ nhau và bảo tồn văn hóa. Góp tay để làm cho hội sinh viên hoạt động mạnh hơn là một việc nên làm. Bạn nên tham gia và hãy đưa ra những đề nghị hữu ích để giúp VSA được mạnh hơn. Bạn cũng có thể mời thêm những bạn bè cùng vào để góp tay vạch

định những chương trình hay, hấp dẫn và có ý nghĩa cho hội.

Hỏi: Em nằm trong ban chấp hành của VSA nhưng bó tay vì không biết phải giúp như thế nào. Các anh chị có kinh nghiệm sinh hoạt xin hãy giúp ý kiến em với.

Đáp: Rất nhiều VSA officials có những lo lắng như bạn. Câu hỏi bạn đưa ra không rõ là VSA của trường bạn bị vấn đề gì nhưng NS xin góp vài ý kiến như sau:

1) Ban chấp hành (BCH) thỉnh thoảng nên thường có những sinh hoạt chung với nhau (Karaoke, picnic, movie, camping, eat-out v.v...) để tạo không khí vui vẻ và thông cảm nhau. Nhờ vậy anh em trong BCH làm việc với nhau dễ dàng hơn.

2) Cần thẳng thắn để giải quyết những mâu thuẫn nội bộ với nhau trong BCH. Đừng nên đi than phiền về một người trong ban chấp hành với người ngoài ban chấp hành vì làm vậy thì chẳng khác "vạch áo cho người xem lưng" và do đó gây những ảnh hưởng và tai tiếng không tốt cho BCH và VSA.

3) Luôn có những chương trình hoạt động (văn nghệ, báo chí, gây quỹ, thể dục thể thao, tham gia các sinh hoạt của trường, cộng đồng v.v....) để các thành viên có dịp sinh hoạt.

4) Thành viên BCH phải tỏ ra là những tấm gương sáng thì tiếng nói của BCH mới được anh em sinh viên trong trường mến nể và tiếp tay đẩy mạnh các sinh hoạt của hội. Một thành viên BCH chỉ lo việc sinh hoạt của hội mà để bị điểm thấp, "drop" lớp thì chỉ làm cho người ta tội nghiệp mình. Một thành viên BCH mà ăn nói, hành động không giữ tư cách thì sẽ là "con sâu làm rầu nồi canh". Do đó BCH nên nhớ nhắc nhở với nhau để cùng giúp

nhau trở thành một ban lãnh đạo tốt và có bản lãnh của hội.

5) BCH nên vui vẻ đón nhận mọi ý kiến từ các bạn sinh viên, tránh điều hành hội bằng đường lối độc tài. Nên học hỏi những kinh nghiệm từ người đi trước. Quan trọng nhất là phải đề cái "tôi" trong người xuống, tránh phát biểu quá nhiều ý kiến vô bổ, ham nổi, ham danh. Tránh tình trạng một người trong BCH ôm quá nhiều việc đến nỗi phải bỏ làm, bỏ lớp v.v....

6) Phải giữ uy tín với gia đình, đảm bảo chuyện học và những sinh hoạt khác để gia đình mình an tâm. Cố gắng đừng vì hợp hành mà đi sớm về khuya thường xuyên làm cho gia đình cảm thấy VSA làm con em mình sa sút trong vấn đề học hành...

7) Khi bất cứ ai trong BCH chuyển trường hoặc ra trường thì nên về giúp VSA của mình khi có dịp. Nhờ vậy các anh em mới trong BCH sẽ cảm thấy tự tin hơn vì có sự tiếp tay và kinh nghiệm từ đàn anh.

Sinh hoạt trong BCH của VSA là một thử thách lớn. Cũng học hành, làm việc như các sinh viên khác nhưng mình còn tìm cách góp tay để thực hiện những hoạt động ý nghĩa, lý tưởng là một điều tuyệt vời không phải ai cũng làm được. Những ai đã từng sống chết với VSA của mình luôn cảm thấy đó là những ngày tháng, kinh nghiệm đáng nhớ. Đặc biệt là họ học được rất nhiều điều trong thuật xử thế, điều hành. Trong những năm vừa qua, NS rất may mắn có dịp tiếp xúc với nhiều ban chấp hành hội sinh viên Việt Nam của các trường đại học và trung học. Hàng tháng BCH các trường thường về họp tại trụ sở THSV, do đó anh chị em trong THSV học hỏi được khá nhiều điều hay từ các BCH. Hy vọng có dịp gặp bạn để chúng ta cùng chia sẻ thêm một số kinh nghiệm sinh hoạt.

Tìm Về Thời Thơ Dại!

Em đưa tay,
kéo về,
thời con nít
Nơi xóm chợ chiều,
thơ dại,
hồn nhiên.
Có lắm trò chơi mãi miết réo mòi
Có những cánh diều vô tư chao liệng.

Em đưa tay,
kéo về,
thời thơ dại
Tìm lại những ngơ ngác,
trò chơi xưa:
Nhà chòi,
đánh trận,
cỏ lau dựng trại
Bị mẹ đánh, trốn ra vườn, chơi nữa.

Em đưa tay,
ôm trọn,
miễn ký ức.
Một thuở ngày xưa,
bình dị
ngô nghê
Quên đi mất Cha Mẹ một đời lam lũ
Cực nhọc nuôi em, tình thương tràn trề.

Em đưa tay,
cầu xin,
Mùa báo Hiếu,
Cầu cho Mẹ Cha bình thân an nhàn
Cầu cho mọi người hạnh phúc, an Khang,
Và mong cuộc sống đừng như là cơn lốc.

Đơn giản thế,
Em mong mình có thể
Trở lại ngày xưa, con nít hồn nhiên
Và em sẽ thương Cha Mẹ thêm nhiều
Vì em hiểu rõ công ơn trời biển.

Giọt nước mắt hôm nay em muốn,
Tạ tội Mẹ Cha ơn nuôi dưỡng, em chửa đền,
Nhìn lại chính mình, hình như vẫn chửa nên,
Cha Mẹ ơi, con chưa tròn bổn phận.

MeoCon – Sept. 98'

**You can give without loving
But you can never love without giving**



Mùa Khai Trường

Này cô bé tay lấm lem màu mực!
Sao bé còn cứ mãi mãi ham chơi!
Mùa khai trường đang tới đấy bé ơi
Mua sách vở để vào niên học mới.

Chậm chút đi, bé chờ ta theo với!
Đi kiểu này còn ý nghĩa gì đâu
Làm nữ sinh sao bé cứ đi mau
Đi nhanh thế sẽ không giàu đâu nhé!

Đủ hết chuta, viết chì cùng thước kẻ
Vỡ trắng tinh trong chiếc cặp da màu
Ô mai nè, Xí muội bỏ nơi đâu,
Khéo khéo dính sẽ hoen màu trang giấy!

Cô bé ơi đời sẽ vui biết mấy!
Nếu mãi làm cô trò nhỏ thân thương!
Mỗi buổi mai ta đưa bé đến trường
Mùa khai giảng mộng mơ ra cửa lớp.

Ngó làm chi khiến tim ta hồi hộp
Không thuộc bài làm sao lấy điểm A
Chiều tan trường ta đã đủ cơn say
Phải gắng học trong những giờ lên lớp.

Ở đầu lớp không được nhìn cuối lớp
Khoảng cách xa bé chẳng thấy gì đâu
Giờ ra chơi ta sẽ ở bên nhau
Ghi kỷ niệm trong ngày đầu khai giảng...

Cái ông kia... sao mà ngoan quá vậy!
Mùa học về mà lo lắng làm chi!
"Làm học trò nhưng không sách cầm tay..."
Thế mới đẹp tuổi học trò đấy nhé!

Lấy than đen thay bút chì để vẽ
Pha cho vừa màu tím của mồng tơi
Viết tên ông trên những chiếc lá rơi
Đem yếm thử cũng tiêu đời đó nhá!
Học ở đây phải vội vàng hối hả
Đi từ từ sẽ lãnh 'F' cho coi
Vừa test xong lại phải final rồi
Homework không cũng đủ làm ngập thờ.

Cái ông kia sao mà không mắc cỡ!
Tôi mỗi đầu chữ có ngó ông đâu!
Chiều tan trường sao ông cứ theo sau!
Anh tui biết ông ăn đòn cơ đấy!

Nhưng khai giảng làm tôi vui lắm đấy
Thôi được rồi ông cứ nghe đây
Giờ ra chơi hãy đến ở gốc cây
khắc kỷ niệm khai trường lên trên ấy.

Kiểu Lê

Mùa Khai Giảng

Mùa khai giảng em bắt đầu đến lớp
Xung quanh buồn vì thiếu bóng người quen
Đâu đây chớm mưa hạt buồn từng lớp
Quanh cổng trường khe khẽ em gọi tên
Ve thôi hót, vàng cây đầy trước ngõ
Đường đến trường chỉ một bóng quạnh hiu
Thương tiếc chi ngày xưa người ta tỏ
Lúc khai trường... Ta ngoảnh mặt một chiều

Cafe

WHY KIDS JOIN STREET GANGS?

A car accident in Westminster about two years ago killed four Vietnamese teenagers and injured one. One of the deaths was my teenage cousin, Tuấn. Within a few minutes after the crash, police cars converged from all directions. An ambulance was immediately dispatched to the scene. Spectators huddled together, the horror mirrored in their eyes. A couple of news reporters also arrived at the scene, not too long after the ambulance. The cameras recorded the grizzly picture of the dead bodies and the smashed Mercedes, which had run straight into an electric pole and was ripped into two pieces. “We think this tragedy is a result of gang rivalry,” a reporter spoke tensely into his microphone. He was right. These kids were members of a gang. They

had been chased and shot at by another group. Speeding recklessly at well over eighty miles per hour on local streets, the driver had lost control when he tried to make a right turn. A policeman said, “This is the worst crash that I have ever seen.” Those watching the news would probably shake their head and start to wonder how juvenile gangs come to exist in this country. There are numbers of causes, but the most direct and important ones are poverty, racism, peer pressure, television, and lack of cultural values.

Why is poverty a major cause of kids joining gangs? The answer is not too complicated. There are a great number of families in which both parents are almost never home. Without skills and education, these parents have to accept minimum

wage and physically demanding jobs. To provide sufficient support for their children, they end up putting in over time, evenings and on weekends. Struggling to have a shelter over their head, enough food on the dinner table, warm outfits for the cold winter or the rainy days, these poor parents do not have much time left to look after their children. Parental monitoring for the children is transferred over to the older child. These children take turns taking care of each other. Since their parents do not make much money, these kids often have to share a number of things. They never develop a sense of personal ownership. They might not have their own room, own bed, or even own toys. They never possess anything new. Clothing and shoes are passed on to the younger child, even though the oldest child does not have any new outfit. His parents often get used clothes for him from a thrift store. Lacking substantial and emotional care, children from impoverished families easily fall when exposed to bad temptations.

Imagine a poor child, who never had a new pair of shoes in his life, being offered a pair of flashing sport shoes. At first, he would probably refuse in embarrassment. However, the person who initiates the offer might coax the poor child, “Don’t worry. You could pay for it by running a few errands for me.” This logic seems to convince the kid. Without hesitating, the kid accepts the offer in hope of an opportunity to repay it in a decent way. Unfortunately, these “errands” are not simple at all. It could be a secret message, or an illegal product that the poor kid has to carry out to another gang’s member. The offers keep coming, and the errands accompany them. Once the first offer is accepted, it is hard to resist those after it. Consequently,

the errands will increase in number and demand. Eventually, the innocent child finds himself a gang member who can no longer carry out his own will. He is now committed to these kinds of activities. He also derives pleasure from his acts. He reasons to himself, "Being a gang member, having money, goods, privilege and power, is far better than being an ordinary kid, having nothing but poverty, suffering, and depression." For him, the gang is his only mean to climb out of his poor fate.

How about racism? Children from minority ethnic groups often experience disadvantages in everyday life. There are language barriers and cultural differences. There is also discrimination and prejudice everywhere. In my cousin's case, his classmate beat him up, because the boy could not copy his homework. Did he deserve to be beaten up? The answer is yes for the lazy classmate, because Tuấn did not share his knowledge. There are also emotional factors that contribute to the violence of these kids. Crowding in low condition housing areas, receiving little or no supervision, these kids build up within themselves a will to rebel. Once being discriminated against, a child might turn around and take it out on someone else. To prevent himself from being discriminated, he identifies himself with his own group. His neighborhood becomes his terror. His neighbors and his own ethnic friends become his gang members. His friends and he will fight against anyone who crosses the border, who invades the territory, who messes with one of their people. He believes that as long as he is with his own group, he does not suffer discrimination. Moreover, he looks forward to companionship, adventure, experience and support from other members of the group. To be totally accepted by the group, he begins to dress up, behave, and carry himself according to the style of his group. He wants to be addressed as one of the group.

Take Tuấn's case, a tenth grader, for instance. One day, he went to class early

and recognized a banner in a restroom, "Hey, little yellow skin. What are you doing here?" He was so upset that he could not do anything that day even taking note for his class. He talked to his Asian classmates about what he saw in the restroom. They all came to a conclusion that, "We have to cooperate to fight against those who despise us." Really, a group of ten Asian students started joining gang from then and Tuấn was the leader. They first formed a name for their group and everybody in this gang dress black wide jeans and white T-shirts. In addition, they all have short hair and always go to school together.

It is not surprising that not only impoverished and minority children are joining gangs, children from wealthy families also engage in gangs as well. Peer pressure is one of the reasons behind this phenomenon. Generally speaking, kids often want to own things just like their peers own such as fanciful clothes, big houses, luxury cars, and unlimited privileges. When school time is over, these kids often get together for a number of activities. Usually, they choose to meet at a house of any classmate whose parents both work. Then, they can do whatever they want such as drinking, singing, watching adult or violent movies, or worse, attempting to use drugs. Their parents, however, don't know anything about their children's after school activities. They always assume that their children are doing well in school. Without their parents' attention, these kids sink into their daily routine. As a result, there is little time left for them to do homework or household chores.

When parents find out what their kids are up to, they often reason with their children and ask them to quit immediately. Is it easy for kids to resist these enjoyable activities? The answer is no if these kids are addicted to this kind of routine. They might choose their friends over their families when their parents' will and theirs are conflicting. From then on, these kids get together on streets instead of inside their own houses. They gradually form a gang to

unite themselves and protect themselves.

When they have their own group, rules and enforcement must come along. There is no way out for a kid once he has joined a gang. If a kid wants to get out, what would happen? Gang members definitely find ways to persuade the kid to stay. Worst is, the leader holds a knife to the newcomers throat. If the leader thinks the newcomer is lying to him, he can slit his or her throat. Depending on the circumstances, they might coax or threaten him. The kid faces a life time decision here. If he no longer wants to be part of the gang, other gang members won't be his friends anymore. It's hard for the kid to say no. Doesn't the kid want others to think that he is cool and brave? The only solution is to stay with the gang where he feels that he is accepted.

When my cousin first joined his gang, he had a scary feeling every time he went home. He did not reveal he had joined a gang, but his parents knew everything through his friends. They reasoned with him about the bad result of gang's activities. He immediately agreed with his parents and was about to get out of the gang. Guess what? His gang's members again reasoned him. Unlike his parents' advice, he had a feeling of living in a "cool" world, which is only for gang members. Right after that, he run away and lived with his gang's members to avoid feeding of his parents' "lectures" everyday.

The influence of television on the American society is either good or bad; however, the bad angle is much wider for children. Television would not present the exact life in society, but an imaginary one, via all kinds of advertising. Therefore, it accidentally gives children a false idea about the society where they are living in. I would listen to Little Saigon radio on the way back home from school, because there would be an interesting talk show about educating children, and I could not help to become sad when listening to parents who had their kids in prisons because they committed crimes. A number of parents shared that their kids would

spend most of their time in a closed-aired room instead of going outside for physical movements. Being always in their own room and lacking of talking and sharing with their parents, kids have tendencies to do things based on their impulsion when they had a chance to hear what seems to be “freedom” to them. For this reason, joining gangs is not a problem for them, since they think that to find a “better life” for themselves, they need to hang around with whoever friends they could get. Who can guarantee they will not be under peer pressure afterward?

Finally, lack of cultural values is also an obvious reason why kids join gangs. In Vietnam, we have influences from various kinds of religions such as Buddhism, Catholicism, Taoism and Confucianism, and that's why we respect morality. In other words, poverty would not be a shame. I myself had lived in Vietnam for nineteen years and had experienced the poverty and starvation for a number of times since 1975. I was kind of comforted since I was not alone facing the privations. I could not count how many times I had seen people exhausted and fainted with hunger. I still have the memory of a friend, Trọng. He was born into poverty and his parents could not afford to buy him a new white shirt as required for students in Vietnam. He actually had a white shirt but it was passed from years to years, and ironically, it was a mixture of many patches. But he was the most optimistic boy that I have ever known. He was extremely intelligent and moral. One day, a group of boys tried to play a trick on us, the girls. He seriously told them to stop because it would not be nice to behave like that. Nobody could believe such little poor boy could implicitly impress every student in school. There was a little cute thought about him the other day when I had good news that he is officially a doctor and now serving in a

hospital in Ho Chi Minh city. I would think that no kid in America was as poor as Trọng, and if Trọng did not feel ashamed about his poverty then why should the kids here should? So why could they end up in gangs, doing drugs, drinking, smoking, committing crimes, and getting into violence activities? Is it because something in the American culture had adversed influences on them? The truth is, American schools do not have a morality subject taught in classes as in Vietnam. To develop creativity for kids, they let them to be very free. The consequence is those kids expect their parents to respect their freedom as much as their teachers do at school. That's why some children prefer to speak English than Vietnamese. It's pitiful for me to see my eighty-six years old grandma isolated in her room days and nights without having any talk from my cousins. Actually people like my grandma have a lot of knowledge about Vietnamese culture, but she can not teach her grandchildren, for she can not speak English and the kids expect her to communicate with them in English. It's easy to understand that when any expectation from the kids fails, they would roll up into the stream of gangs to find themselves a “family” where everybody in the “family” always conforms to their expectations.

When kids join gangs, their lives immediately shift from depending on their family to a safety net. Ironically, this “net”

is not safe at all. The kids' lives are always in danger and they could be arrested any time. They have to do a number of illegal things to finance themselves, and live with constant violence as well. They usually have conflicts with other groups or even among their own group. The death of Tuấn and his friends, once again, was an obvious result of gang conflicts. Society needs

to develop programs to reduce poverty, racism, peer pressure, and bad television shows so these kids can have a chance to live. Also, Vietnamese communities should advertise and encourage children to join organizations such as Scouts, Gia Đình Phật Tử, Thiếu Nhi Thánh Thể, Tổng Hội Sinh Viên Học Sinh, and concurrently set up Vietnamese courses in each organization so that children have a chance to know where their root is.

(In remembrance of my cousin)

You lie there

Eyes closed

Mouth shut

Heart dying

No movement

You parents stand right there

Crying and screaming

They love you

They want to kiss, hold, and hug you

You are motionless

Kiss can't help

Hug can't help

How could you be so cold?

Eyes still closed

Mouth still shut

Bye-bye

Lê Mỹ Hạnh

TẠI SAO KIM DAE JUNG VỚI CHÍNH SÁCH TỰ DO DÂN CHỦ VẪN GẶP KHÓ KHĂN TRONG VIỆC GIÚP NAM HÀN THOÁT KHỎI CƠN KHỦNG HOẢNG KINH TẾ?

Tạ Đức Trí

Cuộc khủng hoảng kinh tế Á Châu cho đến hiện giờ vẫn chưa chấm dứt và vẫn là mối lo ngại hàng đầu cho các nhà lãnh đạo Á Châu. Tân tổng thống Nam Hàn Kim Dae Jung là người được mệnh danh là một lãnh tụ sáng chói và cấp tiến của Á Châu năm nay vì ông đã từng tuyên bố là sẽ áp dụng tự do dân chủ trong đường lối lãnh đạo. Theo ông, chỉ có tự do dân chủ mới có thể kéo Nam Hàn và các nước Á Châu ra khỏi tình trạng bế tắc như hiện nay. Tuy nhiên, vấn đề thất nghiệp ở Nam Hàn vẫn chưa giảm và các cuộc đình công lại tiếp tục tăng. Vậy thì chính sách tự do dân chủ của Kim Dae Jung có thật sự thích hợp trong tình trạng kinh tế và cấu trúc chính trị của Nam Hàn hiện giờ hay không. Hay nói một cách khác tại sao Kim Dae Jung với chính sách tự do dân chủ vẫn gặp khó khăn trong việc kéo Nam Hàn ra khỏi cơn khủng hoảng kinh tế?

Để có được một câu trả lời tương đối khách quan, chúng ta hãy cùng xem xét chủ nghĩa tự do, và sơ lược hoàn cảnh lịch sử xã hội của Nam Hàn sau đệ nhị thế chiến.

Chủ nghĩa tự do (liberalism):

Trước khi hiểu rõ chính sách của Kim Dae Jung, chúng ta hãy quay trở về nguồn gốc của chủ nghĩa tự do của Adam Smith. Theo Adam Smith, một lý thuyết gia kinh tế của Scotland vào thế kỷ 18, thì chủ nghĩa tự do được định nghĩa là tự do trong thương mại, buôn bán mà không bị sự kiểm chế của chính phủ. Ông cho rằng chính sự tự do trong kinh tế sẽ mang lại sự phồn vinh cho quốc gia. Cũng như tự do trong giao dịch sẽ đem lại sự cạnh tranh trong thương trường, và từ đó lợi ích cá

nhân sẽ là động cơ thúc đẩy tất cả mọi người tham gia vào việc phát triển kinh tế. Do đó, ông tin rằng chủ nghĩa tự do sẽ ổn định các tranh chấp trong thị trường và việc can thiệp của chính phủ là điều không cần thiết.

Trở lại với Nam Hàn, Kim Dae Jung tin rằng quân đội không nên xen vào vấn đề kinh tế và chính trị hiện nay. Thay vào đó, ông đã trấn an dân Nam Hàn hãy kiên nhẫn chịu đựng tình trạng thất nghiệp trong khi chính phủ mới của ông đang thực hành chính sách tự do dân chủ.

Tuy nhiên, tự do dân chủ cũng đã được tranh luận ở các nước Á Châu. Cựu thủ tướng Singapore Lee Kwan Yew đã từng cho rằng xã hội Á Châu không thể nào chấp nhận lối tự do dân chủ theo kiểu Tây Phương. Ông tin rằng chính Khổng giáo với kỷ cương trật tự xã hội đã giúp châu Á phát triển mạnh mẽ về mặt kinh tế. Khác với ông, Kim Dae Jung cho rằng tự do dân chủ không phải chỉ thuộc về Tây Phương mà nó đã ở sẵn trong đạo Phật, Khổng, và Lão. Do vậy, ông nghĩ rằng Đông và Tây Phương đều ý thức được tầm quan trọng của tự do dân chủ trong việc phát triển kinh tế và chính trị. Nhưng nếu đã phát triển kinh tế theo lối tư bản tự do thì tại sao lại rơi vào tình trạng khủng hoảng? Phải chăng hoàn cảnh lịch sử của Nam Hàn sẽ giúp chúng ta hiểu thêm yếu tố đưa đến khủng hoảng.

Hoàn cảnh lịch sử xã hội của Nam Hàn sau đệ nhị thế chiến:

Tuy Nam Hàn đã phát triển theo kinh tế tư bản nhưng cấu trúc chính trị thì vẫn còn tàn dư của chế độ quân phiệt Nhật để lại sau 1945. Do đó, kinh tế tư bản vẫn còn bị

kiểm soát dưới quyền của chính phủ. Kim Dae Jung mặc dù vẫn kiên trì chính sách tự do dân chủ nhưng vẫn chưa dẹp bỏ được hết hệ thống hành chánh quan liêu quân phiệt Nhật đã tồn đọng trong mấy chục năm qua. Thêm vào đó, giới tài phiệt Nam Hàn (gọi là chaebol) đã lũng đoạn kinh tế lẫn chính trị Nam Hàn và vì vậy việc ngăn chặn quyền hành của chaebol là một trong những việc làm đầu tiên của chính phủ Nam Hàn. Vì vậy, kinh tế và chính trị phải hỗ trợ lẫn nhau và kinh tế tư bản không thể nào tồn tại dưới chế độ quân phiệt.

Mặc dù Kim Dae Jung đang cố gắng xây dựng nền kinh tế, chính trị theo chính sách tự do, dân chủ, nhưng ông cũng gặp không ít những khó khăn như: guồng máy chính trị quân phiệt mà Nhật đã để lại, áp lực của quỹ tiền tệ quốc tế, thất nghiệp lan tràn, vv.. Do đó, chính sách tự do dân chủ của Kim Dae Jung cần phải có thêm thời gian để thích hợp với sự biến chuyển trong cấu trúc chính trị cũng như những xáo trộn trong xã hội mà Nam Hàn đang phải đương đầu.

Tài liệu tham khảo:

1. Balaam, David and Michael Veseth. *Introduction to International Economy*. New York: Upper Saddle River, 1996.
2. Lee, Wha Rang. "Kim Dae Jung – Can He Deliver on His Promises?", *Korean Times*, Feb 14 1998.
3. Zakaria, Fareed. "Culture is Destiny: A Conversation with Lee Kwan Yew," *The New Shape of World Politics*.

TỬ VI

một khoa học huyền bí

tiếp theo từ NS số 90
Huyền Châu

Ngũ Hành Là Gì

Theo môn tử vi Tây Phương (astrology/horoscope) thì nếu một người sinh ra đời mà chịu ảnh hưởng của Mars (Hỏa Tinh) thì sẽ nóng tính, và nếu chịu ảnh hưởng của mặt trăng thì sẽ có nhiều nữ tính, vân vân... Những điều đó thì ta cũng không thể hiểu được là tại sao. Ví dụ như nếu ảnh hưởng của tinh tú vào một em bé mới sinh là có thật đi nữa, thì tại sao ảnh hưởng của Hỏa Tinh lại khác với ảnh hưởng của mặt trăng? Phải chăng vì cấu trúc của hai hành tinh này làm cho “điện” phát ra của chúng khác nhau? Khoa học Tây Phương chỉ cho ta biết có hai loại điện âm và dương thôi, tại sao lại có nhiều loại điện của nhiều hành tinh như thế?

Theo Y Khoa của Trung Hoa, không phải điện của con người chỉ có Âm Dương mà thôi, nhưng còn có Ngũ Hành. Âm Dương thì chúng ta đã biết rồi, đại khái Dương thì liên quan tới nóng, phái nam, còn Âm thì liên quan tới lạnh và phái nữ. Ông Osawa đã theo thuyết Âm Dương mà dạy người ta ăn uống đúng cách để chữa được một số bệnh. Theo ông thì những bệnh như là phong thấp và tiểu đường hay bao tử ợ chua thì thuộc về Âm, và cứ chịu khó ăn cơm (hay cháo) gạo lức muối mè thì sẽ trị được vì sẽ làm cho cơ thể có thêm chất Dương, và một khi trong người Âm Dương điều hòa thì sẽ hết mọi bệnh tật, có thể là vi trùng vẫn còn đó nhưng cơ thể mình sẽ có khả năng chống đỡ và vi trùng sẽ không làm hại được mình. Ngược lại, những bệnh như trúng nắng, ho nóng, hay là bao tử đầy hơi do nóng (không có ợ chua) thì thuộc về Dương, khi đó lại phải

tránh dùng những gia vị cay nóng và cần ăn uống những thức mát thì cơ thể mới điều hòa trở lại và mới hết bệnh. Người Việt Nam chúng ta cũng rất biết cách áp dụng điều hiểu biết này vào phương pháp ẩm thực để giữ gìn sức khỏe. Ở Pháp, có nhiều xe hơi thòng một sợi xích sắt chấm xuống đất phía sau xe, mục đích là để truyền bớt điện dương trên xe đi, (hay nói cách khác, là để lấy thêm âm điện tử từ dưới đất lên) để những người ngồi trên xe được thoải mái vì không bị mất hết âm điện tử khi vỏ xe chà xát vào không khí trong lúc xe di chuyển, và cơ thể mọi người trở nên quá dương làm họ nhức đầu chóng mặt. Có một lần sau khi xuống xe điện ở Hồng Kông tôi cảm thấy quá chóng mặt khó chịu, tôi bèn nắm tay vào một cái cột kim loại mát rượi gần đó, và sau đó chừng một phút tôi lại thấy hoàn toàn dễ chịu trở lại, chắc hẳn vì cơ thể tôi đã hút lại được một số âm điện tử truyền từ dưới đất lên. Biết được nguyên tắc điều hòa âm dương đối với cơ thể đã là một điều quan trọng để bảo tồn sức khỏe cho mình.

Thật ra quan niệm của ông Osawa về sự liên hệ giữa đồ ăn và sức khỏe cũng đã đúng, nhưng mà chưa đầy đủ. Ông đã không nêu ra được vấn đề Ngũ Hành trong thức ăn, như trong Y Học Đông Phương (hay nói cho đúng hơn là của Trung Hoa). Ngũ Hành bao gồm Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, và Thổ. Kim là kim loại, màu trắng, vị đắng, ví dụ như trong đồ ăn thì cải bắp, củ cải trắng là thuộc hành Kim. Trong cơ thể thì cũng có những cơ quan thuộc hành kim, đó là phổi, ruột già, tai, và tay chân. Một con người mà có dáng vóc hình Kim

thì người đó hơi mập mạp, da trắng, mặt tròn, và tiếng nói thanh tao. Một người chịu ảnh hưởng của Kim Tinh (Venus) cũng sẽ có vóc dáng như vậy.

Trước khi nói thêm về các hành khác, tôi muốn nói về sự liên quan giữa các hành trong cơ thể và trong đồ ăn với y học đông phương. Về vấn đề ngũ hành sinh và khắc thì y học liên quan mật thiết với tử vi và tướng số – do đó mà nhiều nhà danh y Trung Hoa cũng đồng thời biết xem tướng mạo rất giỏi. Đôi khi một ông thầy bói, sau khi so đôi tuổi, bảo phụ huynh của cô gái rằng: “không được đâu, anh này mạng mộc, khắc với mạng thổ của cô gái, lấy nhau không có tốt, khó làm ăn và nhiều điều xui xẻo”. hoặc: “cô ấy mạng Thủy sẽ khắc anh ta là mạng Hỏa đó.” Thật ra mấy ông thầy bói nói vậy cũng không có đúng lắm. Nếu muốn so đôi tuổi thì phải dựa vào nhiều yếu tố hơn là chỉ dựa vào hành của năm sinh. Tôi đã từng thấy những cặp vợ chồng có mạng khắc nhau hẳn hoi mà vẫn sống trường thọ bên nhau, lại có những cặp khác có mạng sinh nhau mà ở với nhau chẳng được bao lâu thì đã đem nhau đi gặp luật sư để làm giấy tờ ly dị. Ngũ hành có ảnh hưởng gián tiếp lên số mạng con người, điều này tôi sẽ nói trong một bài sau.

Nhưng ngược lại, ngũ hành lại có ảnh hưởng trực tiếp lên cách trị bệnh. Y học Trung Hoa chữa bệnh nội thương rất tài. Hiện nay, y học Tây Phương đã làm cho nhiều vị bác sĩ thất vọng và họ tuyên bố: “Sau khi trị bệnh nhiều năm, tôi chỉ còn tin vào y khoa có một nửa, đó là cách điều trị những chứng bệnh về vi trùng hoặc những trường hợp giải phẫu cho những tai nạn, còn để điều trị và phòng ngừa những chứng bệnh kinh niên thì lại cần phải dựa vào cách ăn uống của bệnh nhân.” Thật ra y học đông phương đã biết điều đó từ lâu rồi. Một quan niệm đơn giản là “ăn gì bổ nấy”. Nhưng bệnh nhân đã bệnh quá rồi thì làm sao còn ăn được nữa mà bổ. Và lại điều đó cũng chưa chắc, vì chưa có ai chứng minh. Còn một quan niệm nữa là:

“chữa bệnh trước, bồi bổ sau, nếu không thì chỉ bổ cho cái bệnh.” Vậy thuốc chữa bệnh của người Trung Hoa dựa vào đâu mà chữa được bệnh? Đó là dựa vào nguyên tắc âm dương và ngũ hành sinh khắc biến hóa.

Theo thông lệ, Âm thịnh thì Dương suy, và ngược lại. Còn Ngũ Hành thì sao? Kim thì khắc Mộc (nói cho dễ hiểu: cũng như lấy cây kiếm bằng kim loại mà chặt vào cây gỗ), Mộc khắc Thổ (vì cây mọc thì đâm thủng vào đất và hút chất bổ của đất), Thổ khắc Thủy (vì đất hút nước), Thủy khắc Hỏa (vì nước dập tắt được lửa), và Hỏa thì khắc Kim (lửa nóng làm chảy kim loại ra). Dựa vào sự khắc chế này, nếu một người bị bệnh vì ngũ hành trong người họ mất quân bình điều hòa, ví dụ như là “Hỏa vượng” (hành Hỏa trong người họ nhiều quá), thì thầy thuốc phải cho họ dùng một thứ thuốc gì đó có nhiều chất “Thủy” để chế ngự bớt chất “Hỏa” trong người bệnh nhân đi, hoặc chất “Kim”, để bồi bổ vào hành “Kim” đang bị khắc chế trong cơ thể bệnh nhân. Nhưng chất “Kim” hay “Thủy” này ở đâu ra? Không đâu khác hơn là ở trong các loại cây cỏ, vì mỗi loại cây cỏ đều có nhiều hay ít ở một tỉ lệ nào đó các chất âm dương ngũ hành. Như trên đã nói là vị đắng thì thuộc hành Kim. Ta cũng sẽ được biết rằng vị ngọt là thuộc hành Thổ, vị chua thuộc hành Mộc, vị mặn hành Thủy và vị cay hành Hỏa. Vì lý do này mà các thầy lang khi lên núi kiếm thuốc đôi khi phải nếm thử các thứ cỏ cây coi có vị gì. Đặc biệt củ Nhân Sâm thì đủ cả ngũ hành, do đó mà Nhân Sâm thường được coi là bổ nhất trong các loại thuốc bổ, là vì nó bổ đều về mọi mặt. Khi mẹ con tôi ăn củ kiệu, tôi thường nói đùa với con tôi rằng “sở dĩ ta thấy củ kiệu ngon vì nó có đủ mọi mùi vị, mặn chua cay ngọt đắng, và như thế là ăn củ kiệu sẽ được bổ đều tất cả lục phủ ngũ tạng...”

Nhắc đến lục phủ ngũ tạng, thì ta nên biết lục phủ là sáu túi chứa và ngũ tạng là năm cơ quan bộ phận. Những cơ quan đó là: Phổi thuộc hành Kim (như đã nói ở trên), tim thuộc hành Hỏa, lá lách (hay tụy tạng) thuộc hành Thổ, gan thuộc hành Mộc, và thận thuộc hành Thủy. Lục phủ

cũng liên quan tới ngũ tạng rất nhiều:

Bao tử thuộc hành Thổ, bàng quang thuộc hành Thủy, túi mật thuộc hành Mộc, ruột non thuộc hành Hỏa, và ruột già thuộc hành Kim, (còn phủ thứ sáu chỉ là cả ba ngăn lớn trong thân mình để đựng tất cả mọi bộ phận, cơ quan trong người).

Nói về màu sắc thì màu trắng thuộc hành Kim như trên đã nói, màu xanh thuộc hành Mộc (quý vị nào hay ăn rau xanh thì bổ gan), màu vàng thuộc hành Thổ (vị nào hay ăn chất ngọt thì bao tử được bồi bổ, và một thứ thuốc trị bệnh bao tử người Việt Nam hay dùng rất là công hiệu, đó là bột nghệ viên với mật ong: bột nghệ màu vàng thuộc hành Thổ, và mật ong ngọt cũng thuộc hành thổ do đó không lạ gì môn thuốc này trị bao tử là phải rồi. Quý vị nào yếu bao tử cũng nên coi chừng không nên ăn đồ chua nhiều, vì vị chua thuộc hành Mộc, mà Mộc thì khắc Thổ, ăn chua là hại thêm cho bao tử của quý vị).

Khi nào trời rất nóng thì bạn thích uống nước rau má cho mát có đúng không? Rau má có vị như thế nào nào? có phải là nó đắng không? Trời nóng tức là nhiều mặt trời thì Hỏa vượng, mà Hỏa thì khắc Kim, như thế là trong người bạn sẽ thiếu chất Kim, chất đắng thuộc hành Kim, bạn dùng thêm chất đắng vừa bổ phổi vừa thấy mát mẻ trong người, vì Kim sinh Thủy mà.

À quên tôi chưa nói với các bạn về Ngũ Hành sinh ra nhau như thế nào:

Kim sinh Thủy (nói cho dễ hiểu và dễ nhớ là kim loại thì chảy ra thành nước), Thủy sinh Mộc, tức là nước nuôi nấng cho cây mọc lớn lên, Mộc sinh Hỏa, vì gỗ có thể đốt lên để hóa thành ra lửa, Hỏa sinh Thổ, vì sau khi lửa đốt xong rồi thì còn lại tro đất, và Thổ sinh Kim, vì trong đất thì có kim loại. Cũng nhờ biết được những nguyên tắc này mà thầy thuốc Bắc cất thuốc để bồi bổ cho những người yếu đuối một bộ phận nào đó trong cơ thể.

Đọc tới đây, có thể có một vài bạn hoài nghi nói rằng: “Sao mà kỳ vậy? Sao không thấy khoa học Tây Phương nói về ngũ

hành, mà chỉ thấy nói đến âm điện tử (electron), dương tử (proton), và trung hòa tử (neutron) mà thôi?” Thật ra là khoa học Tây Phương chưa được thấu đáo đó thôi. Các nhà bác học Tây Phương đã nhận xét thấy sự hiện hữu của vô số hạt vi tế, còn nhỏ hơn hạt âm điện tử rất nhiều, và cũng vì chúng nhỏ quá nên họ nhận thấy là muốn quan sát được chúng thì khó khăn vô cùng. Biết đâu đó chẳng là những hạt đã tạo ra được tính chất của “vật chất”, bao gồm có “ngũ hành”, như là vài nhân vật đặc biệt người Trung Hoa cổ đã tìm ra từ nhiều ngàn năm nay, nhưng với phương tiện thô sơ, họ đã không có cách nào chứng minh cho ta thấy được, cũng như nhà bác học Albert Einstein đã cho chúng ta một công thức về sự liên quan giữa vật chất và năng lượng ($E = \frac{1}{2} mc^2$) mà ông không đưa ra một chứng minh, ngoài sự kiểm chứng bằng quả bom nguyên tử. (Cũng nên nói thêm là theo bài phỏng vấn những người bạn của ông Einstein trong cuốn băng Video “A. Einstein” của PBS nói về quan niệm và triết lý của ông ta, thì ông Einstein luôn quan niệm rằng ông ta có một sự cảm thông đặc biệt với God – hay Thượng Đế – và nhờ vậy ông đã tìm ra được cái công thức đã làm ông được cả thế giới ngưỡng mộ, vì một ngày kia, khi mà năng lượng dầu khí đã được tiêu thụ hết, thế giới sẽ phải dùng đến năng lượng nguyên tử, nếu không muốn rơi vào tình trạng của thời đại trước đây nhiều ngàn năm, khi con người chưa dùng tới cơ khí).

Huyền Châu

(còn tiếp)

NGHĨ VỀ ĐÊM KỶ NIỆM 200 NĂM

ĐỨC MẸ HIỆN RA TẠI LA VANG

TẠI VẬN ĐỘNG TRƯỜNG SANTA ANA (11 JUL 98)

*"Em gửi về cho anh dăm bao thuốc lá
Anh đốt cuộc đời cháy mòn trên ngón tay.
Gửi về cho mẹ dăm chiếc kim may
Mẹ may hộ con tìm gan quá đọa đày..."*

Từng lời, từng lời ca chậm rãi vang lên trên vận động trường Santa Ana như từng mũi kim châm vào lòng của người nghe đêm hôm ấy. Ca sĩ Việt Dũng đã mang lại cho khán thính giả sự trầm lặng và bui ngủi xúc động khi anh cất cao giọng hát, với tất cả tấm lòng cho quê hương Việt Nam dấu yêu, trong đêm kỷ niệm 200 năm ngày đức Mẹ La Vang tại vận động trường Santa Ana hôm 11 tháng 7 1998 vừa qua.

*"...Gửi về cho chị dăm ba xấp vải
Chị may áo cưới hay chị may áo tang.
Gửi về cho em kẹo bánh thơm thưng
Em ăn cho ngọt vì Đời nhiều cay đắng.
Con gửi về cho cha một manh áo trắng
Cha mặc một lần khi ra pháp trường phơi thây..."*

Tôi hầu như không cầm nổi nước mắt, phải ngấm cúi mặt và khẽ nhắm mắt lại để ngăn dòng lệ chực trào ra. Ngồi lặng nhìn xung quanh, tôi có cảm giác mười mấy ngàn người trong đêm ấy đều như tôi, nước mắt cứ chực trào ra.

*"Gửi về Việt Nam nước mắt đong đầy,
mơ ước một ngày quê hương sẽ thanh bình"*

Cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ đã tổ chức đại lễ kỷ niệm ngày đức Mẹ hiện ra tại La Vang, Việt Nam. Cách đây hai trăm năm, những tín đồ theo đạo Công Giáo bị triều Nguyễn bách hại và cấm đoán. Khi tới đường cùng, một số tín đồ ẩn trú tại La Vang đã cầu

nguyện khi tuyệt vọng. Đức Mẹ đã hiển linh với nhóm tín đồ trên. Hai trăm năm đã qua, Đạo Công Giáo lớn mạnh trên quê hương Việt Nam. Tại hải ngoại, cộng đồng Công Giáo đã tổ chức thành công đại lễ kỷ niệm ngày đức Mẹ La Vang tại miền Nam California, Hoa Kỳ. Nhưng trong nước, nhà cầm quyền cộng sản đã hạn chế không cho những người Công giáo long trọng tổ chức đại lễ tại La Vang. Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã hạn chế việc di lại trong khu vực La Vang. Nhớ lại thời Việt Nam sống dưới ách thuộc địa của người Pháp, dân chúng vẫn có đầy đủ tự do trong các việc tín ngưỡng tôn giáo.

Vừa qua trong một cuộc họp báo của đức tổng giám mục Sài Gòn Phạm Minh Mẫn, vị tổng giám mục đã tuyên bố "Việt Nam không có tự do tôn giáo". Ngay sau đó, Đảng cộng sản đã họp kín về vấn đề đối phó với tôn giáo tại Việt nam. Phật giáo cũng đang phải đối phó với vấn đề mà một quan chức trong ủy ban tôn giáo nhà nước đã tuyên bố "không nên nhớ tới ngày Phật đản".

Ngày 11 tháng 7 năm 1998 vừa qua đã đánh dấu niềm tin vào một tương lai thanh bình cho Công giáo tại Việt Nam nói riêng và cho cả một dân tộc Việt Nam nói chung. Sự vỗ tay nồng nhiệt mà mọi người dành cho ca nhạc sĩ Việt Dũng khi anh giới thiệu bản "Một món quà cho quê hương" và "Lời kinh đêm" cho thấy cộng đồng người Việt nam tại hải ngoại vẫn thăm cầu nguyện và rất quan tâm cho đồng bào trong nước đang phải sống ngọt ngào, mất tự do dưới ách thống trị của đảng cộng sản tại Việt Nam. Bầu trời và không gian như ngừng hẳn lại khi lời ca của Việt Dũng vượt không gian rót vào tâm tư của từng người trong sân vận động Santa Ana hôm ấy...

*Em gửi về cho anh một cây bút máy
Anh vẽ cuộc đời như ước vọng mong manh.*

Gửi về cho mẹ dăm gói chè xanh

Mẹ pha hộ con nước mắt đã khô cần...

"Mỗi người Công giáo là một chiến sĩ truyền giáo" đã được treo trong sân vận động. đối diện là hàng chữ "Năm xưa các thánh tử vì Đạo", "Hôm nay chúng ta nguyện theo chân các ngài" như là một quyết tâm đấu tranh trước vấn đề không có sự tự do tín ngưỡng tại Việt Nam hiện nay. Đại lễ đã diễn ra với sự tham dự của mười mấy ngàn người Công giáo, cùng với các đại diện của các ban, ngành và tổ chức tại miền Nam California. Vị tân tổng giám mục địa phận Los Angeles cũng có mặt trong buổi lễ đồng tế cùng mười mấy vị linh mục. Ca sĩ Anh Dũng và Hương Lan cũng tham gia cùng các ca đoàn tại cộng đoàn St. Polycarp, Westminster, và St. Columban trong ngày. Đêm ca nhạc sau buổi lễ có sự hiện diện của các ca sĩ, nhạc sĩ nổi tiếng tại miền Nam California như Việt Dũng, Như Mai, Anh Dũng v.v., cùng ban nhạc Asia.

Tại Việt Nam, giáo hội Công giáo cuối cùng đã tổ chức thành công đại lễ kỷ niệm ngày đức Mẹ La Vang trong ba ngày 13, 14, 15 tháng tám, 1998 vừa qua. Đảng cộng sản đã thất bại trong việc làm giảm tầm mức quan trọng của đại lễ này. Họ đã cố sức tạo ra những khó khăn, cản trở trong suốt quá trình chuẩn bị đại lễ. Nào là "khu vực nguy hiểm vì bom, mìn của cuộc chiến", nào là nước uống đã bị nhiễm trùng v.v... Tệ hại và đáng khinh thường hơn khi đảng cộng sản đã ngăn chặn dòng người hành hương về La Vang, Quảng Trị, một cách hết sức trắng trợn và đê hèn. Những tin đồn tại các miền quê đã bị "công an" tới nhà "hỏi thăm" để ngăn cản họ đi hành hương. Tại các thành thị, các chỗ thuê xe bus được chỉ thị treo bảng "hết xe" nếu đi về Quảng Trị. Tại hải ngoại, tất cả các sứ quán của Việt Nam đều không trả lời cho các đơn xin du lịch về Việt Nam trong trung tuần tháng tám vừa qua. Chính Lê Khả Phiêu, tổng bí thư của đảng cộng sản Việt Nam cũng đã từng tuyên bố "không nên tổ chức rầm rộ vì kinh tế đang suy sụp; phải tiết kiệm"! Một số người làm truyền thông tại hải ngoại trong cộng đồng Nam California đã

nói diều cọt rằng "cái lối tính về kinh tế như ông Phiêu thì hèn gì mà nước Việt Nam không xếp áp chót trong danh sách các quốc gia nghèo nhất thế giới". Cho dù gì đi chăng nữa, giáo hội Công giáo Việt Nam đã hiên ngang vượt qua tất cả các rào cản với niềm tin vào sức mạnh hiệp nhất.

Lấy trí nhân để thay cường bạo

Đem đại nghĩa để thắng hung tàn

(Nguyễn Trãi, Bình Ngô Đại Cáo)

Đức Tổng giám mục địa phận Sài gòn Phạm Minh Mẫn đã chủ trì đại lễ khai mạc ngày thứ năm 12 tháng 8, 1998, đức Hồng y Phạm đình Tụng chủ trì đại lễ bế mạc. Ước tính có hơn hai trăm ngàn lượt người hành hương về La Vang (thuộc tỉnh Quảng Trị, miền Trung Việt nam) với khoảng hơn một trăm ngàn người đã dự lễ ngày cuối cùng, thứ bảy 15 tháng tám 1998. Nhà cầm quyền cộng sản tại Việt Nam cuối

cùng đã phải nhân nhượng giáo hội Công giáo, hạn chế tới mức tối thiểu sự hiện diện của công an trong các buổi lễ để giữ cho sự trang nghiêm. Ngoài ra, nhà cầm quyền cộng sản cũng đã hợp tác với ban tổ chức buổi lễ trong các việc cung cấp nước miễn phí cho giáo dân và những người tham dự.

Trước những ngày này, trong và ngoài nước đều lo lắng trước cuộc đối đầu giữa Công giáo và đảng cộng sản tại Việt Nam có thể xảy ra. Nhưng điều lo lắng trên cuối cùng đã không xảy ra, phần lớn là do ý chí quyết tâm của mọi giới trong giáo hội Công giáo Việt Nam. Một giáo dân công giáo đã từng tuyên bố với phóng viên báo chí "đã đến lúc chúng tôi cần có quyền tự do thực sự, chúng tôi chán ngán quyền tự do chỉ được hứa hẹn trên giấy tờ hoặc trên đầu môi chót lưỡi của các nhà chính trị".

KH



"Em bảo anh đi đi
Sao anh không dừng lại
Em bảo anh đừng đợi
Sao anh vội về ngay...???"

Trời ơi là trời!!! Rõ là lảm chuyện! Bọn con gái và lũ con trai kia sao cứ mãi làm những điều quá ư là khó hiểu — muôn đời khoái tạo ra những khúc mắc trong tâm tư, những nỗi buồn vu vơ... tùm lum có, xen lẫn vài chút nhớ nhung dễ...ghét nào đó cứ từ từ, len lén xâm chiếm trọn cả cõi lòng... Và mỗi lần như thế, mình biết phải tâm sự (hay méc) cùng ai đây nhỉ??? Y Nguyên mời tất cả bạn trẻ “đồng cảnh ngộ” hãy đến với Y Nguyên để nhỏ to, thâm thì chút thôi.

Y Nguyên

Y Nguyên ạ,

Tại sao phái nữ là phái đẹp hả Y Nguyên? Ngu Ngơ hỏi thật đó. Nhiều lúc Ngu Ngơ thấy phái nữ tốn thật nhiều thời giờ mới đẹp chứ còn phái nam thì lúc nào cũng đẹp tự nhiên... Y Nguyên có thấy con sư tử "male" đẹp hơn con sư tử "female" không, rồi con gà trống cũng đẹp hơn con gà mái, con vịt xiêm đực cũng đẹp hơn con vịt xiêm cái, con đế cồ lửa đực cũng đẹp hơn con đế cái... Như vậy giống đực mới là giống đẹp chứ phải không Y Nguyên??? — **Người Ngu Ngơ**

Ừ nhỉ! Con gà trống, con vịt xiêm đực, con đế cồ lửa trống, hay con sư tử đực đều đẹp hơn mí con cái đó hé. Nhưng những cái mà Ngu Ngơ mới vừa tự khen là đẹp lại là quan niệm riêng của loài người về mí con vật đó thôi. Nhiều khi những thứ mà mình nghĩ là đẹp đối với "species" của mình chưa hẳn là dễ thương đối với loài vật đâu nha. Biết đâu chừng trong cặp mắt xanh của mí nàng gà mái, vịt xiêm, hay sư tử cái... kia thì cái đuôi dài thòng của anh gà trống mọc cả chùm lĩa chĩa tùm lum, quá ư mất trật tự; cái bộ lông óng ả nhiều sắc của chàng vịt xiêm thì lòa lẹt đủ màu, không đúng mỹ thuật, chẳng hợp thời trang; và cái bờm của cậu sư tử thì thiệt chẳng khác gì cái bụi nhùi mà Y Nguyên để dành lau bếp... Còn về vẻ đẹp của phái nữ thì đã được sự phán xét và công nhận từ đấng mày râu 4 nghìn văn hiến nay rồi. Lời ca ngợi nét đẹp thật sự của phái nữ

nằm trong đủ mọi thể văn thơ nhưng họ vẫn tiếp tục mần thơ khen hoài, khen mãi vì không có giấy bút nào tả cho trọn vẻ đẹp của phái yếu, phái nữ, hay phái đẹp đâu Ngu Ngơ ạ! Còn về tại sao phái nữ nếu đã đẹp sẵn rồi mà sao cứ ham trang điểm... thì để Y Nguyên mách cho Ngu Ngơ cái bí mật lâu đời... Phái nữ, vốn được trời sanh ra có nhan sắc nghiêng thùng đổ nước, có giọng nói ngọt ngào, réo rắt, có dáng đi yếu điệu, nhẹ nhàng, kiêu sa, có mắt long lanh thơ mộng, có mũi... í chết... Y Nguyên lại lảm bút kẹt vào cái khúc văn không bao giờ dứt này nữa rùi... Tóm lại, các nàng biết mình đẹp, nhưng vì thiếu hiểu được nỗi lo sợ thâm kín của phái nam : tủi thân cục mịch, quê mùa, khó ưa, xấu xí (hì hì...) mà lỡ cả đám con trai hổ thẹn, kéo nhau lên núi ẩn thân, tránh xa sự dèm pha của nhân loại v.v...bỏ phái nữ lại bơ vơ một mình... Cho nên nhiều nàng đã biết điều mà tự động bỏ ra hàng giờ để tìm cách che giấu bớt cái vẻ đẹp tự nhiên của mình trong phấn son đó thôi! Nhưng đôi khi trang điểm cũng có thể vô tình "lộng lẫy hoá" phái nữ thêm ra — Em xinh em đứng dưới sinh cũng xinh ấy mà! Cho nên mới... có sự hiểu lầm của Ngu Ngơ ngày hôm nay đó!

Tại sao tay con gái... mát vậy hả Y Nguyên??? — **Ngạc Nhiên**

Y Nguyên xin chúc mừng cho Ngạc Nhiên... có cặp mắt chưa bị loạn thị, hay bạn đã tìm ra được ý trung nhân ở bên Alaska. Chú

hồi đó tới giờ có nhiều Ngạc Nhiên Nam khác đã mách với Y Nguyên rằng tay con gái...nóng lắm. Biết bao nhiêu cặp mắt của đấng mày râu đã bị nổ đom đóm bởi bàn tay con gái vì cái tội liễu đó ghen!

Lo Âu quen anh ấy lâu rồi, ảnh hiền lắm, không bao giờ ăn hiếp Lo Âu cả. Nhưng sách tử vi nói ảnh mạng Thủy, còn Lo Âu thì mạng Thổ. Mạng Thủy thường ăn hiếp mạng Thổ, có thiệt vậy không hả Y Nguyên? — **Lo Âu**

Thường thường thì mạng Thủy sẽ ăn hiếp mạng Thổ. Nhưng phải coi lại nơi sanh của Lo Âu ở đâu may ra có thể phá tướng được. Nếu Lo Âu sanh ở miền núi, vùng đất đỏ, vùng chim ca vượn hú, vùng khỉ ho cò gáy, vùng đồi thị lấy muối thì mạng của Lo Âu sẽ là mạng "THỔ DÂN". Nếu mạng Thổ Dân thì sẽ đánh bẹp mạng Thủy. Chúc Lo Âu có mạng THỔ DÂN nha.

Y Nguyên ơi, mình muốn có bạn gái mà sao mình sợ quá, vì người ta thường nói con gái hay la hét khi gặp bất cứ chuyện gì lắm, Y Nguyên cho mình biết ý kiến phải làm sao đây? — **Húi Cua**

Bộ Húi Cua chưa nghe người ta nói hai người đàn bà cộng dí một con đzít là thành một cái chợ sao? Hông la hét thì làm sao mà gọi là con gái chứ...? Nếu mà Húi Cua hông muốn lên chùa tu cho yên tĩnh, mà muốn quen dí con gái thì Y Nguyên chỉ còn có hai cách cho Húi Cua thôi nghe. Một là mỗi lần đi gặp con gái thì nhớ mang theo

hai cái nút chai, nhét vô hai cái lỗ tai là yên chuyện, lúc đó đại bác bắn cũng hông nhằm nhờ hướng chỉ là tiếng la hét của các nàng. Hai là học theo bài của bác Chí Phèo trong truyện của Nam Cao, người đẹp Thị Nở la một thì bác Chí Phèo nhà ta la mười, dzậy là các cô phải chịu thua thôi, tại vì cổ họng cũng như màng nhĩ của Húi Cua bảo đảm là phải dày hơn là của mấy cổ mà... "Dĩ Độc Công Độc" là như vậy đó...

Buồn Thiu là bạn cô ấy từ khi còn học community college cho tới lúc lên University. Buồn Thiu thích cô ấy lắm nhưng không dám nói, mà hình như người ta cũng biết điều đó. Hôm sinh nhật tuần rồi của cô ấy, Buồn Thiu tặng một đóa hồng thật đẹp và một lá thư... Hôm nay cô ta gởi tặng Buồn Thiu một đóa hồng trắng... Vậy nghĩa là sao hở Xí Mụi? — **Buồn Thiu**

Wow! Hoa hồng bên ni bán mắc thí mô. Vậy mà hai bạn cứ gởi hoa tặng qua tặng lại cho nhau kiểu này... tsk tsk... Y Nguyên nhớ mí lúc tan lớp học ưa lên leo rào trở ngược vào sân trường để bẻ vài nhánh hồng tự tặng cho mình... lại bị ông lao công bắt gắp... ổng mắng cho Y Nguyên một trận...ui chu choa nhớ lại làm tui tủi thân quá... hu hu... Well, anyway... trở lại cái vụ bó hoa hồng trắng của cô bạn Buồn Thiu. Hồng trắng thường để tượng trưng sự trong trắng, thơ ngây. Để Y Nguyên chép lại một vài ngôn ngữ của loài hoa ưa được tặng nhau nhất để nếu lỡ mai một hai người vẫn cứ lặng thinh mà dùng hoa hồng làm ngôn ngữ cho nhau thì Buồn Thiu sẽ biết chút đỉnh mà trả lời lại với cô ấy há.

Hoa hồng đỏ: Tình yêu nồng nàn — Anh yêu em

Hoa hồng trắng: Tình yêu trong trắng — Em chả biết tình yêu là gì

Hoa hồng vàng: Tình bạn — Mình không nên yêu nhau

Hoa hồng nhung: Tình yêu cuồng nhiệt — Yêu... quá xá là yêu

Mưa Tháng Bảy

Bây giờ mưa tháng bảy
Để tôi biết yêu người
Cành hoa phượng nở trễ
Tờ lưu bút mực phai...

Tôi ngỡ ngang, nào hiểu
Khoảnh khắc tôi và em
Chỉ một trời định mệnh
Mà dường như không liền

Mây mang màu ngũ sắc
Em khoác áo vàng anh
Tôi si mầu nắng lụa
Em nhạt hạt nắng hanh

Bên kia sông, chèo gửi
Hoa nở rộ cuối hè
Chùng như em tôi vẫn
Làm nhụy hoa ngủ quên...

Biết tình tôi không nghĩ
Tôi thầm hỏi về em
Mẫu mắt trong em vẫn
Chưa vẫn chút ưu phiền
Em tôi ngây thơ quá
Tôi không nở lòng trao
Phiền muộn trong cuộc sống
Thay chút tình ngọt ngào
Mưa hạ chợt bối rối
Có lẽ hiểu lòng tôi
Mành mưa chùng chùng xuống
Mưa ái ngại cho tôi?

Tôi yêu em nhiều lắm
Tình tôi hóa tình si
Mưa hạ chiều tháng bảy
Thương tình tôi lỡ thì...

Nguyễn Ngọc-Quỳnh Thi

9 tháng 7, 98



những lý do đơn giản đã làm CON GÁI “MẾT” CON TRAI

1) Vào một buổi chiều mưa rơi tầm tã, hai đứa tan lớp học, che chung một cây dù để đến chỗ đậu xe. Đến nơi, quần áo của bạn vẫn còn khô ráo trong khi đầu tóc, cặp tóc, và toàn thân của bạn đều bị mưa tạt ướt sũng.

2) Mỗi khi băng qua đường, bạn lại tự động xẹt từ bên trái của bạn qua bên phải như có thể dùng thân của bạn để chặn lại những chiếc xe đang đợi ở đèn đỏ nếu có lỗi chúng tuột thắng mà đâm thẳng vào hai đứa.

3) Khi bị “ép” xem một truyện phim tình cảm ướt át vì bạn thích—vào một khúc phim hay, bạn bắt gặp bạn thật tình theo dõi một cách thích thú, nhưng sau đó bạn lại chối phăng là chẳng thích phim đó tí nào.

4) Bạn ghét nhạc trữ tình, nhưng lại lén mua một cuốn CD đầy những bài nhạc ấy để dành nghe riêng chỉ vì bạn đã từng nói “Em thích nghe bài này lắm!”.

5) Bạn lúc nào cũng oang oang cái giọng ồ ồ khi nói chuyện với bạn bè—nhưng lại đổi thành một giọng nhẹ nhàng, nhỏ nhẹ mỗi khi nói chuyện với bạn.

6) Bạn chịu “nhường” tay lái cho bạn vì bạn đòi lái thử—và rồi ngồi sượng ngắt ở trong ghế hành khách kế bên, cột dây an toàn chằng chịt, trợn trắng nhìn những chiếc xe bạn phóng qua mặt, láo liên liếc cái đồng hồ tốc độ, nhưng lại không bao giờ mở miệng chỉ trích cách bạn lái xe.

7) Lúc bạn buồn ngủ, nơi tựa đầu êm ấm và lý tưởng nhất là... vai bạn.

8) Tóc của bạn lĩa chĩa nhìn cứng như

rễ tre, nhưng thật ra cũng rất mềm mại khi bạn vuốt thử (nhất là khúc tóc mềm như nhung ở cái ót mới hót của bạn).

9) Shopping đối với bạn là một cực hình, nhưng lại vui vẻ nhận lời chịu chờ bạn đi, và còn kiên nhẫn đứng cầm bóp đợi bạn trước phòng thử đồ.

1) Cách bạn vẫn thường ngửa đầu ra phía sau, hí mắt cười ròn tan khi biết được về một chuyện “xí hổ” của bạn.

11) Khi bỗng dưng bạn im lặng và trầm ngâm, bạn cũng trở nên im lặng theo một cách ngớ ngẩn.

12) Khi bạn đang chơi một môn thể thao ưa thích, và đánh được một cú banh (hay quần vợt) tuyệt cú mèo—

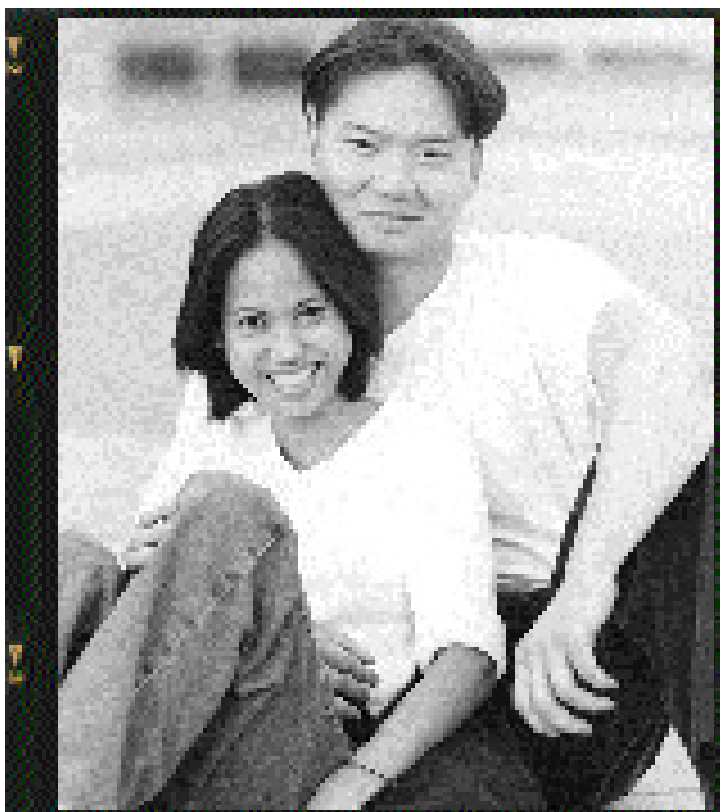
bạn liếc liếc về phía bạn ngồi coi thử xem bạn có thấy được cái cú có một không hai đó không.

13) Cách bạn cười hiền hòa và nựng lên con nít khi bạn nghĩ rằng chẳng có ai nhìn thấy được ở chung quanh.

14) Bạn lúc nào cũng chạy vòng vòng, cố gắng làm những việc cho bạn vui lòng—nhưng thật ra bạn chỉ muốn bạn ngồi yên cạnh bên mình bạn mà thôi.

15) Và bạn cứ nghĩ rằng bạn có thể ngăn chặn hết những điều gì muộn phiền hay đau lòng xảy ra cho bạn—nhưng lại không biết rằng điều làm cho bạn đau lòng nhất là thấy bạn buồn hay đau khổ.

Xí Mụi Sư Tầm



Lan Anh Trần, MI

Đã chuyển lời chào của Lan Anh tới BBT Non Sông rồi đó. Nhớ gửi bài về Non Sông thường xuyên Lan Anh nhé. Khi nào có dịp bay qua Cali một chuyến nha, nhớ đừng quên ghé thăm tụi này đó!

Thân mến.

Nguyễn Xuân Khải, PA

Không có gì vui bằng khi được biết một độc giả tận miền xa xôi Pennsylvania vẫn tìm đọc và gửi bài về Non Sông. Miền nông thôn ấy bình yên lắm phải không Khải? Non Sông rất mong nhận được thêm nhiều sáng tác thơ, truyện ngắn, hay tùy bút của Khải lắm đó!

Thân.

Bùi Công Khanh, CA

Cám ơn anh đã gửi về cho Non Sông tập ký sự "Giấc Mơng Mười Năm". Khi nào về Little Saigon thì nhớ ghé tòa soạn thăm tụi em nha!

Tình thân.

Bác Cao Già

Cám ơn bác đã gửi thư về khen ngợi báo Non Sông. Những lời bác viết trong thư như "... tạp chí Non Sông là tiếng nói và tâm hồn của tuổi trẻ, đóng góp không nhỏ vào mảnh vườn văn hóa Việt hải ngoại..." Những lời viết đó như một liều thuốc bổ khuyến khích tinh thần của chúng cháu trong ban biên tập.

Kính.

Về Nguồn Foundation

Đã nhận được đặc san Về Nguồn và những tài liệu khác của Về Nguồn rồi. Hy vọng năm tới Non Sông sẽ "kéo" nguyên đoàn đi dự trại hè Về Nguồn đó.

Mến.

Hoàng Vi Kha, NJ

Lâu lắm không nhận được tin của Vi Kha, không hiểu chàng thi sĩ miền Đông Bắc đã phiêu bạt giang hồ ở tận chốn nào mà chẳng thấy tăm hơi gì hết vậy? Cuối năm nay nếu có du ngoạn qua miền nam Cali, nhớ ghé dự ngày kỷ niệm 10 năm Non Sông nhé.

Mong tin.

Tử Diễm, Toronto, Canada

Đọc xong bài "rau muống luận" của TD, ban biên tập nhiều người không còn muốn ăn... seafood nữa. Mỗi khi kéo nhau đi ăn thì cứ rau muống xào mà order thôi. Rất mong nhận được tiếp những loạt bài về các loại rau, như rau mồng tơi, rau đay, rau lang, rau bí, rau dền, rau xà lách, rau tía tô, rau ngò gai, rau... cho các anh chị em trong ban biên tập được thêm phần... thon thả.

Duy Cường, Memphis

Đã nhận được file của DC. Cám ơn nhé. Non Sông đang thực hiện tuyển tập giải viết văn lần 1. Sẽ gửi cho DC khi in xong. Mong DC sẽ tiếp tục góp mặt trong giải viết văn lần 2 tổ chức vào cuối năm nay.

Thân.

Thủy Tiên, Phoenix, AZ

Đã nhận bài của TT. Ban Biên Tập sẽ duyệt đăng cho số tới. Mong TT tiếp tục gửi những sáng tác mới nhất cho NS.

Thân.

Nắng Mới, Germany

Mới nhận báo mới của các bạn. Bài vở thật dễ thương. NS sẽ để báo ở trụ sở Tổng Hội, và sẽ giới thiệu Nắng Mới tới các bạn sinh viên miền Nam Cali. NS sẽ gửi cho các bạn các số báo mới nhất. Cám ơn.

Lê Tạo, San Diego, CA

Những bài viết điểm sách của anh thật sâu sắc, NS đã đăng hết. Viết tiếp thêm cho NS sớm nhé.

Bé Ngoan, Arlington, TX

Bài thơ "Nhớ Mẹ" của bé đọc thật là cảm động. NS hân hạnh đăng trong số này như một bó hoa gửi đến các bà Mẹ nhân mùa Vu Lan báo hiếu.

Nguyễn Ngọc Quỳnh Thi, Hawaii

Bài thơ "Mưa Tháng Bảy" của QT như đã làm cho mùa hè miền Nam Cali dịu mát đi nhiều. Mong sẽ nhận được thêm những sáng tác mới của QT về mùa Giáng Sinh cho số báo tới.

Mến.

Sắc luật chống hối lộ nhắm vào các nhân viên chính phủ

Thủ tướng Phan Văn Khải của Việt Nam trong tháng Tám qua đã ký một sắc luật bắt buộc nhân viên chính phủ phải khai báo tài sản trong một nỗ lực nhằm ngăn chặn hối lộ. Một nhân viên của phủ Thủ Tướng đã cho biết là: "Quyết định này nhằm chống lại tệ tham nhũng. Các nhân viên chính phủ sẽ phải khai báo tài sản hiện tại nhưng sẽ không bị hỏi về nguồn gốc của các tài sản này. Những dữ kiện thu thập được sẽ được dùng trong tương lai." Điều này có nghĩa là nếu tài sản của một nhân viên chính phủ tăng đáng kể từ năm này sang năm sau thì sẽ bị điều tra triệt để. Sắc luật này bắt buộc các nhân viên chính phủ sẽ phải khai báo tài sản trị giá hơn 50 triệu đồng Việt Nam (tương đương \$3,600 Mỹ kim). Các tài sản hiện tại và tương lai phải khai báo bao gồm nhà, đất, và các tài sản cá nhân khác. Tờ nhật báo Nhân Dân cho biết thêm rằng sắc luật này cũng sẽ áp dụng đối với các nhân viên lãnh đạo trong các công ty của chính phủ. Ngoài ra sắc luật này sẽ ngăn cấm các người có thân nhân nắm giữ các chức vụ cao cấp trong các văn phòng hay công ty được vào làm việc tại các nơi đó. Mục tiêu của đạo luật này cũng nhắm vào các nhân viên cao cấp của các ủy ban nhân dân trên cả nước. Thêm vào đó, theo sắc luật này những sự khiêu nại về việc tham nhũng của các nhân viên chính phủ sẽ phải được giải quyết trong vòng bảy ngày.

Có những điều đáng ngờ vực trong quyết định này của chính quyền Việt Nam. Đầu tiên là đạo luật đã vô tình hay cố ý không ghi rõ là số trị giá tài sản phải khai báo sẽ áp dụng cho từng loại tài sản hay tổng tài sản. Theo một nhân viên chính phủ thì từ ngữ trong sắc luật đã không rõ ràng. Điều đáng nói là chỉ có nhân viên chính phủ mới bị khai báo tài sản mà các đảng viên cao cấp của đảng Cộng Sản Việt Nam sẽ không phải khai báo. Theo lý luận của một nhân viên văn phòng phủ Thủ Tướng thì theo nguyên tắc, chính phủ

không thể ban hành luật lệ cho các cấp lãnh đạo trong đảng. Ngoài ra sắc luật này ngăn cấm nhân viên chính phủ không được chuyển tiền ra nước ngoài và phải chuyển về lại Việt Nam các khoản tiền đã chuyển ra ngoài. Đây chỉ là một hình thức vi trên thực tế, các nhân viên chính phủ không bao giờ chuyển tiền qua các cơ quan hay các ngân hàng chính thức, mà bằng nhiều ngõ ngách bí mật và bất hợp pháp khác nhau ra nước ngoài.

Vào tháng ba vừa qua, ông Khải đã đề cập đến một "bệnh dịch" tham nhũng tại Việt Nam nhưng khẳng định tuyên bố rằng tham nhũng không lan đến các giới lãnh đạo cao cấp. Điều này hoàn toàn mang tính chất tuyên truyền khi chính những tay lãnh đạo cao cấp nhất của Việt Nam, với rất nhiều quyền lực, chính là những tay giàu có nhất qua các hành động tham nhũng lớn và tinh vi nhất. Các nhà kinh doanh cho biết rằng khó mà đo lường được sự thiệt hại về kinh tế do việc hối lộ tại Việt Nam nhưng sự thiệt hại này đang tăng dần.

Các nhà tranh đấu cho tự do, dân chủ, và nhân quyền tại Việt Nam được tự do

Trong tháng Chín vừa qua chính quyền cộng sản Việt Nam đã quyết định trả tự do cho 5219 tù nhân, là con số lớn nhất từ trước tới nay, nhân dịp kỷ niệm ngày quốc khánh của nước Việt Nam cộng sản. Trong số những người được thả có các nhân vật đấu tranh nổi tiếng cho tự do, dân chủ, và nhân quyền tại Việt Nam. Tổ chức Ân Xá Quốc Tế gọi việc trả tự do này là một điều đáng mừng và hy vọng rằng đây sẽ là một bước ngoặt cho nhân quyền tại Việt Nam.

Hai trong số những nhân vật đấu tranh nổi tiếng được trả tự do lần này gồm giáo sư Đoàn Viết Hoạt và bác sĩ Nguyễn Đan Quế. Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam, ông Pete Peterson đã ngỏ lời chào mừng tin trả tự do này và cho biết rằng chính phủ Hoa Kỳ chấp nhận cho cả hai nhà tranh đấu này được định cư tại Hoa Kỳ. Bộ trưởng ngoại giao kiêm thủ trưởng chính phủ Việt Nam Nguyễn Mạnh Cẩm cho biết cả hai ông Hoạt và Quế được quyền rời khỏi Việt Nam và họ phải rời

khỏi Việt Nam để đổi lấy việc trả tự do. Ông cũng cho biết rằng việc trả tự do có được một phần do sự can thiệp của nước ngoài. Việc thả giáo sư Hoạt và bác sĩ Quế đã được các chính phủ Tây Phương và các tổ chức nhân quyền thế giới tán dương. Chính phủ Hoa Kỳ cho biết rằng việc trả tự do cho hai nhân vật đấu tranh này sẽ cải thiện mối giao hảo giữa Hoa Thịnh Đốn (Washington) và Hà Nội. Tuy nhiên ông Lee McLenny, phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, đã khuyến khích Hà Nội hãy tiến xa hơn và trả tự do cho tất cả các tù nhân chính trị tại Việt Nam.

Giáo sư Đoàn Viết Hoạt năm nay 55 tuổi, là một nhà văn và nhà báo, đã bị cầm tù từ năm 1976 đến năm 1988. Sau đó đã bị bắt vào năm 1990 và ba năm sau bị tuyên án tù 15 năm cho các hành động lật đổ chính quyền. Trước khi bị bắt lại vào năm 1990 ông đã phát hành một tờ báo chui ủng hộ dân chủ mang tên Diễn Đàn Tự Do, nhằm kêu gọi bãi bỏ đảng Cộng Sản và hình thành hệ thống đa đảng. Mặc dầu ít được biết đến tại Việt Nam, nơi mà chính quyền nắm giữ các cơ quan truyền thông, trường hợp của ông đã được Quốc Hội Âu Châu và Hiệp Hội Báo Chí Thế Giới can thiệp. Năm nay Hiệp Hội Báo Chí Thế Giới đã trao tặng giải thưởng Cây Viết Vàng Cho Tự Do cho việc đấu tranh cho tự do báo chí của ông.

Trên chuyến bay sang Bangkok, Thái Lan ông Hoạt cho biết là ông không muốn rời khỏi Việt Nam, ông yêu mến đất nước Việt Nam và muốn cống hiến cho tự do và dân chủ. Ông đã rời khỏi Việt Nam sang định cư tại Hoa Kỳ vì lý do bạo bệnh và sự suy nhược sức khỏe quá độ.

Một nhà ly khai khác, bác sĩ Nguyễn Đan Quế năm nay trong khoảng ngũ tuần đã bị bắt năm 1990 và bị kết án 20 năm tù vào năm 1991 vì đã ủng hộ cuộc cách mạng cho dân chủ và tham gia vào các hoạt động lật đổ chính quyền. Theo các tổ chức nhân quyền thế giới, bác sĩ Quế đã bị cầm tù từ năm 1978 đến năm 1988 vì đã đòi hỏi nhà cầm quyền tôn trọng nhân quyền. Sau khi được trả tự do vào tháng Chín vừa qua bác sĩ Quế đã quyết định ở lại Việt Nam

và tiếp tục công cuộc đấu tranh. Sau một thời gian giằng co, chính quyền Việt Nam đã cho phép ông được ở lại với phu nhân của ông.

Đảng Cộng Sản Việt Nam đã nắm giữ chặt quyền hành và hiếm khi khoan dung cho các nhà ly khai chính trị dù chính phủ đã áp dụng những cải cách kinh tế rộng lớn vào cuối thập niên 80. Chính quyền Việt Nam cũng khăng khăng từ chối đã giam giữ các tù nhân chính trị hay tôn giáo tại Việt Nam và tuyên bố rằng những tù nhân này bị bắt vì đã vi phạm luật lệ tại Việt Nam. Tổ chức Ân Xá Quốc Tế có trụ sở tại Luân Đôn, Anh Quốc đã công bố danh sách 54 tù nhân chính trị tại Việt Nam. Trong khi đó các tổ chức cộng đồng tị nạn người Việt tại hải ngoại tuyên bố có khoảng 1000 tù nhân chính trị hiện bị giam giữ. Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ trong một bản báo cáo về nhân quyền được công bố vào tháng Giêng vừa qua liệt kê khoảng 200 tù nhân chính trị.

Một nhân vật tranh đấu khác là hòa thượng Thích Trí Siêu đã được thả ra từ trại tù ở tỉnh Đồng Nai. Hòa thượng Thích Trí Siêu, một sử gia nổi tiếng của Phật Giáo Việt Nam năm nay cũng trong độ tuổi ngũ tuần đã bị kết án 20 năm tù vào năm 1984 vì "âm mưu lật đổ chính quyền".

Ngoài ra Văn Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế cho biết hai hòa thượng Thích Quảng Độ và Thích Tuệ Sỹ cũng đã được trả tự do. Hòa thượng Thích Quảng Độ năm nay vào khoảng 70 tuổi đã bị cầm tù 5 năm với một tội danh kỳ lạ và chỉ có ở nước Việt Nam cộng sản, là đã liên quan đến việc gửi các tiếp liệu đến cho các nạn nhân lũ lụt vào năm 1984. Trong khi đó hòa thượng Thích Tuệ Sỹ, trong độ trung ngũ tuần, đã bị kết án tù 20 năm vì đã toan tính lật đổ chính quyền. Hai vị sư này thuộc tổ chức Phật Giáo Thống Nhất Việt Nam tại miền Nam Việt Nam. Sau năm 1975 các tổ chức tôn giáo đều bị chính quyền cấm hoạt động hoặc quản lý chặt chẽ. Ngoài ra chính quyền còn thành lập các tổ chức tôn giáo của chính phủ mà người dân quen gọi là các tổ chức tôn giáo quốc doanh. Tổ chức Phật Giáo Thống Nhất Việt Nam đã bị chính quyền cộng sản Việt Nam cấm hoạt động kể từ năm đó. Văn Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế là mạng lưới thông tin của

tổ chức Phật Giáo Thống Nhất Việt Nam tại hải ngoại.

Hai công dân Hoa Kỳ gốc Việt Nam là ông Lý Tống và ông Trần Jimmy cũng đã được trả tự do trong dịp này.

Vào tháng 9 năm 1992, ông Lý Tống một cựu phi công không lực Việt Nam Cộng Hòa đã cưỡng đoạt chiếc máy bay của hãng Hàng Không Việt Nam trên đường từ Thái Lan sang Việt Nam, và đã thả 50 ngàn tờ truyền đơn chống chính quyền cộng sản Việt Nam xuống bầu trời thành phố Hồ Chí Minh, trước là Sài Gòn thủ đô của miền Nam Việt Nam. Sau đó ông đã nhảy dù xuống đất với dự định lãnh đạo một cuộc cách mạng mà ông hy vọng sẽ theo sau việc thả truyền đơn, nhưng ông đã bị bắt. Trước đó, vào năm 1980 ông đã trốn thoát khỏi trại cải tạo của cộng sản và đã vất vả trốn thoát tìm tự do bằng đường bộ qua các nước Đông Nam Á. Ông đã trở thành công dân Hoa Kỳ và lấy được bằng Cao Học (Master) về Chính Trị Học tại Đại Học New Orleans (University of New Orleans) vào năm 1990.

Riêng ông Trần Jimmy đã bị tuyên án tù 20 năm vào năm 1993 vì đã âm mưu cho nổ bom tại thành phố Hồ Chí Minh.

Các cơ quan truyền thông tại Việt Nam đều do chính phủ nắm giữ và kiểm soát chặt chẽ. Trong khi đăng tin về cuộc ân xá này, các tờ báo đều hầu như không đề cập đến các nhà đấu tranh trên. Các nhà đấu tranh trên được biết đến nhiều tại hải ngoại hơn tại chính đất nước Việt Nam.

Chính quyền Việt Nam đã trả tự do cho hầu hết các nhà chỉ trích sắc bén chống đảng Cộng Sản cầm quyền trong dịp ân xá này. Tuy nhiên các nhà phân tích vẫn không rõ có phải đây là sự báo trước của việc nới lỏng chính trị tại Việt Nam hay không, và họ cho rằng phải có ít nhất vài tháng trước khi có những dấu hiệu chắc chắn rằng chính phủ Việt Nam sẽ cho phép nhiều sự tự do dân chủ hơn hiện hành. Theo bà Demelza Stubbings, một nhà nghiên cứu về Đông Nam Á của tổ chức Ân Xá Quốc Tế thì việc trả tự do cho các nhân vật ly khai chủ chốt này chưa từng xảy ra tại Việt Nam. "Những người này là những người nổi tiếng nhất và là những nhà ly khai chính trị và tôn giáo bị cầm tù lâu nhất tại Việt Nam.

Họ là những nhà Nguy Kinh Sinh (Wei Jingsheng) của Việt Nam", theo lời so sánh của bà với các nhà đấu tranh Trung Quốc lưu vong tại Hoa Kỳ vào cuối năm ngoái. Bà cũng cho biết là việc thả nhiều nhân vật đấu tranh nổi tiếng này là một điều đáng nói. Tuy nhiên, sự trắc nghiệm này sẽ có câu trả lời vào những tuần và tháng tới, rằng có phải đây là việc trả tự do không điều kiện hoặc là các nhà đấu tranh được trả tự do với điều kiện phải im tiếng. Trong một cuộc phỏng vấn với hãng tin Reuters, ông Nguyễn Mạnh Cẩm, ngoại trưởng của Việt Nam đã bào chữa cho thành tích nhân quyền tại Việt Nam và nói rằng Hà Nội đã mời nhiều người đến viếng thăm đất nước để chia xẻ lập trường về sự tự do dân chủ và nhân quyền này. Tuy tuyên bố như vậy, chính quyền Việt Nam đã ngăn cấm không cho các cơ quan thông tấn quốc tế đến những vùng có nông dân nổi dậy để đưa tin về những sự đấu tranh cho quyền công dân của những người dân này.

Việc trả tự do cho các nhà đấu tranh nổi tiếng này cho thấy Hà Nội đã chịu nhiều áp lực từ các chính phủ Tây Phương, các nhóm đấu tranh cho nhân quyền và các tổ chức và cá nhân người Việt tị nạn yêu nước tại các cộng đồng người Việt hải ngoại. Đồng thời chính quyền Việt Nam có thể nhìn thấy rằng việc tổng giam các nhà đấu tranh sẽ cản trở những quan hệ tốt đẹp hơn với Hoa Kỳ và các quốc gia Âu Châu. Việc trả tự do cũng là cách để chính quyền Việt Nam cố chứng minh cho chính phủ Hoa Kỳ và các nước trong Cộng Đồng Âu Châu về việc nới lỏng sự tự do dân chủ tại Việt Nam hòng thu hút thêm nhiều sự đầu tư từ các nước này. Việc trả tự do này chắc chắn cũng là cách để làm giảm sức đấu tranh của các tổ chức và cá nhân người Việt tị nạn yêu nước tại các cộng đồng Việt Nam hải ngoại, khi các nhân vật đấu tranh không còn bị giam cầm hay đã đi định cư tại nước ngoài.

Trong nỗi vui mừng từ những thành công trong việc tranh đấu đòi tự do cho những nhà ly khai này, các tổ chức và cá nhân người Việt tị nạn tại các cộng đồng hải ngoại đang tiếp tục đẩy mạnh các mặt trận đấu tranh, và tiếp tục tiếp sức cho các nhà đấu tranh khác đang và sẽ nổi lên tại Việt Nam.

Việt Nhân